

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CÔNG-BÌNH BÁC-ÁI TỪ-BI

THÁNH GIÁO
SUU TẬP
1974

CƠ-QUAN PHỔ-THÔNG GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO

Ebook được làm theo **ẤN-BẢN** phổ biến trên Website **SAIGONLINE.COM**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **CƠ-QUAN PHỔ-THÔNG GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE SAIGONLINE.COM** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, cùng lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 03/12/2011

Tâm Nguyên

THÁNH GIÁO

SƯU TẬP
1974

MỤC LỤC

1. **KHUYÊN CỔ GẮNG TU HÀNH**
*NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời, Mừng Một tháng Giêng Giáp
Dần (23-1-74) — THIÊN LA ĐẠO NHƠN..... 11*
2. **KHAI XUÂN GIÁP DẦN**
*NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời, Mừng Một tháng Giêng Giáp
Dần (23-1-74) — ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT..... 17*
3. **THÁNH NHÂN LẤY LÒNG TRỜI LÀM LÒNG MÌNH**
*MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời, mừng 2 tháng Giêng
Giáp Dần (24-1-1974) — THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ..... 21*
4. **KHAI TRƯỞNG MINH ĐỨC TU VIỆN**
*MINH ĐỨC TU VIỆN, Tuất thời 25 tháng Giêng Giáp Dần
(16-2-1974) — TAM TRẤN OAI NGHIÊM TAM-KỶ PHỐ-ĐỘ 25*
5. **TÂM HUYẾT CỦA CHƯ TIỀN KHAI ĐẠI-ĐẠO**
*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời 14 tháng 2
Giáp Dần (7-3-1974) — TIỀN KHAI ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ
PHỐ-ĐỘ..... 31*
6. **PHỤC HỒI NHÂN BẢN**
*MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời, Mừng 3 tháng 3 Giáp
Dần (26-3-1974) — BÁT NHẢ THIÊN SƯ TAM TÔNG PHÁP
CHỦ..... 41*
7. **TÌM CẦU CÁI ĐẠO TỰ HỮU**
*TRÚC LÂM THIÊN ĐIỆN, Tuất thời, mừng 7 tháng 3 Giáp
Dần (30-3-74) — VĂN HẠNH THIÊN SƯ..... 47*
8. **KHUYÊN NHỮ NỮ TỊNH VIÊN**
*VĨNH NGUYÊN TỰ, Tuất thời, 11 tháng 3 Giáp Dần (3-4-
1974) — NGỌC LỊCH NGUYỆT..... 57*
9. **SỚM TU ĐỂ THOÁT KIẾP TRẦN LAO**
*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng
3 Giáp Dần (7-4-1974) — LIỆT QUỐC CÔNG THẦN THỌ
ĐẠI THIÊN ẨN TAM-KỶ PHỐ-ĐỘ..... 61*

10. **SỰ THỜ PHƯỢNG VÀ LÒNG TÍN NGƯỠNG**
MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời, mùng 6 tháng 4 Giáp Dần (27-04-1974) — QUAN-ẨM BỐ-TÁT. 69
11. **ĐẠO LÀ TÂM LINH**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 4 Giáp Dần (06-5-1974) — VẠN HẠNH THIÊN SƯ. 75
12. **THIÊN ĐƯỜNG ĐỊA NGỤC LÀ Đâu?**
CHƠN LÝ ĐÀN, Tuất thời, mùng 01 tháng 4 nhuận Giáp Dần (22-5-1974) — QUAN AM BỐ-TÁT. 79
13. **THỂ GIỚI PHẬT TIÊN VÀ THỂ GIỚI PHẠM TRẦN**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 4 nhuận Giáp Dần (5-6-1974) — LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG THÁI BẠCH KIM TÍNH. 89
14. **CÓ THANH TỊNH MỚI HIỂU ĐƯỢC THIÊN CƠ**
MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời, mùng 3 tháng 5 Giáp Dần (23-6-1974) — QUAN-ẨM NHƯ-LAI. 93
15. **TU LÀ HỌC ĐỂ LÀM TRỜI**
NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời, mùng 10 tháng 5 Giáp Dần (29-6-1974) — ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT. 97
16. **CƠ BÚT CHỈ LÀ PHƯƠNG TIỆN**
VĨNH NGUYÊN TỰ (LONG AN), Dậu Thời, mùng 1 tháng 6 Giáp Dần (19-07-1974) — ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT. 103
17. **THỂ PHÁP HOÀNG CỤC SAU HỘI LONG HOA**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 6 Giáp Dần (02-8-1974) — QUAN-ẨM NHƯ-LAI. 109
18. **TÀI SẢN SỰ NGHIỆP LÀ GIẢ TẠM VÔ THƯỜNG**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 6 Giáp Dần (02-8-1974) — CHƠN THƯỜNG ĐẠO SĨ. 113
19. **KÊU GỌI THANH THIẾU NIÊN**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 7 năm Giáp Dần (01-9-1974) — CAO TRIỀU PHÁT. 117
20. **PHÉP NHIỆM MẪU CỦA HỘI YẾN BÀN ĐÀO**
CHƠN LÝ ĐÀN (VẠN QUỐC TỰ), Tuất Thời, 28 tháng 7

- Giáp Dần (14-9-1974) — NAM-HẢI QUAN-ẨM NHƯ-LAI 123*
21. **ĐỨC TỪ TÔN KIM-MẪU BAN ƠN CHO NỮ CHUNG HÒA THÁNH THẤT BÌNH HÒA**, Tuất thời, 14 tháng 8 Giáp Dần (29-9-1974) — QUAN AM BỐ-TÁT & CHƯ THÁNH MẪU NỮ VƯƠNG. 129
22. **HUẤN TỪ KIM-MẪU TỪ TÔN NHƠN LỄ HỘI YẾN BÀN ĐÀO THÁNH THẤT BÌNH HÒA**, Hợi thời, Rằm tháng 8 Giáp Dần (30-09-1974) — ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU & THỂ LIÊN TIÊN NỮ 135
23. **CHƯ TIÊN BỒI KHAI ĐẠO ĐỐI ẨM**
VĨNH NGUYÊN TỰ, Tuất thời, mùng 1 tháng 9 Giáp Dần (15-10-1974) — CHƯ TIÊN BỒI KHAI ĐẠO. 141
24. **NỘI TÂM TU TIẾN**
VĨNH NGUYÊN TỰ, Tuất thời, mùng 1 tháng 9 Giáp Dần (15-10-1974) — NGỌC LỊCH NGUYỆT. 149
25. **CỨU KHỔ CHÚNG SANH BẰNG THIÊN ĐẠO CHI TÂM MINH LÝ THÁNH HỘI**, Tuất thời, mùng 3 tháng 9 Giáp Dần (17-10-1974) — NAM-HẢI QUAN-ẨM NHƯ-LAI. 153
26. **ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC THỌ PHÁP CAO-ĐÀI**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 9 Giáp Dần (29-10-1974) — ĐÔNG PHƯƠNG CHƯỜNG QUẢN. 161
27. **VÔ VI CHI ĐẠO**
TÂY THÀNH THÁNH THẤT, Tuất thời, 27 tháng 9 Giáp Dần (10-11-1974) — NGỒ ĐẠI TIÊN MINH CHIÊU. 165
28. **SỰ CẦU NGUYỆN**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15 tháng 11 Giáp Dần (28-12-1974) — MINH ĐỨC ĐẠO NHƠN. 175
29. **NỖI KHỔ CỦA CHÍNH MINH LÀ: THAM, SÂN, SI**
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15 tháng 11 Giáp Dần (28-12-1974) — QUAN-ẨM BỐ-TÁT. 179
30. **GIÁO LÝ VÀ MỤC ĐÍCH CỦA ĐẠI-ĐẠO**
VĨNH NGUYÊN TỰ, Ngọ thời, mùng 3 tháng Giêng Giáp Dần (25-1-1975) — QUAN-ẨM BỐ-TÁT. 183

31. **XA THƯỢNG-ĐẾ THÌ CON NGƯỜI KHÔNG CÒN**
*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15-12 Giáp
Dần (26-01-1975) — VÂN HƯƠNG THÁNH MẪU 195*
32. **SỰ ÍCH LỢI CỦA CÔNG PHU THIÊN ĐỊNH**
*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15-12 Giáp
Dần (26-01-1975) — HIỆP THIÊN ĐẠI ĐẾ QUAN THÁNH
ĐẾ QUÂN. 201*
33. **GIÁC NGỘ HAY TỰ GIÁC**
*BÁT NHÃ THIÊN ĐƯỜNG, Tuất thời, 11 tháng Giêng Giáp
Dần (03-2-1975) — BÁT NHÃ THIÊN SƯ 207*
34. **Ý THỨC HỆ CAO-ĐÀI**
*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất Thời, Rằm tháng
Giêng Giáp Dần (06-2-1975) — GIÁO TỔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI
BẠCH KIM TINH 211*

THAY LỜI TỰA

Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo trân trọng giới thiệu quyển Thánh-Giáo Sưu-Tập năm Ất-Tỵ (1965) với chư tín hữu và chư tôn độc-giả bốn phương.

Trung thành với nhiệm vụ mà các Đấng Thiêng-Liêng đã giao phó, Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo (trụ sở đặt tại 171 cống Quỳnh, sài Gòn) đóng vai một điện đài thu và phát ra những huấn từ do ơn Trên ban xuống nhằm đạt ba mục tiêu chính yếu là:

1- Khảo cứu giáo lý Tam-Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại-Đạo phát xuất Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại-Đạo.

2- Ban hành Kinh điển đạo luật để kêu gọi các hướng đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao mà Thượng-Đế đã vạch sẵn một đường lối quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chân lý của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

3- Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ, hay bảo trợ trên mọi phương diện tùy theo sở xuất của Ban.

Từ ấy nhân nầy, đeo đuổi theo ba mục tiêu trên, Cơ Quan chúng tôi đã cố gắng phục vụ nhơn sanh trong Đạo lẫn ngoài đời, với sự hoằng dương Chánh Pháp mà trong quyển Sưu Tập nầy, chư quý liệt vị sẽ lần lượt theo dõi từng bước xuyên qua các bài Thánh Giáo trích đăng do ơn Trên giáng cơ phổ độ.

Thật ra, vì đức háo sinh các Đấng Thiêng Liêng chỉ cho đời bằng thần cơ diệu bút mà Cơ Quan có bốn phận phổ truyền giáo lý để cống hiến cho chư độc-giả trong

quyển Thánh Giáo này bằng những lời vàng tiếng ngọc.

Đọc qua các bài Thánh Giáo ấy, chư tôn độc-giả sẽ thấy tinh thần các Ngài hiện ra trong các tư tưởng rất thanh cao tế nhị, được mô tả bằng những lời văn bình dị khéo léo vô cùng, đủ chứng tỏ một giá trị truyền thần tuyệt đỉnh thanh cao phi phàm, đáng làm một quyển Thánh Kinh giá bửu!

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo

Tổng Lý Minh Đạo

HUỆ-LƯƠNG (Trần Văn Quế)

I. KHUYÊN CỔ GẮNG TU HÀNH

*NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời, Mừng Một tháng Giêng Giáp Dần
(23-1-74) — THIÊN LA ĐẠO NHƠN*

THIÊN LA ĐẠO NHƠN, Tệ Huynh chào chư Thiên ân hưởng đạo, mừng cho các em đạo hữu địa phương. Nhân dịp đầu Xuân Giáp Dần, Tệ Huynh đến trước để báo tin có Đức Lê Đại Tiên giáng.

Trong lúc chờ đợi Tệ Huynh có vài điều đạo sự muốn hàn huyên dặn dò các em đạo hữu địa phương. Vậy Tệ Huynh xin thỉnh chư Thiên ân hưởng đạo và các em đồng an tọa.

Hỡi các em!

PHÚ LỜI VĂN

*Giáp Dần là năm mở đầu cho một chu kỳ thập
niên thay đổi,
Nghịệp quả đà có dịp trả xong;
Người tu hành phải cố gắng bền lòng,
Giữ hạnh đạo và bồi công lập đức.
Cảnh tiên tục tuy nay xa cách,
Nhưng tình đệ huynh vẫn tự thuở nào;
Hễ mỗi lần có dịp gặp nhau,
Lời khuyên đạo là mở đầu cho câu chuyện.*

Em có nhớ các thời kỳ chuyển biến,
 Từ bốn mươi lăm cho đến ngày nay;
 Đất nước này lắm lúc đổi thay,
 Từ thôn dã đến ngay thành thị.
 Cảnh quốc phá gia vong tự thỉ,
 Nếp thanh bình đảo lộn khắp nơi;
 Xã hội này tan tác tả tơi,
 Từ tập tục cho đến thói đời cũng đổi.
 Sống tạm bợ ở thì ăn xổi,
 Chỉ biết ngày nay mặc trời cho ngày mai;
 Nào thanh liêm, nào tiết tháo mấy ai.
 Nào địa vị, nào tiền tài lắm kể.
 Nào ái quốc, nào ái quần hiêm thể,
 Nào danh nhân, nào sĩ khí đâu nào.
 Kẻ khốn nàn kêu có vọng đến trời cao,
 Người đói khổ thét gào không thấu chúa.
 Lớp trọc phú xa hoa nhảy múa,
 Bên cạnh người thiếu áo thiếu cơm;
 Trai bạc bài nghiện ngập du côn,
 Dưới quần tím, đầu chôm bôm tai tóc.
 Gái trang sức hở hang cạnh góc,
 Còn đâu nào vóc ngọc thân ngà;
 Chũ chính chuyên liêu yếu quần thoa,
 Câu tứ đức từng ba đâu còn nữa.
 Lại nhảy nhót đua đời sanh sửa,
 Lại bình quyền má tựa môi kẻ;
 Nếu không vậy thiên hạ nói mình quê,
 Trà, rượu, thuốc, ô kê thôi đủ thứ.
 Nào đức hạnh đâu còn gìn giữ,

Nào nét na thực nữ thuyên quyên;
 Nào anh thư tiết liệt Thánh Hiền,
 Chỉ có biết bạc tiền là trên hết.
 Mẹ Tổ Quốc đang trên giường giã chết,
 Bệnh lâu năm sức kiệt thân mòn;
 Chỉ trong nhờ cậy ở đàn con,
 Ôi! Thanh thiếu! Ôi! mẫm non! Ôi! hy vọng!
 Các em muốn sống một cuộc đời đáng sống,
 Đừng chạy theo cái bóng mà buông hình;
 Rồi quên đi truyền thống anh linh,
 Quên dân tộc, vô tình vong bản.
 May phước gặp Đạo Trời khai sáng,
 Học cho thông và rán tu hành;
 Trước vẹn phần thể đạo thân sanh,
 Rồi nuôi dưỡng tâm linh cho mãi tuệ.
 Tu phải nhớ gìn lời minh thể,
 Tu phải thông luật lệ qui điều;
 Tình đạo đồng phải biết thương yêu,
 Nghèo không trách, đừng kiêu khi khá giả.
 Nên cần kiệm để góp phần công quả,
 Nên khoan dung mà hỉ xả cho nhau;
 Lựa lời nói nhã nhặn ngọt ngào,
 Tiếng độc ác mau mau chừa tránh.
 Thành đạo bởi nhờ nơi tu tánh,
 Tu tánh thuần đức hạnh mới cao;
 Phật Tiên xưa cũng thế chớ khác nào,
 Trước tu tánh để vào luyện mạng.
 Tánh mà được hồn nhiên bình thản,
 Tâm lẫn hơi bực sáng minh linh;

*Phát điển quang bao phủ quanh mình,
Làm cái võ vô hình bảo vệ.
Các thời cúng mõ chuông kinh kệ,
Phải thành tâm hiến lễ nghiêm trang;
Đừng miệng thì đọc rót oang oang,
Tâm phóng ngoại cả ngàn cây số.
Kèm tâm tánh hương về một chỗ,
Tai lóng nghe cho rõ tiếng kinh;
Thần quỳ ngay chẳng chút nghiêng chính,
Hai mắt đừng chú nhìn Thiên Nhân.
Sự nghèo giàu do nơi số mạng,
Đừng tự ti rồi không lai vãng thất chùa;
Cúng hành hương nhiều ít hơn thua,
Nào phải chõ bán mua mà so sánh.
Rồi mặc cảm nhiều lần xa lánh,
Xa Phật Tiên Thần Thánh xa Trời;
Rồi gán đời lại nhiễm thói đời,
Bị bạn tác kéo lôi xa đạo.
Thánh thất dùng để làm nơi truyền giáo,
Tháng đôi lần giảng đạo thuyết kinh;
Dạy tu hành cho cả nhơn sanh,
Đừng tưởng quấy rồi tâm thành băng hoại.
Phật ngày trước dưới cội bồ đề giảng dạy,
Khuyên nhơn sanh ác cải tùng lương;
Nào có đâu Thánh Thất Thánh Đường,
Cũng chẳng có hành hương nhiều ít.
Trước quốc biến đạo lại phải càng khẩn khít,
Càng lo tu trước giúp ích cho mình;
Cho nạn tai sớm được giảm khinh,*

*Cho nghiệp lực nhơn sanh tiêu tán,
Đầu năm mới có mấy dòng khuyên giảng,
Dạy các em cố gắng tu hành...*

2. KHAI XUÂN GIÁP DẦN

*NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời, Mừng Một tháng Giêng Giáp Dần
(23-1-74) — ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT*

THI

*Non sông hùng vĩ ánh dư đồ,
Bền vững nhờ ai trước điểm tô;
Hậu học rước voi cho chúng kéo,
Tiểu sanh công rắn để người xô.
Khăn tu lau ráo ngàn mi ướt,
Áo đạo phủ choàng vạn cốt khô;
Sa mạc tiếng vang hồn quốc sĩ,
Anh hùng chánh khí ở nơi mô?*

ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT Lão mừng chư hiền đệ
hiển muội đầu Xuân Giáp Dần, thừa lệnh Tòa Tam Giáo,
Lão giáng trần trước để khai Xuân cho Thánh Tịnh Ngọc
Minh Đài, sau ban ơn và chúc lành cho chư hiền đệ hiển
muội. Nầy chư hiền đệ hiển muội! Thiên Địa năng hành,
bốn mùa tám tiết không khi nào ngừng nghỉ. Vạn vật nhờ
đó mà phát triển điều hòa, thảo mộc nhờ đó mà trở lá kết
hoa, thú cầm nhờ đó mà sanh sôi nảy nở.

Vạn vật có sinh tồn là biết giao cảm được với lẽ vạn
hành của trời đất mà hòa mình cùng thiên địa. Con người
là vật tối linh đã được trực tiếp thọ nhận ân điển từ nơi

Thượng-Đế và có thể thay Trời đem ánh sáng đạo lý phổ cập khắp trần gian, kiến tạo cõi dinh hoàn nơi này nên đời Thượng Ngươn Thánh Đức.

Lão mừng chư hiền đệ đã ý thức được cái chơn lý ấy mà khép mình vào cửa đạo để trau sửa thâm tâm để trở thành Hiền Nhân Thánh Triết.

Đầu năm mới Lão chúc mừng chư hiền đệ hiền muội:

THI

*Ánh sáng thiên xuân bủa khắp tràn,
Soi vào chỗ khiêu chiếu hào quang;
Ma ha gội rửa tâm thanh tịnh,
Phép báu gội nhuần thể phách an.
Quá khứ oan khiên không chấp chừa,
Vị lai nghiệp lực chẳng vương mang;
Nhẹ mình trôi bước đường thiên lý,
Phản bốn hườn nguyên nhập niết bàn.*

Lão chúc mừng Đầu Họ Đạo và Ban Cai Quản Ngọc Minh Đài:

THI

*Cấm đuốc từ bi rọi chỉ đường,
Dắt đầu khách tục khắp muôn phương;
Đói no chẳng quản chung tay gánh,
Thiếu đủ không sờn tự đảm đương.
Giáng trống lời âm truyền chánh giáo,
Hồi chuông Bạch Ngọc đạo hoàng dương;
Nếu chưa đắc quả thành Tiên Phật,
Cũng được Thánh Nhơn ở thế đường.*

Thanh thiếu Niên Đồng nhi Lễ sĩ nghe Lão ban ơn:

THI

*Lễ là trật tự nhạc hòa tâm,
Hợp xướng nhi đồng nhịp vũing cầm;
Tế trí kỳ nghiêm nên trang đạo,
Ban ơn các trẻ buổi đầu năm.*

Lão ban ơn lành cho chư hiền đệ hiền muội hiện diện hôm nay:

THI

*Một năm vui đạo một năm tròn,
Lộc đức vun bồi cõi nước non;
Hương đạo hòa mình cùng đại chúng,
Giã từ trở lại chốn Thiên môn.*

3. THÁNH NHÂN LẤY LÒNG TRỜI LÀM LÒNG MÌNH

*MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời, mừng 2 tháng Giêng Giáp Dần
(24-1-1974) — THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ*

Đàn khai Xuân.

THI

*Một khi hồng mộng lại hóa ba,
Hóa ba trái khắp cõi bà sa;
Bà-sa độ tận người tu chứng,
Tu chứng cung trời sẽ lại qua.*

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ khánh hỉ khánh hỉ chư môn sanh. Bản Đạo giảng trần giờ này để ban ân cho chư môn sanh vững căn cơ tu thân hành đạo.

Này chư môn sanh! Minh Lý thừa sắc chỉ Ngọc Hư Cung Khai Đạo được năm mươi mùa xuân cùng vạn vật năm mươi năm sanh trưởng thâm tàng; sự sự vật vật đổi thay mà lý đạo vẫn ẩn hiện trường lưu bất tận.

Nhờ thế mà ngày nay Minh Lý Đạo, trên có Giáo Tổ dưới có giáo pháp, giáo quyền minh định hình thành Thánh Hội, một trung tâm huyền nhiệm đã hiện bày thánh thể mà chơn nguyên lặng lẽ lưu hành huân phát để cho tứ quý đều xuân sanh bất tận.

Chư Thiên ân sứ mạng nhờ nơi đó tựa nơi đó, nơi

theo đó tuân tự tiếp nối chấp trì quyền pháp để phụng Thiên sự dân. Huyền nhiệm cơ Trời đặt định là vậy.

Chỉ cần người Thiên ân có chí dốc hành đạt được tâm cơ tu chứng thì sứ mạng Thánh Hội sẽ hoàn thành sau Hội Long Hoa. Nhân tiết tam dương khai thái, xuân mãn trần trung, Bản Đạo nhắc nhở chư Thiên ân sứ mạng gặp lúc khí vận đủ đầy thái hòa sung mãn, hãy nắm lấy cơ vi mà nhiếp hóa nội tâm linh thông triển chuyển, phát huy ngoại thể cho Đại-Đạo hoàng dương Tam Tông rộng mở, kịp thời hòa hợp cơ năng vũ trụ giúp cho vạn vật trở về nguồn. Thánh Nhân xưa kia cũng nhắm vào mục đích mà hiến thân cho Đại-Đạo, ngày nay chư Thiên ân sứ mạng chấp trì quyền pháp, hãy noi lấy chí, xem lấy hạnh tiền nhân mà tiến bước. Tre cối thì đồn hết sinh lực tạo mầm măng, măng sẽ vươn lên thành những hàng tre xanh cao vút uy hùng hiên ngang, đó là biểu dương được sức sống uy linh của giống tre ích lợi.

Dầu muốn dù không măng cũng phải thành tre mà nắng mưa gió bão vốn phải chịu.

Đó là lẽ tự nhiên không hề chối bỏ.

THI

*Xuân có sanh thì hạ trường thành,
Xuân thiên nguồn phát lợi trình hanh;
Xuân tâm hòa nhịp cùng xuân cảnh,
Tạo một trời xuân bủa đức lành.*

Hỡi chư môn sanh! Thánh nhân không vì một mình ăn mà phải tìm ngũ cốc, không vì một mình ở mà bày phương pháp xây cất cửa nhà, cũng không vì một thân

bệnh đau mà nếm trăm thứ thuốc.

Thánh nhân lấy lòng Trời làm lòng mình hay che hay chở, lấy lòng thiên hạ làm lòng mình hay xây dựng bảo tồn.

Nhờ thế ngày nay thiên hạ mới có cơm để ăn, nhà cửa để che mưa đục nắng, bệnh tật có phương được trị trừ. Thánh nhơn xưa kia có nói gì đâu, vẫn cái tự nhiên mà có cho vạn vật. Chư Thiên ân sứ mạng là những kẻ nối tiếp, hãy lấy lòng Thánh nhơn mà hun đúc lòng mình.

Dầu lớn dầu nhỏ hay hay dở đều phải phát huy cho đời sống có ý nghĩa. Phương chi thời bấy giờ thế đạo suy vi, lòng người ly tán, học hiếm tham tàn, sống chỉ sống riêng mình cho gia đình mình, có rộng hơn một chút là cho xã hội quốc gia mình. Như vậy cũng chưa đủ còn muốn thôn tính nhau của kẻ khác về cho mình.

Thậm chí lý tưởng ảnh hưởng, tín ngưỡng chỉ là thứ thoát qua, không bóng dáng mà người mệnh danh là sứ giả hòa bình được đến thế gian cũng dùng mọi thủ đoạn học hiếm cạnh tranh giựt giành, thì trách nào không có đông phe nhiều nhóm.

Còn tôn giáo thì cứu cánh chẳng hiệu năng. Vì vậy chư Thiên ân sứ mạng phải giữ lòng vô tư vô kỷ để đương vi lấy bốn phận, vô công vô danh để giải thoát phiền phức bao phủ lắng đọng ở tâm linh. Khi tròn xong phận vi nhân sẽ tiêu dao về nơi cõi xuân thiên bất tận.

Chư môn sanh Minh Lý Thánh Hội hiện thời, măng đã trở thành tre, phải đương vi lấy trách nhiệm, dầu vốn tư hữu tri năng có bị vật chất hồng trần phủ đóng mấy nhiều năm, nhưng tâm đã quyết trì trau giồi sáng suốt linh thông không phải khó.

Mấy mươi năm tu học, giờ phải kê hợp lý thuyết
cùng với lý tánh, hãy nắm lấy thời cơ mà phát huy để hoàn
thành sứ mạng Thiêng Liêng, ơn Thầy nghĩa bạn.

THI

*Ban một ơn xuân trọn đức lành,
Vui cùng xuân đạo hồi môn sanh;
Lòng xuân chan chứa trời ba cõi,
Trải khắp cho nên bậc chí thành.*

4. KHAI TRƯỞNG MINH ĐỨC TU VIỆN

*MINH ĐỨC TU VIỆN, Tuất thời 25 tháng Giêng Giáp Dần (16-2-1974) —
TAM TRẦN OAI NGHIÊM TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ*

THI

*Chẳng luận kinh đô mới hữu tình,
Sơn lâm nhứt thống một trời xinh;
Khâm thừa chuông quản non ba dải,
Hội hiệp Sơn Thần chiếu điển linh.*

Chào chư Thiên ân sứ mạng, chư liệt vị nam nữ.
Bổn Thần vâng sắc lệnh Đông Lâm Tiên Trưởng hội
chư Sơn Thần tiếp đón Tam Trấn lâm trần chứng lễ an
vị Thiên Tượng.

Chư liệt vị thành tâm cùng Bổn Thần nghinh tiếp.
Xin lui gót.

Tiếp điển:

THI

*Non linh đất thánh đặt chơn phàm,
Tâm đạo nhờ trau chí mới ham;
Vật chất biết trau nên báu lạ,
Lựa là mòn gót kiếm Già Lam.*

HIỆP THIÊN ĐẠI ĐẾ QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN, Lão

chào chư Thiên ân nam nữ.

Lão lâm trần giờ này trên cương vị Tam Trấn Oai Nghiêm Tam-Kỳ Phổ-Độ chứng kiến lễ an vị Thiên Tượng. Lão rất bằng lòng sự chí thành tâm đạo của chư Thiên ân nam nữ đang thấp ngọn đuốc sáng đạo mầu để hội họp cùng muôn điểm đạo trước ba lần trùng dương.

Lão để lời khích lệ chư Thiên ân nam nữ.

VÂN LỤC BÁT

*Đế Quân Tam Trấn Oai Nghiêm,
Tam-Kỳ Phổ-Độ giáng miền trần gian.
Chứng lòng chư sĩ trước đàn,
Thành tâm tạo lập Thiên Bàn uy nghi.
Dù rằng vật thể vô tri,
Lòng người hiệp đạo khác chi lòng Trời.
Đạo Trời muôn ánh sáng soi,
Cho dòng nước Đạo rộng khơi thuyền từ...*

Quan-Âm đã đến, Lão ban ơn cho chư Thiên ân. Thành tâm nghinh tiếp, xin nhường bút, thăng.

Tiếp điển:

THI

*Thanh sơn thủy tú thú thiên nhiên,
Cõi lốt phàm phu Phật tại tiên;
Chứa nước năm châu vào tịnh thủy,
Trùng ba lạng lẽ thái bình thiên.*

NAM-HẢI NGẠN THƯỢNG QUAN-ÂM BỔ-TÁT, chào chư Thiên ân chư hiền sĩ hiền muội. Lành thay chư thiện

căn đồng qui tụ khối điển lành để giải ách tiêu sai kiếp nạn chúng sanh.

Bần Sĩ chứng tri lòng thành của chư hiền sĩ muội trước Huyền Linh Thượng-Đế Chí-Tôn và để lời ban ơn.

VÂN LỤC BÁT

*Đạo Trời mầu nhiệm vô tư,
Trải cùng muôn vật nhất như điểm truyền.
Ở Trời chí diệu chí huyền,
Ở người ô nhiễm rạt rào trùng dương.
Biển trần muôn lượng tình thương,
Lòng người lắm nổi trùng dương khổ nạn.
Thấy đời ta rủ tình thương,
Nhành dương rười tắt muôn phương lửa lòng.
Hỡi người sứ mạng Tiên Ông,
Gột thân trần cấu ra vòng thiên luân.*

Giáo Tông Đại-Đạo đã đến, Bần Sĩ ban ơn lành cho chư hiền. Thành tâm nghinh tiếp xin nhường bút, thăng.

Tiếp điển:

THI

*Một túi kiến khôn rộng pháp quyền,
Độ người lánh tục để tâm tiên;
Non xanh nước biếc say mùi đạo,
Với thú thanh nhàn thú tự nhiên.*

GIÁO TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI BẠCH KIM TINH, mừng chư hiền đệ hiền muội.

Nhận sự thỉnh cầu của Minh Đức Đạo Nhơn, Tam Trấn Oai Nghiêm thừa lệnh Tam Giáo Đạo Tổ lâm trần chứng kiến lễ lập Thiên Bàn an vị Thiên Tượng để chư hiền đệ hiền muội chủ trương có một nội quy mà tu học.

Chí Tín, Bản Đạo mừng cho hiền đệ may mắn được ân huệ Thiêng Liêng.

Bản Đạo cũng lưu ý chư hiền đệ hiền muội: Hình thức là vật thể vô tri nhưng nó sẽ hữu lý khi được xây dựng lên.

Lý là Đạo, là vô thể. Trong vô thể ấy, có động năng để phát huy cho mọi thể hữu hình. Thế nên lý phải xuất phát từ khối óc tâm linh của người hành giả chân chính thì giá trị tác dụng của vật thể hữu hình mới có được.

Chính vì vậy mà Bản Đạo nhắc chư hiền đệ hiền muội là người được Thiên ân, hãy biết gìn giữ cho hậu tấn hưởng nhờ.

Dù là tạm trong danh từ tu viện, tịnh xá, thảo lư, mao ốc, cũng phải được điểm đạo cho người hành giả sáng chói. Dầu là hữu hình hữu hoại:

Bản Đạo ban ơn chư hiền đệ hiền muội:

VĂN LỤC BÁT

*Non linh đất thánh trời xuân,
Đường trần bao dấu chơn quân lạc loài.
Lộc Trời đã giữ trong tay,
Đạo Trời vun quén ngày ngày cho xinh.
Vui say non nước hữu tình,
Đơn phòng bạn lũ vân trình vào ra.
Ngoài ta nào có cái ta,*

*Vẽ chi thế sự trần la buộc ràng,
Bến đời thuyền khách đọc ngang.
Biển trần sóng gió phũ phàng ngược xuôi.
Trí nhơn biết đạo biết mùi,
Há hoài công của như người phàm phu.*

Hôm nay như vậy cũng tạm đủ cho chư hiền đệ hiền muội.

Bản Đạo gia ơn cho chư hiền đệ hiền muội, trọn tuân hành Thánh ý giúp lễ an vị Thiên Tượng được kết quả mỹ mãn.

5. TÂM HUYẾT CỦA CHỮ TIỀN KHAI ĐẠI-ĐẠO

*Cơ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời 14 tháng 2 Giáp Dần
(7-3-1974) — TIỀN KHAI ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ*

THI

*TIỀN đồ Đại-Đạo có xa xăm,
KHAI hoát nhờ người được nhứt tâm;
Đại chí vững vàng xoay thế cuộc,
Đạo dòng mạnh mẽ chuyển cơ cầm,
Tam tài xứng phận ngôi trung cực,
Kỳ thế nên danh cõi thượng thâm;
Phổ hóa quần sanh Thấy dẫn bảo,
Độ đời ai bảo bạn tri âm.*

TIỀN KHAI ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ, chào chư Thiên ân hướng đạo, chư chức sắc chức việc, chư đạo tâm nam nữ và các em Thanh Thiếu Niên, xin mời tất cả đồng an tọa.

Nhân Đại Hội Thường Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao-Đài Giáo Việt Nam, ngày mà Đức Thượng-Đế Chí-Tôn ân ban họp mặt định kỳ giữa Cơ Quan cùng chư chức sắc chức việc đạo tâm nam nữ trong Đại-Đạo, hôm nay dầu có đông đủ hay không đông đủ, cũng là ngày hội hiệp của những tâm hồn hòa ái thanh cao, vị thế vị nhơn sanh, nên chúng Tiên Huynh đến để ngỏ lời cùng

chư Thiên ân hướng đạo và các em có sứ mạng trong Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Nầy chư Thiên ân hướng đạo!

Nầy các em! Thượng-Đế đến Khai Minh Đại-Đạo đã là một hi hữu, mà vấn đề hoát khai Đại-Đạo để cứu độ vạn linh là một hi hữu khác.

Đành rằng Thiên cơ dĩ định, nhưng hỏi vậy mấy ai ở cõi thế mà nắm đặng Thiên cơ. Bánh xe vẫn quay, con tàu vẫn tiến.

Điều cần ở mỗi người là có nên góp mặt chung tay để đều nhịp tiến quay hay dừng lại.

Dừng lại tức là thoái hóa giữa cuộc xây vắn. Thiên ân chúc sắc là những tâm hồn chung quyết xây dựng tương lai cho Đại-Đạo.

Là người có ý thức chân lý Đại-Đạo, có óc cầu tiến cho tiến đồ Đại-Đạo, có ước vọng cải thiện nhân sanh, đó chính là những phần việc của chúc sắc hướng đạo lãnh đạo đang theo đuổi.

Thế chư hiền đang làm những gì, đang khơi dậy những gì để đáp ứng nguyện vọng nhân sanh.

Thời gian nào cũng trôi qua, việc làm nào cũng đánh dấu được hiện tại. Chư hiền hãy góp mặt chung tay để làm, để sửa đổi, hoàn thiện những gì đã tự ý thức trước sứ mạng trong Đại-Đạo.

Chư hiền hãy đồng lòng giải thoát sự đình trệ thoái hóa và hãy khởi sự bằng những việc làm kiến hiệu hơn trong căn phòng cũ.

Có những vấn đề thật sự mới, thật sự tốt, khi mà chính nó đã được nêu lên trong quá khứ mà chưa được thực

hành trong hiện tại. Ngọn lửa nào cháy cũng bốc lên cao.

Sự hiến dâng nào cũng đưa con người lên trên cấp bậc tâm linh hiện hữu.

Chỉ có những người hướng đạo chí thành ngồi lại với nhau mới có một cộng đồng thuần nhứt trong tinh thần tân tạo mạch sống uy hùng và vĩ đại cho Đại-Đạo. Thượng-Đế không kêu gọi con người phụng sự cho Thượng-Đế, mà con người hãy cải tạo để xây dựng Thiên đàng cho con người và thế giới ở trên đời. Có kiến thức mà thiếu ý thức, con người sẽ tự chôn vùi mình trong hố sâu, làm nô dịch cho kiến thức. Là người Thiên ân hướng đạo, hãy dụng trí năng làm ngọn đèn soi rọi cho con tàu kiến thức xuôi về đúng hướng.

Mỗi cá nhân chúc sắc tín đồ sẽ thể hiện thật sự chân lý của Đại-Đạo. Thế nên phải ý thức cho tận cùng nội tâm sứ mạng của mình và mục tiêu mà mình phải giữ lấy để đạt đến. Chư hiền sống trong đời là còn nằm trong nguồn sống đạo.

Nếu biết tôn trọng dưới mọi hình bóng của Đại-Đạo, nơi nào có Thánh Thể Đức Chí-Tôn, dù chung hay riêng người Thiên ân hướng đạo đều có bốn phận soi rọi ngọn đuốc tinh thần dung hòa cho thông suốt để phá tan thành kiến phân biệt biệt phân, thì quyền pháp đạo luật sẽ làm chuẩn thẳng để phơi bày sáng tỏ chân lý của Đại-Đạo.

Nếu biết lấy tư thế của đại chúng để hoạt động cho đại chúng, chư hiền vẫn tiếp tục làm tròn Thiên chức đạo đời mà chư hiền đang gánh vác, và xem mỗi việc làm của mỗi cá nhân trong mỗi tổ chức đạo là việc làm bổ túc trong sứ mạng chung, nhưng quan trọng hơn cả thì chư hiền sẽ được nhiều tâm ván để tạo lấy con đò đưa khách

trần ai qua biển khổ.

Nếu biết khêu tỏ từng ngọn đèn, biết trang trí từng ngọn đèn, và thấp sáng thêm nhiều ngọn đèn khác mà đừng phá vỡ, dù một chiếc đèn bé nhỏ đến đâu, vì ánh sáng vẫn là ánh sáng xua đuổi đêm tối, thì chư hiền đã thấy sáng tỏ ngọn tâm đăng để soi rọi cho trong suốt, cho bình lặng.

Ý thức Đại-Đạo sẽ không còn một bóng mờ, một vết bẩn nào bám víu trên tâm gương. Ý thức hệ Cao-Đài dù ở đâu, dù thời gian nào, nếu biết hoạt động xuyên qua dưới hệ thống của từng tổ chức của Đại-Đạo dù lớn hay nhỏ, thì chư hiền sẽ được làm một người khách dễ thương sung sướng hơn là làm người chủ khó tánh với đau khổ dày dờ.

Nếu không chiếm đoạt của ai bất cứ điều gì, thì chư hiền khỏi bị chiếm mất điều gì bởi bất cứ một ai.

Chư hiền sẽ gieo được niềm tin siêu việt Cao-Đài và tạo ý thức chung cho các hoạt động có tính cách toàn đạo để làm sáng tỏ chơn lý của Đại-Đạo.

Được vậy thì dưới gầm Trời này không còn một cá nhân nào than phiền trong sự lăm lăm giữa sự giác ngộ của Đại-Đạo và bóng vô minh của bản năng con người hạn hẹp. Trời có xuân hạ thu đông bốn mùa tám tiết cứ luân chuyển mà thiên địa thái hòa, thì vận trù Đại-Đạo vẫn phải theo chu trình liên miên bất tận để nhân sanh được cứu độ đến kẻ sau cùng.

Kìa đại dương bất diệt vì lập lại muôn đời. Chư hiền hãy tạo những luồng gió nhiều đợt sóng liên tục luân lưu để đẽo khắc giá trị thiên thu trong thể đưa đạo vào đời và đưa đời vào nẻo đạo.

Có kết hợp được tinh thần hướng đạo, nhiệt thành

vì Đại-Đạo, vì nhơn sanh, mới cùng thông suốt ý nghĩa cương lĩnh và đường lối hoạt động của mình trong Đại-Đạo. Hiểu mình, hiểu bạn, hiểu vấn đề mới phân định phạm vi nghiên cứu chương trình giáo nhơn hoàng đạo.

Chí tâm chí quyết cùng nắm tay nhau mới đủ sức mạnh tạo thành luồng gió mới thổi vào cánh buồm cứu độ của Đại-Đạo kỳ ba.

Con thuyền sẽ lướt dậm ra khơi sớm vượt qua bờ giác nạn làm tròn sứ mạng đặt để của Thiên cơ.

Nầy chư Thiên ân hướng đạo và các em!

Những gì chúng Tiên Huynh đã nêu trên, chư hiền và các em hãy xem đó là vấn đề thảo luận để thảo luận cho bước tiến niên trình mới.

Nhưng ai suy nghĩ, ai thực hành? Lẽ dĩ nhiên ai được gọi là bậc hướng đạo sẽ suy nghĩ, sẽ thực hành, và cần hơn hết là nhờ bàn tay rắn rỏi của thanh niên, các tâm hồn sáng tạo.

THI

*Mấy dòng tâm quyết gửi cho nha,
Đâu được đâu không đâu thế nà,
Đê vô nước tràn chim nhớ tổ,
Thiên cơ nhân sự biết làm sao!*

BÀI

*Làm sao để hoàn thành sứ mạng,
Làm sao cho xứng đáng Thiên ân;
Giữa thời ách nước nạn dân,
Có thân âu phải liệu thân sao tròn.*

Gởi một kiếp sống còn vào đạo,
 Một trăm năm xây tạo chi là;
 Cho lòng bớt nỗi thiết tha,
 Tình người thế đạo ta ta người người.

Gát danh lợi bướm xuôi biển thánh,
 Đoạn trần duyên vui cảnh rừng thiên;
 Dốc lòng học Phật tâm Tiên,
 Cứu mang chi nguyện nào phiền trần ai.

Bỏ cao lương trường chay giới sát,
 Rời cấm y mà khoát đạo y;
 Rèn lòng tập tánh từ bi,
 Vị tha vong kỷ màn chi lợi quyền.

Khép mình vào khuôn viên mẫu mực,
 Giữ qui điều giới luật tam công;
 Cúi đầu thọ lệnh Thiên phong,
 Thay Thầy hoàng đạo còn mong chi là.

Cơn bĩ cực nước nhà khuynh phúc,
 Lúc loạn ly cốt nhục tương tàn;
 Đời bao nhiêu cảnh lắm than,
 Hở môi răng lạnh máu chan ruột mềm.

Đời trong cảnh gong kềm phong tỏa,
 Người mắc vòng nhơn ngã cạnh tranh;
 Thế không đứng được phải đành,
 Đạo làm sao để bảo sanh đại đồng.

Nhìn nội bộ rồi trông bối cảnh,
 Hưởng tiên đồ thêm chạnh niềm riêng;

Đỡ nâng chừa trọn lời nguyện,
 Ân Thiên cậy có điển thiêng ngỏ lời.

Thuyền hướng đạo dòng khơi tách dậm,
 Ánh hải đăng thăm thẳm chín trùng;
 Dốc lòng biển tục ruổi dung,
 Mỏi mong vớt kẻ đắm dòng trùng ba.

Kìa tin hữu gần xa tâm đạo,
 Nợ những người hoài bão quy nguyên;
 Niềm tin tin có ân Thiên,
 Dầu Tần hay Sở không nghiêng tác lòng.

Kìa nhân thế trong vòng nước lửa,
 Mạnh thân phàm biết tựa vào đâu;
 Tựa đời đời lắm biển dâu,
 Quay về tìm đạo đạo đâu mà tìm.

Từ vạn thế cổ kim ghi lại,
 Khắp đông tây mặt trái luận suy;
 Đạo là vô thượng vô vi,
 Bao hàm vạn tượng quang huy nhiệm mầu.

Muốn tìm đạo đạo đâu cũng có,
 Lớn vô cùng mà nhỏ vô phương;
 Thấy ra Tạo Hóa hằng thường,
 Nhìn vào sự sống tình thương trên đời.

Sự sống của con người là đạo,
 Tình thương là phép báu vô song;
 Thấy ra huynh đệ đại đồng,
 Nhìn vào chính thiệt chủ ông tài thành.

*Người thiếu đạo đời dành ly loạn,
Đạo thiếu cho mà chẳng định an;
Phải chẳng thiếu tấm lòng vàng,
Của người hướng đạo trải trang vì đời.*

*Nếu nhân tâm phục hồi tâm đạo,
Thì trần gian cải tạo Thiên đàng;
Không còn dục vọng tham tàn,
Nhà nhà nước nước nhận nhàn du ca.*

*Ý thức hệ chính là lẽ đó,
Mục tiêu nhìn nào có xa đâu;
Do nơi tâm ý sở cầu,
Nên đời nên đạo hát câu hòa bình.*

Thế vận đã xây, dù muốn dù không gì thì việc gì đến nó cũng sẽ đến.

Một xã hội thượng người sẽ được xây dựng trên nền tảng của Đại-Đạo: Công bình, chính trực, bác ái, từ bi, đại đồng.

Hỡi ai đang tha thiết với tiền đồ Đại-Đạo, hãy dụng thể ngũ hành sơn chống vững lâu đài nhân thế.

Trước sau gì cơ tiến hóa của con người cũng đi đến đó.

Hỡi ai đã biết mục tiêu, hãy nhắm hướng đi để đạt đến, đừng hồ hững e lại sụp vào hố sâu phán xét, rùng thẳm đọa đày.

Vòng pháp luân sẽ nghiền nát những khối dục vọng làm ngăn đường lấp lối hay ngược lại với số định vận hành.

Chánh pháp luân luôn là tự giác, là hướng đạo, là

ánh sáng đưa đường, là le lối của vừng sao Bắc Đẩu. Ai muốn theo hay không muốn theo, ai muốn gìn giữ hay không muốn gìn giữ, ai muốn hòa mình hiến dâng hay không muốn hòa mình hiến dâng, kho tàng quý giá không mời mọc một ai, cũng không vẽ đề chỉ dân, nhưng giá trị hùng hồn vẫn là chứa đựng sự thu hút sau cùng to lớn.

Khi đã phát giác tìm ra tòa phán xét đang mờ mờ trong hơi sương và đang mở rộng cửa, có cần chi, có cần gì, một là bước xuống bè qua bờ biển khổ, hai là dừng bước ngăn ngõ theo gió lộng bụi trần.

Ai tỉnh thì ra khỏi căn nhà đang ngút cháy, ai say sưa thì ngập chùn trong khói lửa kỳ ba.

Tiếng còi mục đồng đã nổi lên, bóng hoàng hôn đang chập choạng, những con chiên ngoan hãy về chuồng, đừng muợn màng mà làm môi cho sói lang ác thú.

Lấy cán cân chân chính mà đo lường sự việc, không thương riêng, không ghét riêng, xem tất cả là một, một là tất cả, thẳng đường tiến bước đến đạo, không ngã nghiêng, không chênh lệch.

Chân lý tự nó sẽ chiếu sáng.

Nầy chư Thiên ân hướng đạo! Nầy các em!

Chúng Tiên Huynh đến với chư hiền, với các em chúng Tiên Huynh là ai? Sao không là một người theo mỗi ước vọng riêng.

Chư hiền ôi! Các em ôi!

Chúng Tiên Huynh là những danh từ được các em nhắc nhở khắp Tam Giang hay ghi trên phiến đá, mà cũng là những vấn đề thị phi vinh nhục ngã nhơn mà các em đặt để trong từng lịch sử riêng tư.

Lời sau cùng của chúng Tiên Huynh là dạy bảo các em rằng: Chân lý không nạy có tựa nương vào Thiêng Liêng để thể hiện bao giờ.

Chân lý luôn luôn vẫn là một giá trị bất diệt tự hằng của chính nó.

Đạt đạo là tìm thấy mình trong Thượng-Đế, mà không là tìm thấy Thượng-Đế trong chính mình.

Thành đạo, đạt đạo chỉ một bước mà thôi.

6. PHỤC HỒI NHÂN BẢN

MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời, Mùng 3 tháng 3 Giáp Dần (26-3-1974) — BÁT NHÁ THIÊN SƯ TAM TÔNG PHÁP CHỦ

THI

*Thuyền đạo buồm trương lướt biển trần,
Vớt người chìm đắm thoát mê tân;
Phục hồi nguyên bốn nơi thanh tịnh,
Khởi chốn luân hồi của thế nhân.*

BÁT NHÁ THIÊN SƯ TAM TÔNG PHÁP CHỦ mừng chư đạo hữu nam nữ, mừng chư môn sanh Thánh Hội.

Nơi đây Bốn Huynh để đôi lời đạo đức cùng chư đạo hữu nam nữ. Trong việc tu hành không có điều chi khó khăn hay khác lạ hơn bốn phận làm người của mỗi người sanh vào cõi thế.

Dẫu tôn giáo nào cũng đều giáo dân vi thiện, đều áp dụng giới luật qui điều, trì tâm tu kỹ.

Tuy trên hình thức có vẻ đặc biệt nhưng suy kỹ thì đó là nếp sống của con người Hiền Thánh, Tiên, Phật.

Bởi vì thế gian là cõi tạm mọi cái hữu hình được hiện bày trên thế gian do vạn vật hóa sanh theo đức hạo sanh của Tạo Hóa.

Tất cả những hình tướng vạn hữu đều do cơ vi luân

động của đạo mâu mà luân chuyển trường tồn sanh sanh hóa hóa.

Những hình thái biến hiện muôn màu, những hương thơm tho, những ánh sáng chan hòa đẹp đẽ làm cho tâm hồn nhơn loại ưa thích mền chuộng theo đuổi và say sưa đến nỗi quên mất tánh lành vốn cũ chất phác hồn nhiên, gây nhiều tội nghiệp trái oan để tiến mãi trong vòng thiên luân vô định.

Khi con người xa lánh tánh lành thì thiên tâm đã bị phủ bởi lớp vô minh từ thuở buông rũ đến vô cùng, sanh tử luân hồi, nào danh lợi quyền tước tiền bạc, nào tửu sắc tài khí, những thứ ấy không vốn tự nó có, mà do người tìm kiếm tạo nó ra.

Khi đã có nó ngự trị trong con người, thì quân thần phụ tử phu thê huynh đệ bằng hữu, tất cả và tất cả đều không còn một điện từ lực nối liền trong cái thuận phác của người, mà lại đứt quãng đi, xáo trộn đi và con người đã xa hẳn nếp sống hồn nhiên chất phác thiên lương của con người, ví như thân thể của con người được gọi là sắc thân, sắc thân do được kết hợp do các chất tứ đại cũng gọi là tứ đại giả hiệp.

Trong cái thế tứ đại giả hiệp có một quyền năng vô lượng, chính là pháp thân để chủ trì. Tứ đại vốn không bệnh hoạn, bởi sự sanh khắc tập nhiễm của lục căn lục trần nên sắc thân chịu nhiều tật bệnh ốm đau và chết.

Sắc thân và pháp thân là một tiểu vũ trụ, một tiểu linh quang, bởi vì bị ô nhiễm huân tập vật chất của cảnh giới hiện tượng nên sai lạc vận hành ra ngoài chơn như bản thể, tức là con người chịu trầm luân trong cõi tạm.

Bản Huynh nói trầm luân là xa bản thể, xa đạo, nên cõi tạm hóa thành khổ hải trầm luân. Trong khi nhơn loại bị mê mờ đắm đuối thì còn lại những bậc đại giác ngộ xét biết sự đọa lạc luân hồi của con người mới tìm phương pháp để cứu vãn bằng cách thiết lập tôn giáo, đặt quyền pháp qui giới để làm những hình thức hoặc chủ thuyết hầu nhắc nhở kêu gọi con người trở lại với bản thể nguyên nhân.

Nếu là người giác ngộ sẽ lãnh hội đạo lý một cách tận tường và không còn một ngại nghi thắc mắc đối với chính mình, mà còn đem mình để gánh vác việc thức tỉnh tha nhân cho đời yên nước trị nữa.

Than ôi! Khắp trên toàn cầu thế giới có được mấy quốc gia lành mạnh đạo đức, có được bao nhiêu Hiền Thánh Tiên Phật, chính xã hội Việt Nam ngày nay thọ lãnh đại hồng ân như thế nào?

Sự giác ngộ sẽ đến cho ai? Mà ai là người giác ngộ để trở về cái bốn phận vi nhân. Làm được hiền nhân quân tử trượng phu thực nữ thì xã hội sẽ lành mạnh, quốc gia cường thịnh, dân tộc an vui, làm được Thánh Tiên Phật thì thế gian là thiên đàng, là cực lạc.

Chư đạo hữu ôi! Nhứt bất sát sanh, nhì bất du đạo, tam bất tà dâm, tứ bất vọng ngữ, ngũ bất tửu nhục. Các thứ đó đâu có huyền bí xa xăm chi, đâu phải tìm trong thiên kinh vạn quyển mà có, đâu cần lên non cao rừng thẳm, đâu bắt buộc thế pháp qui y nhập môn cắt ái, mà chính những thứ đó ở trong con người. Hễ sát sanh thì mang nghiệp quả, trộm cướp thì bị tù tội, rượu thịt chèn chén say sưa mất giá trị nhơn phẩm của con người, đắm mê sắc dục dâm loạn sẽ bị người đời khinh miệt, lụt

pháp không dung; nói lời xảo ngôn quỉ quyết, thủ đoạn mưu mô sẽ bị hậu quả lên án. Hỏi vậy tất cả những người hiện nơi đây có phải sợ lâm vấp trong các thứ ấy không?

Chắc hẳn rằng sợ, vì toàn thể là bậc Thiên ân giác ngộ, toàn thể là những người học đạo tu thân, nhưng thử đem hỏi một lữ hành trên thế lộ có nhận những điều tội lỗi ấy dính liền trong đời sống của mình không?

Chắc chắn rằng người khách không bao giờ nhận, và muôn người ngàn người, trăm người cho đến người cuối cùng cũng ham thích sự tốt đẹp làm lành phải chăng đời được vinh sang, được khen tặng không bao giờ tìm được một người bảo là ở trong giới tội lỗi đó.

Thế mà xã hội ngày nay chịu suy đồi băng hoại, không biết có phải do đó mà ra không? Nếu mắt con người là ngọc, là Thiên Nhân sẽ nhận định được ngay, chớ đạo hữu! Chớ hiền đệ hiền muội! Mỗi người đến thế gian là có sứ mạng.

Thượng-Đế bảo như vậy là nguyên nhân đó. Sứ mạng phải phục hồi bản thể. Sứ mạng phải giác ngộ độ an mà gọi là hành đạo. Hành đạo tức là sứ mạng vi nhân của chớ đạo hữu, chớ hiền đệ hiền muội vậy.

THI

*Đạo là tạm mượn cái danh thôi,
Vi thể kiến khôn, vi đất trời;
Mộc thạch, phi cầm cùng tấu thú,
Hoặc là Ấ, Ấ, hoặc anh tôi.*

HỤU

*Tôi có trong khi có đất trời,
Huyền đồng bản thể xẻ chia đôi;
Không tôi và cũng không trời đất,
Trời đất đạo người vốn một thôi.*

HỤU

*Thôi chớ tìm chi sự viễn vông,
Quay về xét kỹ tận nơi lòng;
Lòng như yến sáng không như bản,
Soi suốt ba ngàn thế giới trong.*

HỤU

*Trông xa không rõ hãy trông gần,
Gần nhất là trong cái bản thân;
Thần đặng chính trung thân đứng vững,
Dâu cho bão tố cũng như không.*

HỤU

*Không mê, không muội đó là tu,
Sáng suốt thì sao lại ụ tù;
Bởi mất Thiên tâm nên hóa tục,
Lấp vòng trí tuệ mới đành ngu.*

HỤU

*Ngu trí do người muốn đó thôi,
Đạo là bản thể của con người;
Giữ gìn chớ để quen trần cấu,
Hiền Thánh Phật Tiên tại cõi đời.*

HỮU

*Đời là cõi thế tạm tu thân,
Tiến hóa linh quang đến thượng tăng;
Đạo ấy không xa nầy nhớ lấy,
Nhớ rằng giữ kỷ thiết nguyên nhân.*

HỮU

*Nhân gặp gỡ đây để mấy lời,
Gọi là đạo lý giữa ta người;
Sắc không rời cũng như không sắc,
Mong được ghi lòng một tiếng thôi.*

Bốn Huynh nhắc lại, thường khi chư Tiên Phật Thánh Thân giảng cơ dạy đạo hay nhắc nhở đến sứ mạng Thiêng Liêng hoặc bốn phạm vi nhân hoặc Thiên ân quyền pháp, đều do một lý đó mà ra.

Biết tu học sẽ được lý huyền nhiệm của đạo. Nhân ngày hôm nay, Bốn Huynh cũng để lời khuyên chư hiền đệ hiền muội Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

Trước cảnh đời biến chuyển, trên đường hoằng giáo độ nhơn, phải chịu ảnh hưởng của biến chuyển cuộc đời.

Nhưng chiếc áo giáp nhiệm mầu chư hiền đệ hiền muội sẵn có thì không hề chi, không đáng ngại.

Chỉ ngại là ngại cho chư hiền trước những bài toán khó khăn cần phải giải đáp trong nhứt thời, nội tâm cũng như ngoại cảnh, nêu giải đáp đúng số là chư hiền đã hành đúng Thiên ý vậy.

7. TÌM CẦU CÁI ĐẠO TỰ HỮU

TRÚC LÂM THIÊN ĐIỆN, Tuất thời, mùng 7 tháng 3 Giáp Dần (30-3-74) — VẠN HẠNH THIÊN SƯ

VẠN HẠNH THIÊN SƯ, chào chư đạo hữu lưỡng phái.

Hôm nay Bản Tăng thừa sắc điệp Đức Di Lạc Thiên Tôn đến trần gian để hội ngộ cùng chư đạo hữu bàn qua một giải pháp cứu cánh do những tấm lòng giác ngộ đạo mầu, mời toàn thể đồng an tọa.

THI

*Đạo vốn bao hàm vạn thí chung,
Dưỡng nuôi muôn vật một Huyền Khung;
Căn nguyên sẵn có nơi muôn vật,
Là kiếp nhơn sanh đạt lý cùng.
Cùng lý mới hay tận tánh siêu,
Cơ mầu nào phải mộ hay triêu;
Tâm linh giác ngộ trong giây phút,
Diện mục bản lai hiện đủ điều.
Đủ điều nhơn sự với Thiên cơ,
Trót mấy ngàn năm lưỡng đợi chờ;
Đại Hội Long Hoa ngươn tái tạo,
Rồng Tiên một thuở vượt qua bờ.
Qua bờ bĩ ngạn đến thiên không,*

*Cõi sạch oan gia chốn bụi hồng;
Chẳng trắng chẳng đen không thiện ác,
Mới là nhứt mạch đạo dung thông.*

Bản Tăng rất hoan hỉ hôm nay được hội ngộ cùng chư đạo hữu lão niên, cao tuế trải qua nhiều ý thức của cuộc đời và chỉ hướng tu tập đạo pháp.

Nhân dịp này Bản Tăng để một vài ý đạo cùng chư đạo hữu.

Bản Tăng là người đi trước của thời gian, của quốc gia dân tộc, chư đạo hữu là những người tiếp nối theo sau truyền thống Rồng Tiên.

Tuy thời gian có cách xa bao thế kỷ, nhưng đối với đạo lý chẳng tách rời một mải hào, một giây phút giữa con người và con người giác ngộ.

Bản Tăng rất cảm kích trước lòng thành kính của T.Đ. lập Vạn Hạnh Đạo Tràng nơi đây, không phải cốt ý không phải để thâu thập quần chúng, biểu dương đạo pháp để làm một vị trí riêng tư, nhưng vì thế đạo đảo điên, như tâm bất nhứt nên những trở ngại đã đến với người nhiệt tâm hành đạo bằng cách chưa được lòng tin, do đó mà địa phương dân chúng chưa thâm nhuần được đạo lý siêu mẫu cũng chưa hiểu thấu được tâm tư của người hành đạo.

Bản Tăng vì thương xót sự cộng nghiệp của chúng sanh nên đồng ý với Thiên Tôn để hộ trì cho tất cả những ai biết tu hành, biết thiện ác biết giác ngộ trước hoàn cảnh đau khổ của nhân loại.

Nầy chư đạo hữu! Đạo là một danh từ gượng đặt, tuy nhiên trong hình thức chữ Đạo nói lên được ý nghĩa

huyền nhiệm của Đạo.

Chư đạo hữu hẳn đã xem qua nhiều sách vở, kinh điển, đạo thơ truyền tụng từ thuở có tôn giáo tại hồng trần, dù không đọc tất cả cũng đọc năm ba quyển, được vài trăm trang, có đọc chư đạo hữu mới thấy thích thú để học đạo, tìm đạo và hành đạo.

Bản Tăng muốn cho chư đạo hữu hiểu rõ ràng đạo lý và thực hành đạo lý để làm gương mẫu phổ tế lê dân. Điều ước vọng nầy phỏng có kết quả được phần nào để đáp ứng hay chăng còn tùy nơi sự ân xá và giác ngộ của toàn thể Thiên nhân cộng hợp.

Chư đạo hữu bỏ thì giờ quý báu không nệ sức yếu tuổi già đến đây cũng vì ham tu mộ đạo.

Chư đạo hữu mang cái đạo đến trước Bản Tăng, Bản Tăng đem đạo để nói với chư đạo hữu, thì đạo đâu ngoài chư đạo hữu, mà đạo cũng không do nơi tín ngưỡng mà có. Nhưng người muốn đạt đạo phải trọn lòng tín ngưỡng.

Từ xưa đến nay có biết bao người tìm đạo, học đạo và đắc đạo, như các bậc giáo chủ thế tôn mà chư đạo hữu và nhưn loại đang tín ngưỡng.

Ví như hiện nơi đây Trước Lâm Thánh Đức Thiên Điện là ngôi thờ phượng Đức Di Lạc Thiên Tôn, Di Lạc Thiên Tôn được thờ phượng do nguyên nhân nào có thể gọi là chính đáng.

Nếu tín ngưỡng bằng cách thờ phượng vì Thiên Tôn là Giáo chủ Tam Long Hoa Hội, là Giáo Chủ Kỳ Ba mà thờ phượng, tất nhiên có một tư ý cầu cạnh riêng.

Bằng thờ phượng Thiên Tôn bằng cách mượn cụ thể hóa đạo bằng hình thức để tìm cái lý duy nhất của đạo do

những đức độ siêu mầu, do những thế pháp Hoàng Cực kỳ ba độ thể thì sự thờ phượng mới có giá trị. Nhưng giá trị đó chỉ bất biến trong tâm hồn giác ngộ mà không phải giá trị ở chỗ tôn sùng cúng bái cầu nguyện vái van.

Bởi thế pháp Hoàng Cực chú trọng vào những chủ thuyết đại đồng vô vi, vô tướng, nên người tu hành chân chính sẽ tự âm thầm để tìm cầu cái đạo tự hữu của chính mình mà không tìm cái đạo ở sắc tướng âm thanh.

Công cuộc Phổ Độ Kỳ Ba tổ chức đến chỗ thượng thừa đốn giáo dù tạm mượn hình tướng để lập thành một tổ chức to tát biểu tượng cho sự tổng hợp dung hòa của vạn giáo từ xưa là một lý duy nhất là Đại-Đạo, thì hình tướng đó phải được người tu hành hiểu bằng một giá trị đặc biệt, một lý siêu việt vô nhị công đức, mới thấy được đạo lý trong hình tướng.

Chư đạo hữu nhìn một vật ở trước mắt, dù là vật bất động như cái bàn này, như đỉnh trầm hương nọ, tuy bất động nhưng trong cái bất động của vật ấy đã có những tác động sở hữu của nó.

Cuộc đời dẫu nhiều màu sắc, nhiều đổi thay, dù thượng ngươn hay hạ ngươn, dù trăm nẻo ngàn đường, mặt hay trái, trắng hay đen, tóm lại cũng là cuộc đời, mặt trái trắng đen là do một cuộc đời mà có, từ ý thức một vật đến ý thức cuộc đời. Chư đạo hữu sẽ ý thức được đạo lý ở chính mình.

Bản Tăng khuyên chư đạo hữu nên tìm trong tâm nội một điểm sáng chói mà chư đạo hữu đã vô tình không nhận thấy.

Điểm đó chính là đạo, có đạo chư đạo hữu mới cử

động, sinh hoạt từ thuở bé thơ đến tuổi tác này. Có đạo chư đạo hữu mới biết giác ngộ.

Nhưng giác ngộ tìm đạo trên sách vở hình tướng thì chưa hẳn là giác ngộ, phải tìm được cái đạo ở bên trong, cái đạo đang luân chuyển nhứt dụng thường hành, để chư đạo hữu nên trang nhân sĩ và sẽ nên Hiền Thánh Tiên Phật đó mới thiệt là đạo.

Chư đạo hữu đã nhận được đạo rồi phải làm thế nào?

Một kiếp nhân sanh bao nhiêu kiếp ví, nợ nhà nợ nước, nợ áo, nợ cơm muôn mối trời trăng trong cuộc đời hữu hình tạm bợ rồi thử hỏi từ ấu chí trưởng đã ghi được những gì vào trang giấy cho xứng đáng kiếp vi nhân.

Đó cũng là đạo. Sống ăn mặc ở, lục đục thất tình, ốm đau bệnh tật, rồi già, rồi chết, ai đã biết được nguyên nhân những thứ đó và không bị chi phối trong vòng nô dịch các thứ đó. Đó cũng là đạo.

Một hơi thở ra vào không thấy uy lực quyền năng mà vẫn nuôi con người được sống, nhưng có ai đã chú ý đến từng hơi thở, theo dõi từng phút từng giây, hoặc yếu, hoặc mạnh, hoặc vẫn hoặc dài, mà con người chỉ chú ý đến việc di sơn đảo hải, chỉ đá hóa vàng. Đó cũng là đạo.

Luận sơ một vài lý về đạo để chư đạo hữu xem mà ý thức. Dù chư đạo hữu tuổi cao tác lớn, nhưng chư đạo hữu là tấm gương, là đường lối, là ý thức hệ của hậu tấn tương lai, do đó chư đạo hữu tuổi càng cao, càng phải tất lực chí thành để phát huy đạo lý giúp đỡ cho mọi người, cho những kẻ hậu sinh ý thức được chánh đạo.

Các bậc Thế Tôn Giáo chủ ngày xưa đều thành đạo, đạt đạo sau khi cõi bỏ xác phàm, các bậc ấy đã quên mình

hiển mình để phụng sự Thiên cơ, dắt dìu nhân loại cho đến suốt cuộc đời, vẫn còn lưu lại âm ba đức độ để ghi thành kinh, chép thành sách cho đời học hỏi.

Người tu hành, người học đạo cũng do lòng ái mộ thâm nhiễm đức độ của các bậc ấy qua kinh sách mà tu, duy có một điều đáng tiếc là tu hành trong thời bây giờ chịu nhiều ảnh hưởng của cuộc đời hỗn loạn, nên sự tu hành ít người đạt đến lý chân chính để ngộ nhập huyền vi đạo pháp, chỉ chuyên về tập thể của khuôn sáo, nuôi dưỡng ý thức riêng tư, nên không tránh khỏi sự thiên chấp vô minh của cá tánh.

Vì đó mà tự tánh vẫn đục trong dòng nước ô trược của hồng trần, để minh châu không xuất hiện được.

Nây chư đạo hữu đã gặp gỡ Bản Tăng, Bản Tăng vừa đề cập nơi trên sự cộng hợp Thiên nhân cho sáng tỏ đạo lý siêu mẫu vô thượng, chư đạo hữu suy kỹ để tìm chỗ cộng hợp ấy mới không uống công tu.

THI

*Thiên Khai Huỳnh Đạo tại nơi đâu?
Vạn hữu trần gian do lý nào?
Biết được mỗi danh phảng đến chỗ,
Cao-Đài thấy rõ chốn cao sâu.*

THI BÀI

*Cao sâu đạo lý nhiệm mẫu,
Hỏi người tu niệm trước sau rón tìm.
Biển trần tục gió yên sóng lặng,
Ngọc Minh Châu yển sáng chói ngời.*

*Soi cùng Tam Thế Như-Lai,
Cũng đồng diện mục không ngoài nhứt như.*

*Muốn học đạo trước trừ lục lục,
Muốn nên Tiên phải dứt vọng cầu;
Giữ lòng thanh tịnh vô ưu,
Cao-Đài đỉnh thượng chực châu đừng quên.*

*Dù thế sự một bên bận rộn,
Dù cuộc đời hỗn độn loạn ly,
Đạo tâm nhứt nhứt hành trì,
Tâm không loạn động cảnh thì vô duyên.*

*Tâm cùng cảnh hai liền thành một,
Cảnh và tâm chủ chốt do tâm;
Tâm như tịch mịch bình tâm,
Cảnh càng phát hiện diệu thâm nhiệm mẫu.*

*Cảnh trong tâm tâm nào có cảnh,
Tâm không thì mọi cảnh chơn không;
Chơn không tạo hóa huyền đồng,
Trong không lại có muôn vòng pháp luân.*

*Đó là đạo đơn thuần nhứt lý,
Tự nơi người luyện kỹ trì tu;
Là cơ siêu thoát phàm phu,
Là đường minh định trí ngu Thánh phàm.*

*Nhìn hiện tại Việt Nam một mảnh,
Giống Rồng Tiên trong cảnh khổ đau;
Nội tình ngoại cảnh làm sao?
Trái oan mạt kiếp Trời cao đổ dần.*

*Khai Đại-Đạo cho dân thức tỉnh,
Mở chơn truyền an định quốc gia;
Nhơn tâm biết nẻo trung hòa,
Quay về với đạo nước nhà bình an.*

*Muốn kêu gọi khắp toàn dân tộc,
Cậy nhờ ai thiên lộc rải ban;
Cho người thức tỉnh mộng tràng,
Quay về với đạo cứu an dân lành.*

*Người trước đã lập thành đường lối,
Mong người sau tiếp nối dựng xây;
Phong cương quốc thổ tạo gầy,
Quyền năng khí cụ tâm này mà thôi.*

*Tâm biết Đạo biết bồi căn bốn,
Tâm trọn lành tế khốn phò nguy;
Trở về một tấm kiên trì,
Tâm đừng hướng ngoại an nguy sẽ tương.*

*Kìa vạn quốc nhiều gương để lại,
Phật Thánh Tiên giảng dạy sách kinh;
Xem người rồi gẫm lại mình,
Cũng tai cũng mắt cũng hình thế nhơn.*

*Sao không biết tìm chơn bỏ giả,
Mang làm chi cái ngã vô căn;
Đọc kinh phải biết lý rằng,
Chúng sanh là Phật chưa thành đó ai.*

*Người vẫn tưởng Cao-Đài Tôn Giáo,
Nào hay đâu Đại-Đạo hoằng dương;*

*Gôm thâu trăm nẻo ngàn đường,
Tam ngươn chuyển thế định phương phục hoàn.*

*Mở trí tuệ soi đàng thiên lý,
Định tâm hôn soi kỹ cơ Trời;
Một vòng luân chuyển ai ơi,
Cổ kim nhứt mạch Đạo Trời hóa sanh.*

8. KHUYÊN NHỬ NỮ TỊNH VIÊN

*VĨNH NGUYỄN TỰ, Tuất thời, 11 tháng 3 Giáp Dần (3-4-1974) —
NGỌC LỊCH NGUYỆT*

NGỌC LỊCH NGUYỆT chào chư hiền đệ hiền muội.

Bản Huynh cũng thừa Thánh ý để lời cùng chư hiền muội tịnh viên khóa Xuân Phân này.

Chư hiền muội! Trong 9 hôm hoặc 7 hôm đối với chư hiền muội là một thời gian rất ngắn trong sự tu luyện.

Chư muội chịu phong trần gian lao gánh đạo gánh đời suốt một năm, tinh thần uể oải, thể xác mỏi mệ, lẽ đáng phải cần một thời gian rất dài hoặc tối thiểu cũng đôi ba tháng để ôn dưỡng cho sức lực được bền vững, tinh thần được sáng suốt mới có thể hoạt động nhanh chóng mọi việc đang cần thiết trong đạo trong đời.

Xét lại thì hoàn cảnh của chư đệ muội đều có những khát khe riêng nên hạn định 7 ngày hoặc 9 ngày chỉ giúp cho chư muội được xem lại không khí trong lành bồi bổ sức khỏe nhứt thời để tạm dùng đó mà trải trang các sự việc đang chờ đợi.

Ân phước Thiêng Liêng hộ độ là một việc mà trì hành đạo pháp là một việc khác.

Chư muội tất cả nên ghi nhớ lời Bản Huynh dặn hôm nay để giữ mức độ quân bình thường nhứt. Khi ổn định được hoàn cảnh giải quyết tạm yên mọi vấn đề sẽ

tiếp tục tu luyện tìm cơ giải thoát chính mình.
Chư muội nghe Bản Huynh phân đây.

BÀI

*Đạo là sức sống thiên nhiên,
Pháp là một Bát Nhã Thuyền sang sông.
Người sãn đạo trong vòng trần thế,
Tạm mượn đây làm kẻ trường sanh.
Chỉ cần giữ một chí thành,
Giữ cho tâm được tịnh thanh trong ngoài.
Trời còn có đêm ngày luân chuyển,
Cho vạn loài dịch biến dương nuôi.
Người sanh ra ở cõi đời,
Biết cơ tiêu trưởng biết thời định hư.
Lưới trần tục từ từ tháo gỡ,
Nghịch oan khiên tạm bỏ đoạn lìa.
Linh hồn thể xác đừng chia,
Dưỡng nuôi đồng đẳng chớ là hồn linh.
Học đạo giữ cho tinh ý tứ,
Tìm đạo cần một chữ hư tâm;
Minh châu đáy biển lặng trầm,
Sóng trần gió tục khó tầm minh châu.*

Bản Huynh dặn bao nhiêu lời chư muội ghi nhớ để sau khi xuất tịnh về cũng giữ mức độ mà tu hành, sự đời việc thế dẫu đến hơi thở cuối cùng giải quyết cũng chưa xong. Nếu chấp nhận sự giác ngộ tâm linh phải rời xa lẩn các nghiệp lực. Được như vậy mới thành công.

Bản Huynh rất tiếc chỉ trong 9 hôm chỉ đem lại cho chư muội một vài kết quả nhỏ nhỏ mà sự bình phục tinh thần thể xác của chư muội phải đòi hỏi rất nhiều ngày giờ ôn dưỡng.

Thôi thì chờ dịp khác. Nơi đây tuy thiếu thốn mọi tiện nghi theo nếp sống hiện hữu của chư muội, nhưng có được hoàn cảnh tốt đẹp, không khí trong lành giúp người tu luyện. Về sau này chư muội và những ai muốn ôn dưỡng, hãy xem nơi đây là đại gia đình tập thể chung của những người tu giải thoát.

Cứ tự nhiên đến đây tịnh dưỡng trong nếp sống thanh đạm có thể giúp ích cho người hành giả phần nào trên đường giải thoát.

9. SỚM TU ĐỂ THOÁT KIẾP TRẦN LAO

*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 3 Giáp
Dần (7-4-1974) — LIỆT QUỐC CÔNG THẦN THỌ ĐẠI THIÊN AN
TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ*

**LIỆT QUỐC CÔNG THẦN THỌ ĐẠI THIÊN AN
TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ**, Lão chào chư thiên phong chức sắc và
chư hiền đệ hiền muội.

Thừa lệnh Tam Trấn Oai Nghiêm chiêu triệu, Lão
đến giảng đàn hôm nay để hàn huyên đôi vắn giáo lý. Miễn
lễ đồng an tọa.

THI

*Một kiếp vi nhơn để lại gì?
Sau khi buông gánh bước ra đi;
Tình dân vạn thuở lòng ai mộ,
Nghĩa nước muôn đời sử chép ghi.
Đời có nên thân trang chí sĩ,
Đạo tròn kẻ dựng trí và bi;
Nợ dẫu tầm bé còn lo trả,
Hỡi khách tài danh tạo được chi?*

THI BÀI

*Lên cõi tạm làm người một kiếp,
Đường trần nhiều tan hiệp, hiệp tan;*

Phụng thiên quang bá đạo vàng,
Sự dân giải khổ là hàng Thánh nhân.
Quốc có hồn hương lân sông núi,
Dân có tình từ buổi sơ khai;
Anh em nào có trong ngoài;
Hùng Vương Quốc Tổ một tay dựng gậy.
Đâu đâu cũng an bài thạch trị,
Chẳng đó đây kỳ thị sắc màu;
Đem mình xẻ áo chia bầu,
Thân sanh làm những nhịp cầu thế nhân.
Giúp người chẳng mong hầu đáp lại,
Đời an vui là cái ta vui;
Van cho thánh thiện phục hồi,
Xin làm thông đứng giữa trời reo vang.
Một chí hướng mở mang dân đức,
Tâm can tràng hiện thực dân sanh;
Lòng từ bao thuở chia ranh,
Người quen kẻ lạ đồng sanh một lò.
Sắc tướng vẫn bài phò dị biệt,
Thân muôn loài vốn thiệt nhứt nguyên;
Huyền đồng Tạo Hóa đương nhiên,
Nhiệm mầu Máy Tạo giao duyên sanh thành.
Theo thuận đạo tôn sanh qui phục,
Trời hóa sanh khuynh phúc tài bồi;
Hương về Bắc Cực chánh ngôi,
Lên là bề tử đồng thời khai sanh.

Duyên ở thế khó làm khó giữ,
Xưa nên nhờ khứ trước lưu thanh;
Cùng trong Nhâm Đốc vận hành,
Phật Tiên nhờ đó mà thành Phật Tiên.
Thánh phạm cách bởi duyên cùng giác,
Tiên tục phân vì đạt với mê;
Anh nhi, thân cốt, bỏ để,
Đi quanh nẻo tắt cũng về một nơi.
Đi phải nhớ phản hồi trở lại,
Mãi hương về cang ngoài cang xa;
Cõi trần tam giới ta bà,
Thiên khuynh địa hãm lo mà định an.
Mịt mù địa ám thiên hôn,
Mờ mờ Càn Khảm Ly khôn mờ mờ.
Bên khơi thủy đang chờ lữ khách,
Giác linh tâm rửa sạch bụi trần;
Sông Hà tắm gội pháp thân,
Mê hay tỉnh hồi cố nhân phương nào.
Nặng thế tục lẫn vào bụi tục,
Mang tham sân si dục buộc ràng;
Nghịch thân khẩu ý đa đoan,
Lực cùng pháp tận trên đường pháp luân.
Tái kiếp biết đâu phần may rủi,
Tê mô mà chạnh tủi niềm riêng;
Đường đời ai kẻ lạ quen,
Trần hồng men tục đã say bao giờ.

Đại chung đỉnh ước mơ quá sức,
 Cân lợi danh khổ cực cúi lòn;
 Nặng vì sự nghiệp vợ con,
 Nợ nhà nợ nước hầy còn chi chi.

 Quốc biến mặc tình thì cứ biến,
 Dân lầm than tự tiện lầm than;
 Tiến thân chẳng chút ngõ ngang,
 Trình thưa vâng dạ quen dàng rõ chán.

 Bảo chết cũng liều thân khuyến mã,
 Đắm khiếp thay lòng dạ thế nhân;
 Sắc son chẳng chút ngại ngần,
 Thân vinh thế ấm còn gì hơn đâu.

 Được mấy kẻ nghĩa hơn liêm sỉ,
 Nào mấy ai chí khí hiên ngang;
 Sớm nghe đạo, tối chết an,
 Tu thân lập hạnh sửa đoan nước nhà.

 Thoát cảnh khổ trần la nghiệp lực,
 Chốn lợi danh áp bức ép chèn.
 Trần ai sao lắm tối đen,
 Lao đao đến thế vẫn yên được nào;

 Non thần hỡi anh hào có hỡi,
 Nhân tài đâu Lê Lợi Quang Trung;
 Cảnh xưa chạnh nhớ đau lòng,
 Trí tri có biết than cùng ai đây!

 Đông Đình Hồ có Thấy ban rãi,
 Đào tiên dùng một trái rất ngon;

Siêu nhiên huệ pháp tinh thông,
 Sanh cơ liễu tử thiên không phi dàng.

 Mấy kẻ muốn lên đàng tự cứu,
 Dòng thời gian tam bửu kết thành;
 Gởi cho người biết tu hành,
 Bạn gìn giữ lấy để dành hộ thân.

 Tài trí chẳng đức nhân vô dụng,
 Danh vay nhờ thì cũng hư danh;
 Bàn cờ sĩ tượng chiếu nhanh,
 Thơ thần gởi tặng bạn lành chép ghi.

 Chiết thân đạo tu trì giữ lấy,
 Tự mình lo hoán cải cho mình;
 Thì rồi sẽ gặp Thần minh,
 Rành rành phép báu tận tình chỉ cho.

 Lão để một bức tâm thơ,
 Ai người chiết tự nên trò Phật Tiên.

Đọc quán thủ thi bài.

Chư hiền đệ hiền muội đã từ lâu có tâm tâm tiên chỉ giáo, nhưng không được dạy riêng. Lão vẫn nghĩ việc đời cũng như tâm tư kể đến bao giờ cho hết, nên Lão để thì giờ hàn huyền đôi dòng đạo lý để chư hiền biết nẻo chánh tà mà không lạc lầm.

Hôm nay Lão không có dạy gì mới mà chỉ nhắc lại lời dạy của Phật Tiên.

Lão có thể nói cùng chư hiền như vậy:

THI

*Đạo là lẽ sống của muôn loài,
Đạo vốn từ không hóa một hai;
Hai bốn tám năm sanh vạn hữu,
Đất trời vạn vật cũng do đây.*

*Người khôn khi bước ra ngoài,
Ra ngoài một lúc nhớ quày trở vô;
Ngoài là thể tướng diễn phô,
Phô bày cái đạo ẩn hồ bên trong.
Ngoài là vạn hữu mệnh mông,
Trùng trùng dị biệt có trong vạn thù;
Vạn thù biến dịch liên tu,
Biến thiên bất tận cang nhu hình hài.
Tan đi là nước là hơi,
Tụ vào đất núi, sắt cây, con người;
Con người là tiểu ông Trời,
Trời người xuất phát từ thời nhứt nguyên.
Người tu thành Phật Thánh Tiên,
Nếu không thì cũng nên hiền nên nhân;
Dẫu phân hình thức khác phần,
Cũng thời một lý bốn nguồn đó mà.
Mấy lời diễn tả phô trương,
Gọi là đáp lại tình thương chư hiền;
Giã ơn tất cả đàn tiên,
Giã từ đệ muội cõi tiên Lão về.*

THĂNG.

(Quán thủ thi bài ra vần lục bát)

Lên đường phụng sự quốc dân,

*Anh hùng đầu chẳng đem thân giúp đời;
Van xin một tấm lòng người,
Sắc thân huyền nhiệm theo Trời hướng lên.
Duyên xưa cùng Phật Thánh Tiên,
Anh đi đi mãi cõi Thiên (mật mờ).
Mật mờ bến giác sông mê,
Nặng mang nghiệp lực tái tê đường trần.
Đai cân nặng nợ quốc dân,
Tiến trình bảo đảm sắc thân được nào;
Sớm tu thoát chốn trần lao,
Non nhân cảnh trí động đào siêu sanh.*

10. SỰ THỜ PHƯỢNG VÀ LÒNG TÍN NGƯỠNG

*MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời mừng 6 tháng 4 Giáp Dần
(27-04-1974) — QUAN-ÂM BỒ-TÁT*

THI

*Từ bi cứu khổ nạn nhơn sanh,
Ách nước nạn dân lúc chẳng lành;
Đạo đức là muôn phương diệu được,
Là phù hộ mạng tại tâm thanh.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Bản đạo chào chư Thiên mạng Thiên ân hưởng đạo, chào chư hiền đệ hiền muội đàn trung.

Chư hiền đệ hiền muội! Vấn đề Bản đạo thuyết đàn hôm nay là: “*Sự thờ phượng và lòng tín ngưỡng*”.

Thế thường trong giới thiện nam tín nữ, khi đã có đức tin nơi Đấng Thần Minh thì đã chọn một dấu hiệu nào đó để thờ phượng tín ngưỡng hầu làm nơi tựa tâm hồn vào đó.

Nhưng trong sự thờ phượng thì có nhiều quan niệm khác nhau, có người quan niệm về sự kính mến oai linh đức độ hoặc trung cang nghĩa khí, hoặc tiết liệt anh thư mà thờ.

Có người vì thấy oai linh hiển hách, thưởng phạt

phân minh mà thờ. Có người vì muốn được sự phù hộ tế độ cho bản thân hoặc gia đình mà thờ.

Có người vì muốn được sự báo ứng mạch bảo những khi bất trắc tai nguy hoặc mạch đường chỉ nẻo trên bước đường danh lợi mà thờ.

Có người vì lòng mến mộ đạo pháp uyên thâm nhiệm mầu huyền diệu cần được Đấng ấy dạy dỗ dìu dắt trên đường tu học mà thờ.

Cũng có đa số những người vì sợ tà ma yêu quái làm hại nên thờ để nhờ oai linh giữ gìn bốn mạng tài sản sự nghiệp cháu con v.v...

Nếu chỉ nói về sự tín ngưỡng thuần nhứt thì những quan niệm ấy đã giống nhau về chỗ kính nể mến thương oai linh đức độ ngoài khả năng của mình mà thờ, nhưng khi đem phân tách giá trị của mỗi quan niệm thì nó đã cách nhau nhiều trình độ.

Chư hiền nghĩ lại mà xem. Từ xưa nay không có Đấng Thiêng Liêng nào bảo nhơn sanh lập đền chùa miếu môn thờ phượng mình, trừ phi vì lòng thiết tha của nhơn sanh nên mới thể tình chấp thuận với điều kiện nào đó thôi.

Bởi vì trời đất không riêng, Thánh Thần chẳng vị. Ai làm lành làm dữ tùy theo công tội để hồi hướng cho họ mà thôi.

Thứ nhứt là những ai có tâm thiện thường được diu dắt hộ trì an bài trên nẻo thiện. Ai biết tránh ác tránh tội thì được độ dẫn trên lối bằng an.

Thật ra họa phước rủi may đều tự do lòng mỗi người tạo lấy. Hê gieo giống chi thì ắt mọc lên và đơm hoa kết quả cho giống ấy.

Sự thờ phượng và tín ngưỡng của người học đạo chơn chánh phải chọn lựa quan niệm đúng mức của nó để khỏi rớt vào hố sâu mê tín.

Trời đâu vì cúng tế hiến lễ linh đình mà ban phước giảm tội, và cũng không vì què mùa đốt nát thiếu lễ mà giáng tội cho đâu.

Khi thờ phượng tín ngưỡng một đấng nào thì nên cần noi gương đức hạnh việc làm của Đấng ấy mà hành theo.

Ngoài ra Bản Đạo cũng thuyết thêm cho chư hiền đệ hiền muội biết thêm về ấn chứng đem đến kết quả cho đời tu thân hành đạo của mình.

Hãy đỡ lại những trang đạo sử của bậc Thánh, Thần Tiên Phật xưa kia, cũng phát sinh từ gốc con người, mượn lớp phàm thân nhục thể trui rèn luyện tập trau giới đức hạnh trở nên hàng Thánh Triết Siêu Nhân.

Đường tu cũng như đường đời đều có vạ nẻo ngàn đường, tốt xấu thiện ác, nên hư siêu đọa, nên danh hoặc xử tiết.

Người đi trên hoạn đồ phải chọn lựa nẻo nào để chen chân cất bước, có khi nào đi trên nẻo công lý hiền lương nhơn hậu mà lại thành kẻ tiểu nhơn, và có những ai bước trên nẻo tội lỗi thị phi vô nhân thất đức mà trở nên hàng quân tử đâu?

Vì vậy luật nhân quả dù trải qua muôn đời vẫn còn giá trị của nó.

Thánh xưa đâu có khi nào tưởng mình là Thánh, vì chỉ thích ưa việc thiện, độ chúng giáo nhơn trên đường ngay lẽ phải mà làm, Phật xưa đâu nghĩ rằng mình là

Phật, chỉ vì lòng:

*Từ bi cứu chúng giúp đời,
Xả thân hành thiện cho người noi theo.*

Đi trên đường đời, ai cũng muốn bước trên lối trơn bằng sạch sẽ, thì đi trên nẻo đạo cũng phải để trên chỗ trơn đức thiện từ.

Dầu muốn dầu không, dầu kết quả của nó sẽ giống nào loài ấy. Ai là người trí hãy chọn sự mà nghĩ suy, chọn lời mà nói, chọn việc mà làm.

Làm sao cho ra người hiền nhân thánh thiện, trước là để mưu sự hạnh phúc cho bản thân, và gia đình mình, sau kế sẽ làm gương sáng, hoặc tối thiểu cũng không gây ô nhiễm cho thiên hạ.

Đời người có an lạc thái hòa hạnh phúc là phải do tập thể con người ham làm việc thiện từ đạo đức mà nên.

Có mấy đời gieo hạt giống cây gai, cây độc mà trở hoa lý, hoa huệ hoa hường bao giờ đâu! Người đời chỉ vì phải cái bệnh hưởng ngoại đi tìm hạnh phúc ở viễn vọng cho nên suốt đời không sao tìm được cái chân hạnh phúc.

Dầu cho quanh năm suốt tháng cầu nguyện hòa bình lập đàn tế tự. Chỉ khi nào con người biết hướng nội, tự làm lấy, tự tìm lấy, tự tạo lấy mới mong hưởng được cái chân thiện mỹ, cái chân hạnh phúc thái hòa an lạc mà thôi.

Trời sắp đổ mưa, hễ mưa thì khắp vùng đâu đâu đều bị ướt.

Ai khôn hãy lấy nón mà đội, lấy dù mà che, lấy áo tơi mà mặc. Cõi đời trọng trước ô tạp thiện ác đến giai đoạn chỉ tồn cận bã.

Ai khôn hãy dọn mình tìm luồng gió mát trong lành, dòng nước trong sạch để cùng thở cùng tắm cho nên người sạch sẽ ở phần nhục thể. Còn sạch sẽ ở trí tuệ tâm linh đó là hàng chơn tu thánh thiện.

Sau đây Bản Đạo cũng đề cập qua nữ giới. Dầu ở Minh lý Thánh Hội, dầu ở Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, dầu cư sĩ tại gia, hãy tạo cho mình một tư tưởng, hãy chọn cho mình một việc làm khả dĩ gọi là tư tưởng trong lành, việc làm đạo đức thanh cao thánh thiện.

Đó là tự mình đã tạo cho mình có những phương tiện diệu được, có đạo linh phù hộ mạng, và cũng có được nhịp cầu thông cảm cùng Phật Tiên Thánh để được hộ trì dắt dẫn ở kiếp hiện sanh và thoát thai thánh hóa ở kiếp lai sanh.

THI

*Người sanh trong kiếp tại trần gian,
Là bậc tam tài Thượng-Đế ban;
Người vốn Phật Tiên chưa đắc vị,
Làm sao cho đáng kiếp vi nhân.*

THI

*Nhân thế còn trong cảnh trước phàm,
Thế nên ái ố, với sân tham;
Nếu không tu tỉnh muôn đời cũng,
Lên xuống, xuống lên vẫn tục phàm.*

THI

*Phàm tâm rửa sạch thánh tâm sanh,
Ác tẩy cho xong hiện tánh lành;*

*Đạo pháp thiên kinh cùng vạn quyển,
Chỉ là khứ trước với lưu thanh.*

THI

*Thạch động cần chi nhọc kiếm tâm,
Thạch gia tu tĩnh tại nơi tâm;
Trên đường chúc nghiệp cầm công lý,
Họa phúc do mình thỉnh nó lâm.*

Thôi cũng khuya rồi. Bản Đạo ban ơn chư hiền đệ
hiền muội đàn trung.

Bản Đạo xin giá từ xin trở về thượng giới, thăng.

II. ĐẠO LÀ TÂM LINH

*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 4 Giáp Dần
(06-5-1974) — VẠN HẠNH THIÊN SƯ*

VẠN HẠNH THIÊN SƯ, chào chư Thiên ân hướng
đạo, chào chư đạo hữu nam nữ.

Sau giờ tịnh tọa nhìn đến cõi trần gian thấy có nhiều
ánh hồng quang đang ẩn hiện mờ ảo trong ác khí âm u.

Nhân giờ đàn lễ, Bản Tăng quá bước tâm linh cơ tìm
người có căn nguyên giác ngộ độ dẫn kết hợp đạo mẫu
cùng giải thoát vạn linh ra vòng khổ nạn.

THI

*Ta đến trần gian với tác lòng,
Lòng thương sanh chúng cảnh nguy vong;
Khêu từng đuốc tuệ trong nhân bản,
Soi sáng đêm đen rọi ánh hồng.*

Hôm nay là ngày được thiết lễ Đản Sanh của Đức
Thế Tôn trong Tam Giáo Đạo Tổ.

Với cương vị một Thiên Sư, Bản Tăng xin đem ý
thức về chơn lý đạo giúp cho chư đạo hữu được tinh tấn
thêm trên đường tu niệm.

Chư đạo hữu đã qua cuộc thăng trầm bí thối của
kiếp sống như sinh đã nhận xét nhiều rồi mọi cảnh giả

trần đang diễn biến.

Có nhận xét chư đạo hữu mới tìm một lối đi, một hướng tiến cho chính mình trong chơn lý đạo. Ngoài hình thức thông thường của mọi tổ chức tôn giáo, còn điều quan trọng nhất là Đạo, là tâm linh. Đạo có hiện bày thật tướng cứu cánh là do tâm linh bừng tỉnh được giác ngộ tự năm nào nơi bến khởi nguyên. Tâm linh có bừng tỉnh mới nhận định điều quan trọng của kiếp sống nhơn sinh. Nhơn sinh vào đời là vào trường tiến hóa cho vạn vật vạn linh.

Vào đời là vào trong luật tắc vận hành của đạo của Tạo Hóa.

Có vận hành trường dưỡng có hun đúc trui rèn thì con người mới trở nên hàng siêu nhiên thánh triết, nên bậc Phật Tiên.

Các giá trị ấy đều do Đạo mà có. Đạo tuy vô vi mà hằng luân động trong cái to tát như vũ trụ, nhỏ như hạt vi trần.

Do đó người học đạo chơn tu, bậc Thiên ân hướng đạo cần phải thấu triệt chơn lý tuyệt đối của Đạo để quyết định cho đời một hướng tiến tới đích của giá trị nhơn sinh. Phật đã bảo: “*Chúng sanh là Phật chưa thành*” và bảo với A Nan tại Trúc Lâm Thôn về ý chí hậu đại cho Đạo là chơn lý tự quán. Phật là ai? Như-Lai là thế nào? Có phải là Thái Tử Đạt-Ta và Xá-Lợi cốt không? Phải mà không phải. Bởi chính đó mà không phải đó, mới thật là đó, Phật cũng bảo “*Nhược dĩ sắc tướng âm thanh cấu ngã, thị nhơn hành tà đạo bất năng kiến Như-Lai*”^[1]. Đó là chơn

[1] Trong Kinh Kim Cang

lý tự nó phủ nhận chơn lý. Đạo vô vi đời vô thường thế mà các Đấng đã đạt được lý vô vi và vô thường để sống hằng thường trong mọi cái hữu vi.

Đó là phi thường, chánh đẳng, chánh giác vậy.

Chính Bản Tăng ngộ nhập được chơn lý ấy để xuất thế thoát trần tiêu dao tự tại và cũng chính chân lý ấy mà có lần phải nhập thế xây dựng triều đại thanh bình cho nước nhà dân tộc.

Đạo hữu! Chư Thiên ân hướng đạo và dân tộc này được ơn Thượng-Đế, được ơn ban quyền-pháp Đạo giữa thời buổi loạn ly tang tóc tất phải ý thức đến trách nhiệm đương vi nội tu ngoại tiến như tể làm động năng thúc đẩy tinh thần tập thể giác ngộ được chơn lý đơn thuần thì người sẽ tự cầm lấy đuốc mà soi đường, tự khơi dòng nước bản thể lưu thông về đại dương. Không những lý thuyết tư tưởng mà cần phải thực hành.

Được như thế nước nhà dân tộc này mới mong hoàn thành sứ mạng thiêng liêng để phục hưng thịnh trị thì thế giới mới hòa bình.

12. THIÊN ĐƯỜNG ĐỊA NGỤC LÀ ĐÂU?

*CHƠN LÝ ĐẢN, Tuất thời, mừng 01 tháng 4 nhuận Giáp Dần
(22-5-1974) — QUAN ÂM BỐ-TÁT*

THI

*Giáng trần độ rỗi các nguyên nhân,
Thức tỉnh thoát ra giấc mộng trần;
Trở lại thiên nhiên đời thượng đức,
Cho mầm khổ hạnh chẳng sanh nhân.*

QUAN-ÂM BỐ-TÁT, Bản Đạo mừng chư hiền đệ hiền muội Thiên ân hướng đạo và đạo tâm.

Bản Đạo rất hoan hỉ trước sự hiện diện hôm nay. Với tất lòng mộ đạo ham tu học của chư hiền đệ hiền muội. Bản Đạo sẽ đem điều hay lẽ thật để chỉ cho chư hiền đệ hiền muội trên bước đường tu thân hành đạo trên cõi đời ly loạn này.

Đời có loạn ly đau khổ, nhân loại mới sức tỉnh hồi đầu để quay về với đạo lý bản nguyên. Từ thuở mới đến hồng trần. Con người đã mang cái đạo vào đời để hoạt bát linh động trong cuộc sống của kiếp vi nhơn. Những giác tánh hồn nhiên tự thuở vẫn có ở mỗi con người, nhờ có đó mà chư hiền ngày nay mới biết giác ngộ để tránh xa những gì cám dỗ lôi kéo chư hiền đệ hiền muội vào chạm bầy vật chất tham vọng đấu tranh sát hại lẫn nhau.

Nhờ bốn tánh thiện lương mà chư hiền đệ hiền muội đã tìm thấy đường ngay nẻo thẳng mà hướng thượng đưa tâm linh vào cõi sáng suốt để nhận lãnh ánh sáng đạo mầu.

Chư hiền đệ hiền muội là những người giác ngộ trước và biết rằng chơn lý có một mà giả tướng trùng trùng.

Chư hiền đệ hiền muội sẽ chọn cho mình con đường chơn chánh đạo đức tức là đã khai phá tự tánh cho chính mình và thực hiện bốn phạm thiêng liêng trong cõi đời tiến hóa này vậy.

Hỡi chư hiền đệ hiền muội! Đứng trước sự vong tồn của Nhơn loại, lòng từ bi sẵn có trong con người đạo đức chơn tu lễ tất nhiên chư hiền đệ hiền muội sẽ không quên sứ mạng Tam-Kỳ Phổ-Độ Thượng-Đế đã ban trao cho mảnh đất nhỏ nhen này.

Cái sứ mạng to tát ấy không nhứt thiết phải dùng đến thế lực hùng mạnh, khí cụ tối tân, tài ba xuất chúng, mà lại rất cần đến nội tâm của mỗi cá nhân, mỗi gia đình, mỗi dân tộc, bởi vật chất càng tăng cường trong ánh văn minh chói lọi thì tinh thần càng băng hoại sa sút.

Vì đó phải đem lại sự quân bình cho cả hai, tâm linh và Nhơn sanh, có được sự quân bình ấy thế giới mới hòa bình, Nhơn loại mới an vui thịnh trị.

Chư hiền đệ hiền muội đã ý thức được thiên đàng địa ngục là đâu. Có phải ở tận trên vòm trời sâu thẳm hay ở dưới đáy biển lòng đất sâu dày đó chăng?

Tất cả thiên đàng hay địa ngục đều có tự trong con người chư đệ muội.

Nếu chư hiền đệ hiền muội biết hướng thượng, biết gìn thiên lương chơn tánh, biết trau giồi báu ngọc mầu ni,

chư hiền đệ hiền muội sẽ có một cảnh thiên đàng trong nội tâm ngày ngày an lạc. Ngược lại, chư hiền đệ mãi tiến bước trên con đường dục vọng buông bắt những ảo ảnh phù hoa, làm sao tránh được cảnh buồn vui cười khóc, được mất nhục vinh?

Những thứ ấy bám víu thân phàm làm cho lao lung cần cỗi, tâm trí lu mờ, ngày đêm không dứt ưu tư, tính toán, nếu rủi may giây phút vào kiếp nạn tám tai ba lại càng thêm bi đát.

Đó là địa ngục đã diên lên trước mắt của chư đệ muội. Hai đường siêu đọa không xa lắm, cũng chẳng khó tìm.

Chỉ một niệm khởi sanh là biết chắc rằng siêu hay đọa. Người tu hành không tìm đạo lý ở ngoài thân mà phải tìm ở nội tâm. Những hình tướng tạm mượn đặt cho danh từ đạo lý là phương tiện của hành giả trên đường tu học mà thôi.

Chư hiền muội nữ phái có một đức tánh nhu thuận thừa thiên để trưởng dưỡng bảo tồn vạn vật, do đó mà Đức Vô-Cực Từ-Tôn mới đến thế gian để nhìn nhận các con trong thời kỳ mạt kiếp và Thượng-Đế cũng cất nhắc nữ phái lên hàng giáo phẩm Thiên phong để để bề tu niệm cho kịp với nam nhân trong cõi đời sáng sủa.

Nữ phái cũng có nhiều đức tính quý giá nên từ xưa đã có nhiều hàng nữ lưu chứng quả Phật Tiên, cũng có những niềm tin không chính đáng thường hay nhẹ dạ non lòng trước lời phỉnh phờ gạt gẫm giả dối nên sai lạc đường lối chánh chơn và không biết quay về vị cũ. Nhứt là vào thời hôn loạn này biết bao nhiêu giả dối phô bày gạt gẫm dắt người vào chỗ tội lỗi mê tín dị đoan, chư hiền muội rất may mắn nhận được đường lối duy nhứt để tiến hành.

Đường lối ấy không phải Bản Đạo ám chỉ lời dạy Thiêng Liêng qua cơ bút. Cũng không phải nói đến sự hiển của dân công, mà Bản đạo muốn nói đến đường lối ở nội tâm của chư muội nữ.

Những hành động đúng đạo lý hằng đem mình để giúp ích cho mọi người thể hiện đức từ bi bác ái. Ngôn ngữ đúng đạo lý thường hay dùng lời lành lẽ phải hiền hòa êm dịu để an ủi những người khổ nạn đau thương hay đem sự học hiểu chơn chánh nhủ khuyên em chị.

Không vì thương mà tha thiết ngọt ngào, không vì ghét mà thị phi biếm nhẽ. Lời thốt ra nên người nên bạn, nên nước, nên nhà. Lời thốt ra kẻ yêu người chuộng để thực hiện đức độ của người tu, tác phong cho đúng đạo lý, không vì chốn huyền môn mà bái quỳ.

Không vì lợi lộc mà cầu xin, không vì uy quyền mà khép nép, người tu hành vẫn ung dung thư thả, vui không hiện trên sắc diện, giận không thay đổi nét nhìn, những cảnh sắc hay hiện tượng bên ngoài không làm cho tác phong bị chế ngự.

Đó là đạo lý để chư hiền muội trở nên một Hiền nữ, Thánh nữ, Tiên nữ, Phật nữ. Tất cả đều do nơi tâm linh của con người.

Chư hiền muội cần lưu ý. Bước sang một bước nữa là công phu tu luyện nội tâm để siêu thoát khỏi vòng luân hồi nghiệp quả.

Chư hiền muội nơi đây có nhiều công phu tu học. Bản Đạo khuyên nên cố gắng gioi mãi đừng xao lãng và khuyên nhủ kêu gọi chị em nữ phái đồng hành để thoát qua vòng trần lao khổ nạn.

Những lời Bản Đạo vừa giảng giải nơi trên để chư hiền muội làm tâm niệm bổ khuyết cho sự tu tỉnh hàng ngày và mỗi khi tâm linh có bị những điều nan giải khó khăn cũng có thể nhắm vào đó hầu minh định cho chính mình một đường lối vững chắc hơn.

Bản Đạo cũng gửi đến lời ban ơn và khích lệ để chư đệ muội nữ tu tiến trên đường đạo đức đồng mãnh hơn.

Chư hiền muội trong các Thánh thất, nói chung là nữ phái trong Đại-Đạo từ đây nên siêng năng tu học, cần hội họp tại Thánh đường để cùng tu học với nhau trong mỗi kỳ sóc vọng.

Nhờ sự tu học đó, nữ phái sẽ tiến bước dễ dàng trên đường tam thừa cứu phẩm. Bản Đạo cũng nhắc nhở chư hiền muội phần tu công lập đức đúng theo lời Từ-Tôn đã dạy.

Mục đích Nữ Chung Hòa nói riêng, nữ phái nói chung là đem tình thương vô cực của Đức Mẹ gieo rắc đến mọi người trong cơn khổ nạn.

Công đức ấy là điều kiện tối cần cho chư hiền muội đắp xây nền tảng để bước sang lãnh vực tâm linh. Như lời Bản Đạo vừa phân, đạo lý không phải tìm cầu nơi xa xôi hay ngoài ven trời góc biển. Đạo lý vẫn sẵn có trong lòng chư hiền muội.

Sở dĩ có cơ bút, có các Đấng dùng Thiên Linh Điển đến thế gian là tạo phương tiện để nhắc nhở chư hiền đệ hiển muội, nhắc nhở mọi người trên thế gian hãy trở về với nhân bản, với đạo lý với nội tâm, thì sẽ giải quyết được tất cả với vấn đề đang mong vọng của mọi người là thái bình an lạc.

Nếu mỗi người đều ý thức được như vậy thì lời Thánh giáo mới có giá trị, cơ bút mới đúng là phương tiện cứu độ giác mê.

Mỗi khi đến trước đàn, chư hiền muội chư đạo tâm nên đặt một đức tin vào lời giáo huấn để tu học, để tìm hiểu phương pháp bổ khuyết cho nội tâm được sáng suốt thanh tịnh, chừng đó chư hiền sẽ tự thấy minh linh phát hiện để chư hiền nhận định được đường lối chánh chơn giải thoát.

Khi mà chư đệ hiền muội mang một tâm sự vào trước đàn cầu mong giải quyết của Thiêng Liêng, nếu tâm sự ấy chư hiền không giải quyết nổi hoặc bất lực đáng cứu cánh thì thần lực sẽ hỗ trợ, sẽ bày chỉ dắt dìu.

Nếu tâm sự đó chỉ là một tâm sự thường tình, hiếu kỳ ước vọng thì lại khác hơn. Thần lực cũng sẽ hỗ trợ bằng cách tùy chân mà trợ chân, tùy giả mà trợ giả.

Những khi hiền đệ hiền muội đến trước đàn không dám để tâm ước vọng một điều gì hay tâm thành tưởng niệm, dầu cho chư hiền đệ hiền muội không có mãi mai nào, thì thần lực cũng vẫn lưu ý để chỉ điểm hoặc kêu gọi nhắc nhở nhủ khuyên.

Trong khi Thiêng Liêng kêu gọi là chư hiền đệ hiền muội sẽ có một việc lành hoặc dữ, rủi hoặc may, ban ân khuyên nhủ hoặc dạy việc thi hành.

Ngoài ra lời dạy chung là các Đấng Thiêng Liêng dành để một phần ăn như ngũ cốc cần thiết cho sự sống của con người không bao giờ dứt bỏ.

Hôm nay Bản Đạo nhìn thấy chư hiền đệ hiền muội tất cả đều có một điểm đạo mầu sáng chói tận tâm linh, hãy

khêu lên cho tỏ rạng, hãy trau giồi cho sáng suốt linh động.

Dầu mỗi người mỗi việc hoàn cảnh có khác nhau nhưng điểm đạo mầu không khác, chỉ có một điều đáng tiếc nếu chư hiền đệ hiền muội lãng quên trong giây phút ngày lại tháng qua để mờ tối lấp che rất uống một nguyên nhân hạ thế.

Mỗi người mỗi sứ mạng từ xã hội cho đến đạo giáo đều sứ mạng Thiêng Liêng đặt để.

Không phải cần đến sắc phục hình tướng của người tu hành mới làm được sứ mạng cứu độ quần sanh nếu chưa cải tạo được hoàn cảnh, cũng không cần vào chùa nhập thất mới cứu độ được quần sanh nếu thiếu điều kiện hoặc phương tiện.

Muốn cứu độ quần sanh, muốn tạo đời thái bình an lạc, muốn tạo Tiên tác Phật, làm quân tử trượng phu đều do nơi tâm linh và hành động của con người trong vị trí, phải hiểu rõ ràng như vậy để mà tu. Đại-Đạo vô hình vô tướng thì con người tu hành cũng không cần chấp tướng chấp hình.

Sở dĩ có qui giới, có đạo luật, có quyền pháp, có hình tướng riêng biệt là để đánh vào thị giác chúng sanh để nhận định hình tướng thanh cao đức độ bác ái, từ bi trong lớp đạo phục, trong con người đạo đức.

Hình tướng rất cần nhưng cần trong chơn lý, trong quyền pháp đạo. Hình tướng không bắt buộc mọi người phải đổi thay để đóng vai trò tạm bợ mà mỗi người phải chấp nhận một hình tướng làm một phương tiện khả dĩ trong trong đoạn đường tạo thế cứu cánh đó thôi.

THI

Đạo vô lý cùng rộng khắp nơi,
Không riêng khuôn sáo ở trong đời;
Muốn nhìn đạo lý nhìn tâm nội,
Ánh đạo bên trong sẽ chói ngời.

Chói ngời ánh đạo nhiệm mầu,
Khắp cùng nhân loại đâu đâu chẳng ngoài;
Nhìn vào nội thể không hai,
Tâm linh với đạo, Cao-Đài, Phật Tiên.
Hỡi người có phúc có duyên,
Trau dồi tâm đạo cho siêng hằng ngày.
Thiên đường Cực Lạc Bồng Lai,
Do tâm sáng tạo không ngoài sắc thính.
Thế gian cảnh giới hữu tình,
Tạm đây tiến hóa siêu linh cõi Trời;
Đừng rằng trần khổ ai ơi,
Khổ do tâm tạo nên đời khổ chung.
Vì tâm thân phải lao lung,
Vì tâm thân phải vô cùng thiết tha.
Tâm thanh tịnh dứt phong ba,
Thuyền đời rẽ sóng ái hà thẳng xông.
Muốn cho tâm, đạo huyền đồng,
Thiên nhân hiệp nhứt công thông điều hòa.
Tâm đừng nghĩ chánh hay tà,
Không lành không dữ không ta không người.
Đó là tâm thật ai ơi,
Thật tâm vũ trụ tâm Trời Phật Tiên.
Đếm thanh giáng trước đàn tiên,

Đôi lời giảng dạy chú hiền nhớ ghi.
Đời đâu nhiều cảnh loạn ly,
Góp tay xây dựng bù chi cho an.
Hỡi người đạo đức nam trang,
Hỡi chú muội nữ trong hàng Thiên ân.
Nhớ lời Bồ-Tát đã phân.

**13. THẾ GIỚI PHẬT TIÊN VÀ THẾ GIỚI
PHÀM TRẦN**

*Cơ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 4 nhuận
Giáp Dần (5-6-1974) — LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG THÁI BẠCH KIM TINH*

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG THÁI BẠCH KIM TINH.

THI

*Tiên Phật là chi hỡi khách trần,
Chỗ nào khác với hạng phàm nhân;
Bến mê bờ giác chia đôi ngã,
Chẳng giác không mê sẽ được gần.*

Chư hiền đệ hiền muội đã có tấm lòng thành tâm Tiên Phật để học đạo đó là điều rất tốt. Bần đạo chỉ cho: Thế giới Phật Tiên và thế giới phàm trần từ xưa nay người đời lầm tưởng rằng cách xa diệu vợi, non nước muôn trùng, hoặc từ chốn tây phương cực lạc quốc, hoặc từ nơi chính tầng mây xanh thẳm hoặc trên chót Hy Mã Lạp Sơn, hoặc giữa Tà Lơn, Ông Cấm v.v... Sự thật không phải vậy. Hai thế giới đó chỉ cách một lần ranh, đó là con sông nhược thủy. Tiếng nói là con sông nhưng chiều rộng của nó không bằng một phần tư sợi tóc. Con sông nhược thủy này có hai ven bờ. Bên này bờ sông gọi là bờ mê, bên kia ven sông gọi là bờ giác. Phía bên bờ mê có những người tự cho là mình đã giác cho nên khôn hơn thiên hạ từ công

danh đã có, phú quý đã nhiều, đỉnh chung cũng lắm, bả lợi cũng không vừa. Hễ buông ra trường tranh giành thì đủ mưu cao kế tuyệt chước quỷ mưu thần. Vì thế đã tạo ra cái duyên khổng lồ. Chính vì cái duyên ấy tự trói trăn ràng buộc suốt đời này sang kiếp khác.

Còn hễ nói đến lãnh vực đạo đức tu hành thì họ cũng giác hơn thiên hạ. Mở miệng ra thì thao bất tuyệt Thiên cơ thời sự tiên tri nào là nay tận thế, mai lập đời, mấy tháng nữa sẽ có gì xuất hiện và mấy năm nữa sẽ có Thánh chúa ra đời. Nhưng cái giác nơi đây là giác tại vành môi khước miệng, nói cho ngon mồm sướng miệng, nhưng từ cổ trở vô vẫn trống không như cái mõ đình.

Than ôi! Đó là mê chớ đâu là giác. Như vậy người tìm đạo để tu hành sẽ phải căn cứ vào đâu để làm tiêu chuẩn cho đời mình? Nếu có cái chi khả dĩ gọi rằng tiêu chuẩn, thì đó cũng chỉ là danh từ tạm mượn để gọi mà thôi.

Bởi vì đạo là cái gì không hình, không tướng, không tên, không màu sắc, không giới hạn, không biên cương. Người tập tu buổi ban đầu có thể tạm dựa vào cái tiêu chuẩn sau đây để làm hàng đời tập viết hoặc làm cái khuôn đổ bánh.

Lòng mình luôn luôn phải chơn thành hướng thiện bằng mọi cách, mọi giá. Việc làm trong đời sống luôn luôn phải chơn thành lương thiện.

Kế đó là hãy tập cho lòng mình có một tấm thân nhục thể, chỉ sống được mấy mươi năm rồi tan rã như các loài vật khác mà phải tin rằng cái tấm thân hình hài ô trược đó nó còn có một phần vô hình siêu đẳng nữa.

Chính cái phần vô hình siêu đẳng ấy là mầm sống

bất diệt của Thượng-Đế phát ban và chủ sử sai khiến xác thịt. Phần ấy nếu người biết trui rèn giới luyện tập tành kiên nhẫn qua nhiều thời gian để cho nó được trưởng thành, mẫn tuệ thanh tịnh, tinh khiết. Thức ăn của nó là tình thương, lòng từ ái, không chấp, không phiền não, sân si. Đồ mặc của nó là nơi thanh tịnh lặng lẽ.

Muốn thấy nó không dùng quang tuyến hoặc kính hiển vi mà phải dùng huệ nhãn hướng nội.

Muốn có những điều kiện cho nó ăn và mặc thì người phải tạo cho nó một đời sống đơn giản, lương thiện thanh tịnh, từ ái, tinh khiết. Phật Tiên xưa cũng theo con đường ấy mà từ phàm nhơn trở nên Thánh nhân và siêu nhân.

Thế nên đừng cầu kỳ tìm đạo tìm Phật Tiên ở chỗ phù chú, hô phong hoán vũ, hú gió kêu mưa, chỉ đá hóa vàng và cũng đừng tìm đạo nơi âm thanh sắc tướng mà phải tìm đạo tự nơi trong.

Mỗi người đã có đạo sẵn rồi, nhưng nó đã bị vùi lấp dưới mớ tro tham, sân, si, dục, hỉ, nộ, ái, ố.

14. CÓ THANH TỊNH MỚI HIỂU ĐƯỢC THIÊN CƠ

MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời mùng 3 tháng 5 Giáp Dần (23-6-1974) — QUAN-ÂM NHƯ-LAI

QUAN-ÂM NHƯ-LAI, Bản Đạo chào chư Thiên ân hướng đạo, chào chư liệt vị nam nữ.

Trước ngày đăng đàn hành lễ nhập tự và bái mạng thọ phong, chư chức sắc Tịch Tường, Bản Đạo thừa ủy nhiệm Tam Giáo Đạo Tổ đến ban ân cho chư tân chức sắc được bình tâm an định thấp ngọn tâm đăng mà tu tiến.

Chư hiền đệ hiền muội!

*Đã khép mình vào ngôi thứ đạo,
Phải tròn lòng hoài bão căn cơ;
Khai Minh Lý Đạo từng giờ,
Lập thành Thánh Hội mở cơ nhiệm mầu.*

*Đã khép mình học câu giới luật,
Phải đặn lòng tâm đức trì tu;
Tu sao vệt hết ngút mù,
Tâm linh soi sáng công phu mới là.*

*Đã khép mình vào Tòa Tam Giáo,
Phải đặn lòng lý đạo tinh thông;
Tu tề mọi việc cho xong,
Tâm linh đạo hạnh tác phong trau dồi.*

*Sao cho xứng con người Minh Lý,
Hầu nêu gương chánh kỷ hóa nhơn;
Gian lao khảo thí chớ sờn,
Độc kinh bạch tự lóng đàn không dây.*

*Trên Thượng-Đế Cao-Đài ân xá,
Dưới tri tu diệt quả thành chơn;
Nội tâm khêu ngọn đuốc thần,
Phải đầu thiệp thủy đăng sơn mới thành.*

*Đời khổ nạn còn sanh còn biến,
Đạo cứu đời thực hiện nhờ đâu?
Phải chăng người có đạo mâu,
Vì tình nhơn loại thâm sâu cứu nạn.*

Lễ nhập tự đăng đàn bá mạng, chư hiền đệ hiền muội hãy góp tinh thần nâng đỡ cho chúc sắc được vững vàng tu tiến, ngoài ra mỗi vị cũng nên góp phần vào một vài quả tử để gọi là ân lễ khi được Đạo Tổ ban cho cùng với tịnh thủy để làm món linh phẩm chung trong bữa tiệc chúc mừng sau đàn bá mạng.

THI

*Đạo sự nhờ tay thế giúp vùa,
Do hoa do trái kết nên mùa;
Gieo trồng độ chúng con nghèo đói,
Thế xác tinh thần khó bán mua.
Lòng từ giúp đỡ lúc đời nguy,
Vượt bực nhờ người đủ trí tri;
Nếu sống cõi đời không loạn lạc,
Có đâu sứ mạng buổi Tam Kỳ.*

*Muốn thành Tiên Phật trước thành lòng,
Vững chắc móng nền bởi lóng trong;
Xứng đáng trượng phu cùng thực nữ,
Dầu nơi cõi tục vẫn non bông.*

Bản Đạo cũng khuyên chư hiền đệ hiền muội đạo tâm đến tìm tu học đạo hãy trở về với bốn phận của mỗi người trong hoàn cảnh trách nhiệm hiện hữu, đó là chánh đạo.

Đừng nhọc lòng tìm kiếm chỗ này nơi nọ rồi lắm lúc phải lạc lăm vì tâm không an định làm sao ngộ đạo tu chứng thoát khỏi mê đồ?

Thiên cơ diễn tiến người có an định thanh tịnh mới hiểu được Thiên cơ. Những gì biến chuyển đều được Thiên cơ vạch sẵn cho mọi chương trình, mọi vấn đề và lối thoát.

Hãy xem lại Thánh giáo, Thánh ngôn để thắp ngọn tâm đăng mà tiến bước.

15. TU LÀ HỌC ĐỂ LÀM TRỜI

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời, mừng 10 tháng 5 Giáp Dần (29-6-1974)
— ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT

THI

*Ai muốn trở nên bậc Thánh Hiền,
Để hầu siêu thoát cõi Thiêng Liêng;
Ơn dân chó phụ ơn nguồn gốc,
Nghĩa nước đừng quên nghĩa tổ tiên.
Đời phải vẹn đời ngoài rế cách,
Đạo cần xứng đạo vượt tư riêng;
Trải thân phụng sự cho nhân loại,
Chẳng nghĩ công danh chẳng lợi quyền.*

NGÂM

*Nương mây rời cõi trung thiên,
Theo làn hương tỏa đàn tiên giáng lâm;
Chào người sứ mạng tri âm,
Chào chư đệ muội đạo tâm trung đàn.*

ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT, miễn lễ chư hiền đồng
an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội!

Trước đây Lão thấy có một số đồng chư hiền tâm

thành mộ đạo tâm tiên, Lão cũng không hẹp lượng chi mà không chỉ bảo.

Vậy chư hiền hãy nghe Lão dạy chung một bài giáo lý như sau:

NGÂM

*Phật là Đại Giác siêu sanh,
Người là chư Phật sẽ thành tương lai,
Tu là học để làm Trời,
Phải đâu muốn kiếp làm người thế gian.*

THI

*Thế gian chú trọng cái bì ngoài,
Sắc tướng lợi quyền mãi mượn vay,
Phú quý đỉnh chung là cứu cánh,
Làm sao thấy Phật chốn thiên thai.*

PHÚ THI

*Thiên thai ấy bỗng lai tiên cảnh,
Cõi Thượng Thiên rành rạnh nguy nga;
Còn Thiên thai nơi cõi người ta,
Nê Hườn ấy Bửu Tòa Di Lạc.
Muốn tạo nó phải đâu vàng bạc,
Hoặc tây phương Bồ-Tát thỉnh kinh;
Hoặc lên non tung niệm Huỳnh Đình,
Mà kiếm nó trong mình như thế.
Nhơn tâm ấy là phần nhục thể,
Ngọc lưu ly tráng lệ ẩn tàng;
Và bụi trần che lấp bốn căn,*

*Bởi tánh tục linh quang vùi dập.
Lão muốn hỏi chư hiền cùng khắp,
Xin đừng ai nỡ chấp việc này;
Rằng nhơn thân bị bụi dính lấy,
Dùng nước sạch khăn tay lau rửa.
Còn tinh thần mượn nhờ sanh súc,
Hỏi lấy chi mà chùi rửa cho tan;
Rằng nhơn thân bị bệnh nhiệt hàn,
Thì nhờ đến thầy lang chữa trị.
Còn tâm hồn đói đau han rỉ,
Hỏi lấy chi mà trị cho đây,
Rằng nhơn thân bị đói dạ dày,
Dùng thực phẩm hằng ngày giải quyết.
Còn tâm thần đói đau tê liệt,
Hỏi lấy chi là việc uống ăn;
Rằng lỡ khi làm đổ bạc vàng,
Dùng tay kéo gọn gàng hết lại.
Còn nước đổ tràn lan tuôn chảy,
Hỏi lấy chi giữ lại ven tuyến;
Rằng cửa nhà siêu vẹo giữa nghiêng,
Dùng cây chống hết nghiêng hết ngã.
Còn tâm hồn giữa nghiêng sa đọa,
Hỏi lấy chi chống trả cho yên;
Khi lòng người nghiêng giữa đảo điên,
Lấy chi chống hết xiêu hết vẹo.
Ruồi nhặng chết vì mê đường kẹo,
Bã đĩnh chung lôi kéo thế nhân;
Lo trang hoàng cái ngoại nhơn thân,
Làm sao thấy tinh thần nội tại;*

Thắng người trước thấy ta đã bại,
 Hãy thắng ta mới gọi toàn chơn.
 Bại vốn là chệnh mảng bản thân,
 Bại ấy vốn tâm thần mê muội;
 Bại vốn là việc qua tiếp nối,
 Bại ấy là chưa tới vọng cầu;
 Bại ấy là hiện tại chấp cầu,
 Lòng ham muốn túi sâu không đáy.
 Cõi vạn hữu tam sơn tứ hải,
 Chốn căn nguyên nhứt giải linh sơn;
 Chẳng phải nơi Ông-Cấm Tà-Lơn,
 Cũng chẳng phải Lạp-Sơn Hy-Mã.
 Người căn trí tâm chơn bỏ giả,
 Kẻ ngậy ngô lấy đá làm vàng;
 Đất Tổ Tiên một tấc mở mang,
 Khai thác chớ bỏ hoang mất gốc.
 Dầu bắt chước tân kỳ hậu học,
 Để bổ sung vào gốc cây nhà;
 Cam, quít, xoài đem tháp vào đa,
 Khi đa tróc thì ta mất giống.
 Chớ vay mượn mà làm lẽ sống,
 Cửa Trời ban chính thống giữ gìn;
 Mỗi người đều thọ nhận điểm linh,
 Đứng đứng núi này nhìn núi nọ.
 Chim tham môi nên chim mắc rọ,
 Cá tham môi bị xô lưới câu;
 Người khôn ngoan suy cạn nghĩ sâu,
 Trò tạm bợ chớ đâu bền bỉ.
 Đấng quân tử nên tìm đạo lý,

Kẻ trượng phu gìn kỹ tinh hoa;
 Chớ chuộng trò giả tưởng phù hoa,
 Rồi muôn kiếp khó thoát ra vạn hữu.
 Kẻ trí thức chớ nghinh tân tống cựu,
 Bạc tài nhơn chớ lấy lậu phụ đào;
 Giữ tâm hồn trong sạch thanh cao,
 Sẽ có lúc Bá Đào gặp Dương Giác.
 Tu tuyệt đối cấm điều tội ác,
 Gieo giống lành nghìn hạt muôn chung;
 Hãy vững tâm trước cảnh bão bùng,
 Lúc trời tối lũ côn trùng than khóc;
 Cơ sàng sậy năm lửa bầy lọc,
 Cuộc trộn pha đá ngọc khôn phân;
 Đạo thì cho ra kẻ tu chân,
 Đời thì phải an dân tế chúng.
 Chớ ởm ở đạo đời lúng túng,
 Khó tránh điều lạm dụng giả chơn;
 Rồi ôm bò lại tưởng rằng lân,
 Bái lữ qui mà tưởng Thần, Thánh, Phật.
 Lão thương đời đôi dòng chân thật,
 Rán lo tu để khỏi mất bốn nguyên;
 Lão ban ơn chung cả đàn tiên,
 Và từ già chừ hiền đệ muội.

16. CƠ BÚT CHỈ LÀ PHƯƠNG TIỆN

VĨNH NGUYÊN TỰ (LONG AN), *Dậu Thời, mừng 1 tháng 6 Giáp Dần*
(19-07-1974) — ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT

THI

*Trở gót thăm chừng lại án thơ,
Còn chăng nét họa buổi ban sơ;
Bại thành chưa hẳn phai tâm chí,
Mà phải khôn ngoan trước ván cờ.*

HỤU

*Ván cờ thế sự lắm gay go,
Sâu cạn hơn tâm khó nổi dò;
Biết đạo còn mong nên nghiệp cả,
Không tu sao đặng trở nên trò.*

ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT, Lão chào chư hiền đệ
hiền muội.

Hôm nay Lão rất vui mừng gặp lại những người tâm
đạo khi xưa như cảnh trùng hưng đạo nghiệp. Chư hiền
đệ hiền muội! Đạo nghiệp đã trùng hưng về hình thức.

Thánh đường trong Thánh địa. Đó là bề ngoài, còn
phải có Thánh đức Thánh tâm ở bên trong mới bảo tồn
vĩnh cửu. Thánh đức Thánh tâm không phải nằm trong
tờ chương văn cú kinh điển hay những nét vàng son lộng

lấy nguy nga, mà Thánh tâm, Thánh đức ở bên trong khối óc, tâm linh và hành động của con người tu niệm.

Thời xưa các bậc Thánh nhân chỉ nhắm vào đức trí của mình để xây dựng nền tảng đức trí cho dân được sống an lạc thái hòa.

Thời hiện tại cũng phải như vậy, dầu cuộc đời có tân tiến, có văn minh, có khoa học lại càng giữ vững mức độ thuần thành đức trí.

Từ cấp lãnh đạo phổ cập đến quần chúng nhơn sanh, từ quốc gia xã hội đến hương đảng gia đình, từ Tòa thánh, Hội thánh đến Thánh thất, Thánh tịnh, mỗi mỗi đều ý thức đến yếu tố căn bản này mới tạo cho đời sống an lạc thái bình vĩnh cửu.

Đừng nhìn pho tượng im lìm của các bậc giáo chủ mà hãy nhìn sự luân động cứu cánh bất diệt của các Ngài. Sự thực hành khó khăn là khi con người đang nhốt mình trong tham vọng giả tướng thường tình. Muốn quay về thực tại, điều dễ dàng nhất là mỗi chư hiền đệ phải tận tâm với trách nhiệm hiện hữu của mình, dầu là chức sắc, là tín đồ của Tòa Thánh, Hội Thánh là Ban Cai Quản, Ban Quản Trị của chùa thất điều ảnh hưởng lớn đối với nhơn sanh tại địa phương.

Nếu nơi nào chưa cảm hóa được nhơn sanh trở về tâm đạo thì người hành đạo nơi đó chưa tròn nhiệm vụ đối với Thiêng Liêng. Ngược lại, nơi nào nhơn sanh không đạo đức sẽ theo thời gian mà đào thải. Còn những ai đã biết thức tỉnh, biết tu hành lại chối bỏ trách nhiệm đạo đức đối với xã hội nhơn sanh, đó là đã chối bỏ công ơn Tạo Hóa cũng như phụ mẫu sanh thành dưỡng dục ắt phải chịu luân hồi chuyển kiếp cho đến khi hoàn thành sứ mạng.

Những gì Đức Chí-Tôn đã ân ban ngày xưa cũng như tiền nhân để lại và những gì Lão đã chỉ vẽ ở thời gian qua thì thời gian này vẫn không thay đổi, hãy ôn lại, nhớ lại để hành đúng đạo lý. Lão là Tổng Lý Cơ Quan Đại Đồng Hiệp Nhứt trước kia, Huệ Lương là người thay cho Lão, Tổng Lý Minh Đạo Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý ngày nay, tuân tự thực hiện Thiên cơ, Thánh ý.

Chư hiền đệ hiền muội lưu tâm để bước đến thành công, chư hiền đệ có trách nhiệm, Ban Cai Quản hãy dọn mình học đạo để tự cứu lấy bản thân.

Tu phải tiến, không tiến thì phải lui, lui là đọa lạc.

THI BÀI

*Thừa Thiên lệnh ngọc đàn giảng bút,
Ban ân hồng giục thúc đạo tâm;
Đời còn lắm nổi thặng trầm,
Phải lo tu luyện diệt mầm trái oan.*

*Trên Thượng-Đế mở tràng ân xá,
Cho nhân loài tiến hóa tăng lên;
Công trình công quả làm nên,
Công phu tu luyện cho nên Thánh Hiền.*

*Tu để tránh oan khiên nghiệp chướng,
Tu cho đời hạnh hưởng thái hòa;
Tu cho nên nước nên nhà,
Tu cho cốt nhục không xa không lia.*

*Người biết tu đừng chia ba bảy,
Biết tu rồi cả thấy đệ huynh;
Từ trong một khối Đại Linh,
Gieo ra vào chốn vạn sinh công đồng.*

Sau đây Lão khuyên chư hiền đệ hiền muội rán lo tu học và an định nội tâm, dầu hoàn cảnh sanh sống có bận rộn cũng nên để chút thì giờ hành đạo lập công hoặc tham thiền tịnh dưỡng để tìm thấy ánh sáng của ngọn nhiên đăng trong lòng người và tự khêu thắp cho tỏ rạng mà đi.

Đừng lười biếng hững hờ mê theo lợi nhỏ mà quên cái hại to để nước đến trôn nhảy sao cho kịp.

Cũng đừng ỷ sự hộ trì của Thiêng Liêng khi lòng mình chưa chơn chánh.

Hãy nhớ câu: “*Tận nhưn lực mới tri Thiên mạng*”. Trời đất không bỏ ai mà không dưỡng nuôi che chở. Phật Tiên Thần Thánh không quên ai mà không tận độ.

Nhưng chính mỗi người phải ẩn trong sự che chở của Thượng-Đế và bằng lòng kính tin theo lời Phật Tiên Thần Thánh dạy thì sẽ thấy sự che chở dưỡng nuôi hay hộ trì của các Đấng.

Vì như cơ bút thời mật pháp Đức Chí-Tôn và các Đấng Phật Tiên Thánh Thần mượn cơ bút đồng tử để viết ra lời bằng ánh điển quang chỉ đường vạch lối khuyên xây dựng lại nền chánh pháp cho sự cứu độ kỳ ba trong ngươn tái tạo.

Đó cũng là một phương tiện trong cơ cứu thế độ đời mà Thiên cơ đã định. Nhưng phương tiện là phương tiện, ai có tu hành chơn chánh, có thật tâm sang qua bí ngạn hay không thật tâm.

Nếu tâm chưa thật muốn sang sông còn lưu luyến vật chất hồng trần thì đừng nên lạm dụng phương tiện và cũng đừng nên thử thách trước trùng ba. Nguy hiểm lắm, vì chỉ có thuyền không đáy mới sang được sông mê

bể khổ. Nếu thuyền còn khoan đáy gác ngăn thì đừng hòng thoát khỏi vòng ải hà thiên xích lỏng.

Cũng như tình thương của đấng Chí-Tôn Từ Phụ luôn luôn bủa trần chan rưới ở mỗi người để biết thương yêu lẫn nhau hầu khỏi cơ tận diệt. Đừng đại dốt phủ nhận sự thương yêu để bị khổ hình trước khi tận diệt.

Càng gấn kết thúc thì càng đổi thay xáo trộn chánh tà, chơn giả thiệt hư. Phải chính mình phán đoán, tự quyết cho mình siêu hay đọa. Đọc lời Thánh giáo phải liền tưởng đến việc làm mới là kết quả thật sự. Chớ đọc lời Thánh giáo không thì kết quả chỉ là trong tưởng tượng mà thôi.

Chư hiền đệ hiền muội rán ghi nhớ mà làm tròn phận sự bởi công lập đức sẽ được hộ trì diu dẫn của Thiêng Liêng.

17. THỂ PHÁP HOÀNG CỤC SAU HỘI LONG HOA

*Cơ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 6 Giáp Dần
(02-8-1974) — QUAN-ÂM NHƯ-LAI*

NGÂM

*TAM Kỳ Đại-Đạo hoàng dương,
TRẤN an chín cõi mười phương khổ nạn.
OAI linh bủa khắp trần hoàn,
NGHIÊM từ quảng độ nhân gian hồi đầu.
NAM phương rộng mở đạo mầu,
HẢI trần muôn lượng sóng xao trùng trùng.
NGẠN hà lỗ bóng huyền khung,
THƯỢNG nhơn mau thoát khỏi vòng trầm luân.
QUAN tiên thể sự khổ tân,
ÂM ba viên vọng dòng ngân lướt thuyên.
NHƯ lòng dứt đoạn muôn duyên,
LAI lâm sẵn có đò Tiên rước về.*

**TAM TRẤN OAI NGHIÊM NAM-HẢI NGẠN THƯỢNG
QUAN-ÂM NHƯ-LAI**, Bản sĩ chào chư Thiên ân đạo tâm
nam nữ.

Chư hiền sĩ hiền muội! Thiều quang nhật thúc,
cuối hạ đến sang thu. Trên đường cứu khổ linh sanh
chúng, người giác ngộ kẻ tu hành, có ai lưu tâm đến thời
gian để góp nhặt công trình trên đường tiến hóa cho kịp

thiên lý vận hành không?

Đức Thượng-Đế đã chuẩn bị cho công cuộc tái tạo dinh hoàn bằng thế pháp Hoàng Cực sau Hội Long Hoa. Người Thiên ân hướng đạo bậc thế Thiên có ý thức trọn vẹn để hoàn thành cơ tận độ không? Thế pháp Hoàng Cực là Thiên Lý, là nhơn tâm, là thánh đức, là vương đạo.

Tất cả đều xây dựng nên chánh pháp ổn định thế giới kiên khôn trong thời hạ ngươn mạt kiếp. Thiên Lý đã vận hành cơ phản bốn, thì nhơn tâm cũng phải minh định quay về sống trong thánh đức, thực hành vương đạo an dân thì lo gì nhân loại không hưởng thái bình an lạc.

Người tu hành học đạo là tìm cái tâm minh linh đã ẩn tàng hằng tính của Thượng-Đế giảng trung. Người muốn tìm lại, trước phải yên lặng để trau giồi gột rửa những lớp tham, sân, si, dục, đang dây đặc theo bức vô minh để thấy được đạo tài thành của thiên địa.

Người noi theo đạo ấy tức là hòa hợp Thiên Lý phục hồi bốn thế chơn như vậy.

NGÂM

*Đã rành hai nẻo giác mê,
Gìn lòng thanh tịnh quay về bốn căn;
Sức người dẫu có vạn năng,
Bạt sơn cử đỉnh nguyệt thăng hải trâm.
Mà không đạo đức lương tâm,
Càng hùng, càng bạo, càng thâm, càng cuồng;
Bạo cuồng diễn đủ tấn tuồng,
Đấu tranh tàn sát bắt nguồn diệt vong.
Ai ơi! Lòng hãy dạn lòng,*

*Tham thiên quán định chớ lòng để lời;
Vô vi sức mạnh của Trời,
Cái tâm mới có hồi người học tu.*

Bần sĩ như danh Tam Trấn Oai Nghiêm để lời khen chư tịnh viên trong khóa tịnh tập thể vừa qua. Đó là chư hiền đã hành được đạo tự cứu và đạo vị tha.

NGÂM

*Muốn ra khỏi cảnh trần tù,
Ngoài tâm chỉ đạo ngút mù khó tan.
Cuộc đời nếu muốn trị an,
Ngoài giếng đạo đức khó dàng nào hơn.
Phù trầm lưu thủy cao sơn,
Gởi người tu học tiếng đàn giác mê.*

**18. TÀI SẢN SỰ NGHIỆP LÀ GIẢ TẠM
VÔ THƯỜNG**

*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 6 Giáp Dần
(02-8-1974) — CHƠN THƯỜNG ĐẠO SĨ*

THI

*CHƠN tâm chó để nhiễm hồng trần,
THƯỜNG lạc vì thân biết trọng thân;
ĐẠO đức không lia là phép báu,
SĨ phu ai cũng vốn nguyên nhân.*

CHƠN THƯỜNG ĐẠO SĨ, chào chư Thiên ân hưởng đạo, chào chư huynh tử đệ muội. Bấy lâu mãn theo thầy học đạo trau giồi công quả với công phu, khi tế trợ người hiền lâm nạn, lúc ẩn bóng tham thiền. Vậy nhân đàn lệ dành cho phần giáo lý đạo học của các bậc hành đạo, Tệ Sĩ là hàng nhỏ nhất được may mắn được hưởng hồng ân đại xá của Đức Chí-Tôn Từ Phụ mới được gắp lại chư huynh tử đệ muội giờ này.

Tệ Sĩ cũng xin nói với chư Thiên ân liệt vị rằng: Những nguyên nhân được cứu rỗi, phục hồi nguyên vị hay siêu thoát hồng trần, khi trở lại bằng linh cơ điển bút không phải để khoe khoang phẩm vị Thiêng Liêng hay ngâm thơ vịnh phú, mà thật sự phải góp tay trong sứ mạng Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ giải khổ nạn cho thế

giới nhân loại ngày nay.

Nếu chư liệt vị lưu ý sẽ thấy những hàng Tiên Khai Đại-Đạo thiết tha với sứ mạng, giáng cơ thường xưng danh rất khiêm tốn, mặc dầu hiện là Bồ-Tát hay Đại Tiên.

Các bậc ấy muốn bày tỏ sự tương quan mật thiết đối với những người kế tiếp. Dầu có cõi bỏ lớp áo đời, nhưng vẫn sống trong lòng người giúp người giúp đời hoàng đạo. Tệ Sĩ nói rồi lại nghĩ đến riêng mình, thật là nhiều điều hổ thẹn.

Lúc sống tạo nên sự nghiệp, bạc tiền, thê thê tử tử. Dòng đời có trôi xuôi, mình lại nhắm theo ánh sáng của dòng đời để trôi xuôi trầm lụy, còn lại tự túc, tự mãn là làm phước cho nên được hưởng. Sự giác ngộ đã ít oi thì nào nghĩ đến sự vô thường.

Khi vừa chợt tỉnh trước giả cảnh trần gian thì vô thường vừa đến cửa.

Chư liệt vị có nghĩ rằng hàng CHON TIÊN giờ đây là ĐẠO SĨ chăng?

Đó là may mắn lắm và giác ngộ kịp thời.

Tệ Sĩ cũng không quên ơn Đạo Trưởng Tổng Lý Minh Đạo đã đỡ nâng trong giờ phút chót.

Nhưng hiện giờ Tệ Sĩ còn có gì đâu! Chẳng những mất phần vô vi mà còn mất luôn quyền hạn để sử dụng, dầu muốn sử dụng trong việc nhân nghĩa đạo đức, việc hữu ích cho đời.

Ôi! Thật là mộng ảo. Đã vậy mà nghiệp quả trót gây tạo nên thê tử, cũng hãy còn bốn phận Thiêng Liêng không quyền chối bỏ.

Không phải chỉ riêng Tệ Sĩ, chắc có lẽ rồi ai có như

vậy cũng phải như vậy. Nói tới đây Tệ Sĩ chợt nhớ hồi ở thế gian có đọc một câu chuyện. Tệ Sĩ xin thuật lại để chư liệt vị nghe và cũng giúp cho chư liệt vị sau này khỏi có sự hối tiếc như Tệ Sĩ.

Câu chuyện ấy như thế này: “Có một ông vua nhân lúc thái bình giá đạo khắp hoàng thành để thăm dân chúng. Vua nhìn thấy cảnh an cư lạc nghiệp giàu có của dân, trong lòng rất mừng nhưng lại nảy ra một ý tham.

Dân đã giàu có là nhờ sự cai trị của vua, thì vua phải chia bớt phần giàu của dân để sung vào công khố. Nghĩ vậy vua liền ra chiếu chỉ, mỗi nhà giàu phải nộp cho triều đình một phần ba của cải. Trong lúc dân chúng xôn xao để bàn tính nộp tài sản cho nhà vua, thì có một anh thương buôn cũng giàu có sốt sắng đem hết cả sự nghiệp tài sản của mình mà nộp hết cho nhà vua.

Vua lấy làm lạ cho triệu anh ấy vào để nhận một phần ba tài sản thôi. Anh thương buôn cứ xin nộp hết.

Vua hỏi lý do, anh ấy liền trả lời:

Tâu bệ hạ, đây là một dịp may mắn cho hạ thần gởi gắm sự nghiệp để rảnh rang, vì của này chưa thật là của hạ thần mà là của năm nhà: Hỏa hoạn, bão lụt, trộm cướp, sung công và cuối cùng là thê tử tiêu phá gây tội lỗi, dầu hạ thần có giữ được bao lâu cũng không khỏi về tay một trong năm nhà đó nên hạ thần xin dâng hết cho bệ hạ để khỏi khổ công gìn giữ và khổ sở khi nó mất.

Cúi xin bệ hạ thấu hết cho. Vua nghe tâu trầm tư suy nghĩ liền giác ngộ, bái bỏ sự thâu thập của dân.” Đó là một câu chuyện trôi qua trong giấc mộng mà ngày nay tưởng chừng như sự thật.

Tệ Sĩ hơi dải dòng chư Thiên ân và chư liệt vị hoan hỉ cho.

19. KÊU GỌI THANH THIẾU NIÊN

*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 7 năm Giáp
Dần (01-9-1974) — CAO TRIỀU PHÁT*

THI

*Ngày tháng trôi qua rất lẹ làng,
Chưa người lửa hạ gió thu sang;
Hỡi người sứ mạng Thiên ân đó,
Nhặt bầy công lao mấy dăm ngàn.*

CAO TRIỀU PHÁT chào chư Thiên ân hướng đạo, chào chư hiền hữu hiền muội, mừng các em thanh thiếu niên.

Hỡi hiền hữu hiền muội! Hỡi các em thanh thiếu niên!

Tiên Huynh là người đã tự nhận một sứ mạng qua một đoạn đường. Hiện tại phần hữu hình không còn nữa để phục vụ cho hữu hình, chỉ còn thần lực vô hình chờ đợi dòng cảm ứng giữa tâm linh và thần minh để góp tay vào công việc tái tạo dinh hoàn mà thôi.

Thế nên Tiên Huynh trông cậy ở chư hiền hữu, hiền muội và những người Thiên Ân sứ mạng, những hàng môn đệ tín hữu trung kiên góp tay nhau chung lo sứ mạng của dân tộc này được phó giao trong Tam-Kỳ Phổ-Độ và cũng chính dân tộc này mới đáng phổ độ trước hết.

Với sứ mạng to tát trong thời hạ ngươn, Tiên Huynh chỉ nhận một phần vụ thay thế Lê Đại Tiên lo về phần Thanh Thiếu Niên. Ngày còn tại thế, Tiên Huynh tổ chức một đoàn thể Thanh Niên Đạo Đức mà hiện giờ vẫn còn duy trì hoạt động trong mọi cảnh khó khăn.

Khai sanh một danh từ cho một tổ chức, một đoàn thể để thực hiện mục đích của chính danh Thanh Niên Đạo Đức.

Danh từ có tính cách ước vọng tổng quát là làm thế nào cho mỗi người thanh niên đều có đạo đức trong đoàn thể đạo đức. Làm gì?

Có phải để mang chiếc đạo y, hàng ngũ hóa, để cúng, để lạy, ê a tiếng kệ câu kinh?

Ngoài hình thức đạo, người thanh niên phải có chí hướng quật khởi tinh thần đạo đức để cải tạo bản thân, cải tạo gia đình, cải tạo xã hội đạo đức bằng cách bắt nguồn từ những mầm non trong khu vườn cây ươm của nước non, của dân tộc. Hoài bão của Tiên Huynh là thế, dù thực tại có phũ phàng. Những cơn gió lốc của lòng tham đục bạo tàn, những ngọn lửa chiến tranh ác liệt trùm phủ khu vườn nhân thế.

Những hàng tre già đang xác xơ cần côi chóng chỏi, chỡ che để những hàng măng mụt đang vươn mình trong muôn vùn khó khăn trở ngại.

Giai đoạn đã qua, con tàu đã đến bến, người lữ khách dời chân. Con tàu lại vượt trùng dương để đón những người khách mới. Giờ phút trở lại trần gian với Cơ Quan, Tiên Huynh lại đến với các em Thanh Thiếu Niên trong sứ mạng phổ thông giáo lý. Một trách nhiệm liên tiếp của

Thiên Cơ tùy thời cơ mà thực hiện, hẳn không có gì để lòng thắc mắc cho ngại bước đường sơn.

Hỡi chư hiền hữu hiền muội!

Hỡi các em Thanh Thiếu Niên!

Đời hiện tại, đời đang có những gì?

Đời có rất nhiều việc đáng yêu, không đáng chán chỉ chưa biết dùng đến những điều kiện chính yếu để bảo đảm lòng yêu, nên cũng không biết yêu mà cũng không hề chán.

Đời tiến bộ, đời văn minh, đời khoa học, đời đạo lý, có nhiều nhà bác học đại tài lên cung trăng, dò đáy biển.

Có những nhà phát minh nguyên tử, một tiếng nổ ngã gục hàng ngàn sanh mạng, một loạt hơi cũng đủ cho rừng cây ủ lá khô cằn.

Những cái phát minh hùng hậu trong lý trí con người đang lấn át cả nội tại, chỉ còn cái vỏ bên ngoài. Tiến bộ, văn minh, khoa học, đạo lý không đủ sức ngăn chặn hòn bi trên dốc lừng đang xuống, xuống vực thẳm cơ hàn và tiêu diệt.

Muốn yêu đời không được yêu, muốn chán đời không được chán, nhìn về nội bộ quê hương đạo giáo, người ta điên lên vì những chủ nghĩa đảng phái, tôn giáo.

Thực trạng đó có phải thế không?

Tuy nhiên đời có thịnh suy bỉ thối, ta hãy biết mà tùy thời mà hoàn thành sứ mạng, chớ không phải biết để bó gối khoanh tay, than vãn thờ dài chờ vận đợi thời.

Dầu thế nào cũng chưa phải bất lực, vì Thượng-Đế đã đến với hiện trạng và ở trong lòng mỗi người. Mọi người sẽ vượt qua tất cả mọi hoàn cảnh nếu biết có Thượng-Đế

đang ngự trị ở trong lòng mình. Con người sẽ tiến bộ, quốc gia sẽ văn minh. Khoa học sẽ giúp người đạt địa, đạo lý sẽ giúp người thông thiên.

Thế gian không còn là biển khổ, là sông mê. Đời đáng yêu chớ không đáng chán. Đoàn người tiếp tục sứ mạng hãy tâm niệm điều đó.

Hãy nhớ trong cơn bão bùng hãy yên lặng, dù là tay thủy thủ chuyên nghiệp chớ giành lái con tàu! Hãy chuẩn bị sẵn sàng để tiếp tục đưa con tàu đến bến. Trở về phần Thanh Thiêu Niên.

Nây các em Thanh Thiêu Niên!

Hãy nghe Tiên Huynh nói: Bao nhiêu năm tu học, các em đã trưởng thành mọi mặt với lứa tuổi thanh niên.

Dầu ít dầu nhiều, toàn vẹn hay không toàn vẹn, các em cũng đã có và đang định hướng tiến đời cũng như đạo. Bao nhiêu năm qua, các em đã hoạt động trong lòng cánh cửa Cơ Quan, tuy các em chưa thấy phi chí vậy vùng, nhưng Tiên Huynh thấy các em ngoan lắm.

Hãy cố gắng thêm, trách nhiệm tương lai đang rất cần tới các em có điều kiện tối thiểu tài năng cấp bậc Tu Sĩ, Giáo Sĩ để phục vụ cho đạo cũng như đời.

Các em hãy nhớ lời Đức Mẹ dạy các em đêm Rằm tháng Giêng Canh Tuất và những gì Tiên Huynh chân thành gửi gắm nơi các em. Hiện tại các em đang thắc mắc về hướng tiến cũng như việc hàng ngũ hóa thanh niên.

Dù trong Qui Điều mục 13 chương 6 có phần vụ hỗ trợ cho các em, nhưng Tiên Huynh cũng sẽ chờ đợi đến khi được lệnh cho phép các em thành lập Đoàn Thanh Thiêu Niên Phổ Thông Giáo Lý. Điều cần nhất các em

hãy tựa vào ý kiến huynh trưởng để hàng ngũ hóa thanh thiếu đồng. Hệ thống có mạch lạc, không chia cách, không một buổi hội nào của các em thiếu đồng mà không có một người anh chị lớn hướng dẫn, chọn phương pháp hợp hoàn cảnh mà sinh hoạt.

Cuối cùng Tiên Huynh có vài lời muốn nói với chư hiền hữu, hiền muội là nhắm vào sứ mạng to tát của Đại-Đạo, nhắm vào sứ mạng của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, nhắm vào sức sống hiện tại của bản thân để tạo lập một tương lai vững chắc. Muốn có một khu vườn thật đẹp phải cần nhiều bàn tay thật khéo léo vun vén chớ không phải đợi đến chuyên nghiệp.

Tiên Huynh chỉ mong mỗi bấy nhiêu.

Chúc chư hiền hữu hiền muội hoàn thành được khu vườn theo ý muốn.

20. PHÉP NHIỆM MẪU CỦA HỘI YẾN BÀN ĐÀO

*CHƠN LÝ ĐÀN (VẠN QUỐC TỰ), Tuất Thời, 28 tháng 7 Giáp Dần
(14-9-1974) — NAM-HẢI QUAN-ÂM NHƯ-LAI*

THI

*Học đạo muốn thông đạt lý huyền,
Dẫn lòng chớ vọng ý tư riêng;
Đạo trong trời đất trong muôn vật,
Đạo cũng ta người cũng Phật Tiên.
Hành đạo làm người cho xứng đáng,
Học cơ mẫu nhiệm phải cần chuyên;
Chim nên, nên tựa nương ơn Thánh,
Thánh tự tâm linh Thánh mặc truyền.*

NAM-HẢI QUAN-ÂM NHƯ-LAI, Bản Sĩ chào chư
hiền sĩ, hiền muội đồng an tọa.

Hôm nay Bản Sĩ đến để dạy về Hội Yến Bàn Đào
Trung Thu sắp đến. Chư hiền sĩ, hiền muội!

Năm này Đức Diêu-Trì Kim-Mẫu ban ơn Diêu-Trì
Bửu Điện Bình Hòa được tổ chức Lễ Hội Yến Bàn Đào.

Đó là một đặc ân trong cơ cứu cánh, chư hiền nên
lưu ý, là mỗi tác động gì thuộc về Đạo đều đem lại sự hữu
ích cho công cuộc cứu độ kỳ ba, dầu là một cuộc hội lễ
hay đặt một vị trí hành đạo đều có Thánh ý Thiên cơ cả.

Ngoài ra có sự ước định của nhơn tâm trong sự hòa hiệp thì cuộc lễ sẽ kết quả mỹ mãn từ Thiên lý đến nhơn sự.

Khi nào Thánh ý không có đặt định là không cần phải lo lắng, để chư hiền muội tự sắp xếp trong sự hộ trợ của Thiêng Liêng.

Chư hiền muội! Nhiệm kỳ 3 năm qua rất mau mà khổ nạn đời chưa vơi chưa cạn. Bản Sĩ rất thương xót cho nỗi khó khăn của người tu hành, học đạo gặp thời buổi loạn ly, lòng người phân vân nghiêng ngả.

Muốn bồi công lập đức, muốn tu tánh luyện mạng, muốn thực hiện bốn phạm thiêng liêng đối với tất cả mọi người trong Tam-Kỳ Phổ-Độ, tất cả điều nằm trong tâm tưởng suy tư của người hành giả. Nhưng có dễ gì thoát khỏi hết những chướng ngại gay go để hoàn tất.

Chư hiền muội Nữ chung Hòa trải qua mấy nhiệm kỳ kể công lao cũng nhiều mà tâm trí kiên trì rất vững mãnh rồi vẫn không tránh khỏi sự chi phối cá nhân mà không tiến hành đạo sự được. Bản Sĩ muốn nhắc lời Đức Lý Giáo Tông vừa phê trong phúc trình tam cá nguyệt:

*“Việc chánh yếu duyên lành kết hợp,
Thứ Văn Phòng tùy khớp chỉnh trang”.*

Chư hiền muội hãy đọc lại các sắc lệnh dạy Nữ Chung Hòa sẽ hiểu lời dạy của Đức Lý.

Trở về phần việc hiện tại chư hiền muội đã thực hiện được phần nào Thiên lý trong lễ hòa hợp nhơn tâm, tự gác bỏ việc riêng gây mầm móng chung cho nữ phái là điều đáng khích lệ ngợi khen. Dầu Trời đất có bao la, lòng người khó đo, khó đạt, nhưng kẻ hoàn thành sứ mạng lúc sau cùng vĩnh viễn mới thật sứ mạng đã hoàn thành.

Chư hiền muội giữ chánh đạo mà tiến hành để thành công chứng quả.

Chư hiền muội! Bản Sĩ thiết tưởng trước cảnh đời đang khổ nạn đau thương, mục đích đạo là để cứu độ người đời thoát vòng trần lụy. Đại Hội Yến Bàn Đào là phép nhiệm mẫu từ Ngõi vô Cực hiện bày thật tướng để cứu độ vạn linh.

Nên khi được tổ chức một lễ hội nào người Thiêng ân hưởng đạo, người tu hành cần phải ý thức đến mục đích cứu cánh của đạo và tinh thần trách nhiệm Thiêng Liêng đối với niềm đau khổ chung của nhơn loại, có như vậy cuộc lễ mới có ý nghĩa, hình thức long trọng, tôn nghiêm mới được hiển hích anh linh và sự cực nhọc tốn hao mới xứng đáng.

Lê Trung Thu năm này Bản Sĩ ước mong chư hiền muội với chương trình thường thức này gây được ý thức tốt đẹp, hữu ích cho sứ mạng nữ phái Đại-Đạo cho hiện tại và trong tương lai. Phải góp tay vào xây dựng thái hòa an lạc thì liên tòa sẵn để. Cực lạc sẵn dành cho những bước chân thanh cao về cực lạc.

Bản Sĩ chấp nhận chương trình trên nguyên tắc về đàn cơ cũng như chương trình. Khi thiết lập đàn cơ, cần để hai bàn cơ đối diện.

BÀI

*Đem Lý Đạo hiện bày thật tướng,
Tùy cơ duyên mà chương căn lành;
Khấp cùng tam giới chúng sanh,
Tình thương Vô Cực sẵn dành rưới chan.*

*Hội Bàn Đào mấy ngàn năm lẻ,
Góc Trời Nam mở hé cơ mầu;
Trao tay sứ mạng nữ lưu,
Lòng từ gieo rải năm châu hưởng nhờ.*

*Nguyên tánh Đạo đồ thơ sẵn có,
Cơ hội dành ai đó lập công;
Học câu Thiên Hỏa hướng đông,
Muôn hoa đua nở vườn hồng thắm tuxri.*

DCM, DCN! Bản Sĩ cho đời nhĩ hiền muội đến đây để trao ý thức về đạo.

Nhĩ hiền muội được ân ban vào hàng sứ đồ trong Đại-Đạo, dầu cương vị hành đạo trong quyền pháp Thánh Hội, nhưng trên sứ mạng cứu thế, độ người trong sứ Mạng Kỳ Ba vẫn là sứ mạng cho những người nguyên nhân được đặt để đến trần gian đều phải hoàn thành sau ngày thoát xác.

Trong hiện tại sự tu học hành đạo của đoàn thể, chức sắc, chức việc trong Thánh Hội đang xúc tiến vững vàng, đó là một điểm đáng ghi. Nhĩ hiền muội cũng như Thập Nhĩ Nữ Đồ đều được hun đúc, trau giồi trong khuôn viên mầu mực đạo đức để góp tay vào cơ cứu cánh của nữ lưu.

Hiền muội hãy nhìn xem loài thảo mộc, dầu cây to cây nhỏ, nội cỏ hoa ngàn hút đất phân mầu mỡ gọi tinh ba trời đất không phải chỉ để cho rễ cây, gốc cây, cành cây, mà phải tiến đến phần việc phải có của cây là đơm hoa và kết quả. Vạn vật khác nhau mà tiến trình vẫn một. Đức Diêu-Trì Kim-Mẫu, Đức Thượng-Đế ban hồng ân chan rải đồng đều.

Mỗi người mỗi vật phải biết hòa hợp Thiên lý để phát triển và tiến hóa. Lễ Hội Yến Bàn Đào này, Thập Nhĩ Nữ Đồ tích cực vào công cuộc tổ chức để thể hiện tinh thần hướng thượng, hòa hợp nữ phái cũng như những phiến hội nữ phái vừa qua.

Dầu chưa được trọn vẹn kết quả to tát, mầm đã khởi thì cây trái sẽ có ở tương lai, còn chờ sự đóng góp bàn tay vào sự vun phân tưới nước.

Một cây trở hoa không đủ làm đẹp một khu vườn. Các hoa đồng trở nên khu vườn vạn sắc thiên hương để điểm tô cho bầu Trời Đại-Đạo.

Nhĩ hiền muội ghi nhớ. Miễn lễ an tọa. DM hiền muội!

Bản Sĩ đến hôm nay để khuyên hiền muội hãy an tâm tu hành đừng bỏ phí tâm lực vào việc hồng trần mà hiền muội nên biết rằng vạn vật ở thế gian đều ở trong cảnh thành trụ hoại không. Thế nên người hành giả chơn chánh luôn luôn biết thời Trời để hòa hợp với lòng mình mà nên Đạo. Hiền muội đã đọc qua kinh sách hẳn thấy sự chứng quả của người tu là con số không.

Hãy đạt cho được con số không đó thì tự thấy rõ chơn không. Khi chúng được chơn không rồi mới thấy có diệu hữu.

Việc gì sắp xảy ra hãy chấp nhận bởi hoàn nhân quả.

Việc đã qua hãy xóa hết bóng mờ, hiện tại cần giữ vững vàng trong điểm Đạo. Hiền muội sẽ được an bày tất cả.

Hiền muội ôi!

Đạo nghiệp còn, còn người sứ mạng,

*Hãy dẫn lòng bình thân như như;
Dầu bao nhiêu nghiệp bù trừ,
Nhứt tâm chánh đạo, Mẫu Từ ban ơn.*

Chư hiền muội hiện diện! Bản Sĩ rất hoan hỉ được chứng lòng thành vì đạo của chư hiền muội. Chư hiền muội ôi! Đời còn nhiều khổ nạn, nhiều mặt trái giả chơn, mắt phàm ý tục khó dò xét để tránh cho qua, chỉ có Đạo tâm, Thiên tâm mới không bị lỡ lầm sa đọa.

Nói về Đạo tâm, Chơn tâm thì chư hiền muội hay mọi người đều sẵn có, khi bị che phủ bởi tư dục thì có cũng như không. Hễ vọng niệm lớn thì nghiệp quả nhiều, ma quỷ sẽ tùy theo vọng niệm của con người mà đi dắt. Thế nên người tu phải diệt niệm lự để tâm chuyên nhứt mà học đạo mới đạt lẽ nhiệm mầu đạo pháp.

Chư hiền đệ Hội Yến Bàn Đào sẽ được Đức Từ Mẫu ban ơn.

*Đời thì còn nhiều cơn sóng gió,
Đạo phải cần một ngõ mà đi:
Đã là mang phận nữ nhi,
Chóng đi, chóng bước, tu trì mới nên.*

21. ĐỨC TỪ TÔN KIM-MẪU BAN ƠN CHO NỮ CHUNG HÒA

*THÁNH THẤT BÌNH HÒA, Tuất thời 14 tháng 8 Giáp Dần (29-9-1974)
— QUAN AM BỒ-TÁT Ờ CHƯ THÁNH MẪU NỮ VƯƠNG*

QUAN AM BỒ-TÁT cùng **CHƯ THÁNH MẪU NỮ VƯƠNG** chào chư hiền sĩ hiền muội.

THI BÀI

*Nam phương mở trường thi Đại-Đạo,
Thánh ân để hảo hảo Nam Bang;
Việt dân tỉnh giấc mộng tràng,
Nữ hùng sánh bước lên đàng quang vinh.*

*Vương đạo vững trị bình môi vũng,
Liên hoàn hay, thế đưng cang hay;
Trưng Vương xưa cũng ngần này,
Hoa Tiên chi dễ lọt tay phàm trần.*

*Mẫu từ trước ân ban đồ thế,
Mô khoa trường cốt để đỡ nâng;
Thánh lâm trở mặt hồng quân,
Đường trần cứu kiếp Thiên ân gọi nhuần.*

*Thông minh sẵn đơn thuần tánh đạo,
Vân trình còn phép báu Ngọc Hư;
Khai cơ chánh pháp quang từ,
Hương hoa bát ngát chân như lâu lâu.*

Mẫu Nghi thiết Bàn Đào Hội Yến,
Hội Tam Tòa vận chuyển sanh quang;
Thánh Thần Tiên Phật nhậm nhàn,
Đồng an Ngọc sắc cứu an cõi trần.

Sơn hà trước tiên nhân tạo lập,
Thánh ân sau xây đắp bảo tôn;
Lê dân trong cảnh hoàng hôn,
Mẫu Từ hạ chỉ độ hồn vạn sanh.

Vòng công nghiệp thực hành tu kỹ,
Nạn ách còn lập chí độ tha;
Cứu nguy thế đạo tình nhà,
Tài tiêu nghiệp mãn, chương tòa quày chơn.

Ấm dương chuyển tuần hoàn phục thi,
Nam Thiện còn ác khí bao quanh;
Quan san vững chí tu hành,
Hải hà vô lượng Trời dành ân ban.

Lai đàn chứng lòng vàng nam nữ,
Giáng đèm thu sắc tú hồng ân;
Như như mặc mặc thông thần,
Cơ mẫu tận độ nguyên nhân phục hồi.

Thế đã thế hồi người giác ngộ,
Rộng sâu tìm đến chỗ huyền vi;
Độ mình thoát khỏi hiểm nguy,
Khai tâm giác ngộ từ bi độ đời.

Quyển pháp sẵn nhờ nơi Thiên mạng,
Đàn so dây rao bản hiệp hòa;

Pháp mẫu tu kỹ ái tha,
Trung hưng chánh đạo ngoại tà diệt vong.

Hỡi nữ phái chung đồng phận liễu,
Thiện căn nhờ học hiểu tiên căn;

Ai ơi! Hiệp sức gây đoàn,
Duyên lành tử muội hóa hoàng chánh chơn.

Trước khi Hội Yến Bàn Đào, Bản Sĩ cùng chư Thánh Mẫu Nữ Vương thừa sắc chỉ Ngọc Hư Cung đến hội bàn giúp chư hiền muội Nữ chung Hòa, các phần hành đạo đã qua và trong nhiệm kỳ mới.

Điều trước tiên của Thánh sắc là ngợi khen chung chư hiền muội trong các thành phần nữ phái Đại-Đạo đã khởi được mầm hòa hiệp, dầu thiếu số trong khởi bước đầu tiên, nhưng mầm đã lên thì cây sẽ thành, chỉ cần vun quén phân nước thường xuyên cho mầm đừng héo xào bởi nắng mưa bất thường hay sâu rầy cắn phá. Cây hòa hiệp được đơm cành kết lá thì kết quả có xa đâu. Trung Thu này Đức vô Cực Từ-Tôn sẽ ân ban chư hiền muội Hội Yến Bàn Đào, giữ lấy hột giống Đáo Tiên gieo vào mảnh tâm điền cho sanh sôi nảy nở giống bất tử trường sanh.

Thứ đến, chư hiền sĩ hiền muội hiện diện hôm nay để tỏ lòng thành kính dâng lên Đức Mẹ và tâm chí mộ đạo ham tu của chư sĩ muội, dầu trong một giờ một ngày, nhưng ân phước được bồi đắp cho tâm chí ấy không thời hạn. Chư hiền sĩ hiền muội vui vẻ để thọ nhận ân lành Từ Mẫu trước Yến Bàn Đào.

PHẦN I: Về Nữ chung Hòa, Bản Sĩ vâng Thánh ân kiểm điểm các phần hành đạo trong nhiệm kỳ qua:

a) Các phần hành đạo ưu khuyết đã đều nằm trong

mỗi phúc trình tam cá nguyệt và lời Thánh giáo đã dạy. Dầu ưu hay khuyết đều được Từ Mẫu chấp nhận là tâm kiên trì, chí tiến thủ của chư muội nữ. Chư muội nữ ôi!

THI

*Phật Tiên đắc đạo vốn do tâm,
Tâm chẳng riêng tư, ý chẳng lâm;
Không bởi cái ta trong mật thất,
Mới tường bí pháp lẽ huyền thâm.*

b) Trong các nhiệm kỳ bao nhiêu năm, chư hiền muội ôm ấp sứ mạng Thiêng Liêng nơi lòng trung kiên hành đạo. Đến Trung Thu này, chư muội đã được vui vẻ phần nào trong sự hiệp hòa nữ phái. Phần việc khơi mầm này, đòi hỏi ở chư muội một thời gian không hạn định, phải đảm đương trách nhiệm vun vén cho đến khi nào lên cây hòa hiệp, chùng đó sứ mạng chư hiền muội được xem là sứ mạng chung của Đại-Đạo. Chư hiền muội ôi!

THI

*Vào đời cho trọn kiếp nhơn sanh,
Nào phải bon chen để giựt giành;
Loạn lạc ẩn tu là thượng sách,
Ẩn trong sứ mạng kẻ tu hành.*

Chư hiền muội ôi! Sở dĩ có sự thay đổi các chức vụ Chấp Hành Nữ Chung Hòa một cách đột ngột đối với chư muội nữ, nhưng nếu nhìn sâu vào tâm đạo của người tu hành thì đối với chức vụ là trách nhiệm.

Nếu chư muội nữ hiểu lý ấy thì chức vụ nào cũng là

trách nhiệm. Dòng nước luân lưu khắp chốn là nhờ nguồn sâu biển cả. Sự tiếp nối tiến hóa nào cũng phụng Thiên hoằng đạo trong sứ mạng của người tu. Chư muội ôi!

TIẾP THI BÀI

*Nghe ta dạy thiệt hơn thế đạo,
Bí pháp là của báu nghìn năm;
Lóng lòng thanh tịnh cao thâm,
Pháp môn vô lượng nhứt tâm chuyên trì.

Truyền nhiệm vụ từ bi bác ái,
Nơi phạm trần chẳng hoại kim thân;
Mật tông diệu dụng thông thần,
Tâm chư muội nữ sáng ngấn như gương.*

Trung Thu này, Bản Sĩ rất hoan hỉ thấy tinh thần đạo đức hòa hiệp của chư hiền muội nên có lời dặn dò sau:

THI

*Phân tách lọc lừa chất trược thanh,
Khuôn Thiên hun đúc lại đời lành;
Tu thân chớ vướng vòng cương tỏa,
Lập chí đừng ham bả lợi danh.
Sắc tướng chỉ là phương tiện tạm,
Vô vi mới thiệt đạo hằng sanh;
Giả muôn ngàn lời chơn thì một,
Nếu chẳng lưu tâm đạo phải đành.*

Chư muội nữ, chư hiền sĩ! Bản Sĩ vì lòng thương nhơn sanh nên muốn cho chư hiền sĩ hiền muội là những môn đệ của Đức Chí-Tôn có lòng thực hiện được như

Bần Sĩ.

Chư hiền sĩ hiền muội ghi nhận lời này mà cố gắng tiến bước trên đường trở về quê cũ. Bần Sĩ thay mặt chư Hội Đồng Thánh Mẫu Nữ Vương ban ơn lành chung cho chư hiền sĩ hiền muội. Bần Sĩ cùng Chư Thánh Mẫu Nữ Vương xin già từ tất cả, thẳng.

(Chiết bài theo cách lục chuyển thất trùng bát tiếp khóa thủ như sau):

*Việt Nam Thánh Nữ Trưng Vương,
Liên Hoa Thánh Nữ mở đường khai thông;
Vân Hương Thánh Mẫu Hội đồng,
Lê Sơn Thánh Mẫu cứu vòng nạn tai.
Quan-Âm Nam-Hải Như-Lai,
Giáng cơ độ thế rộng khai pháp quyền;
Đàn trung ai hỡi thiện duyên,
Lóng nghe bí pháp mật truyền nơi tâm.*

22. HUẤN TỪ KIM-MẪU TỪ TÔN NHƠN LỄ HỘI YẾN BÀN ĐÀO

*THÁNH THẤT BÌNH HÒA, Hội thời, Rằm tháng 8 Giáp Dần
(30-09-1974) – DIÊU-TRÌ KIM-MẪU & THỂ LIÊN TIÊN NỮ*

THỂ LIÊN TIÊN NỮ, chị mừng các em nam nữ. Đức Mẹ sẽ đến ban ơn cho các em vui lòng sau một năm dài hành đạo.

Chị đến trước để đôi vãn viếng thăm và dặn dò các em nghiêm thiết đàn tràng tiếp nghinh Đức Mẹ. Trong lúc đó sẽ có chư Tiên Nương, Thánh Nữ, Thần Nữ theo châu trọng thể.

Nhân tiết thu về. Chị ghi lại đây đôi dòng để tâm sự và tặng các em hiền nữ, các em ôi!

THI BÀI

*Nhìn ánh thiên thu đượm sắc buồn,
Mạch lòng không gọi vãn trào tuôn;
Sông Gianh cách trở đàn chim nhận,
Bến Hải đưa xa lũ cánh chuồn;
Chí đạo vượt lên vòng chật hẹp,
Tâm tu cõi mở gút tròn vuông;
Muôn sông ngàn rạch kia lưu thủy,
Bủa khắp trần gian chỉ một nguồn.*

*Khoác vai tuồng,
Bước tiên phuông,
Giống tiếng chuông,
Chuông linh tỉnh thức mộng đời,
Đoạn lòng như đục trau giới thiên lương;
Chơn thành giới tâm tình thương,
Đôi vai đời đạo đảm đương gánh gồng,
Hiện u chi một tác lòng...*

Từ Mẫu giá lâm. Chị tạm biệt các em, hẹn còn tái ngộ.

Tiếp Điển:

DIÊU-TRÌ KIM-MÃU VÔ-CỰC TỪ-TÔN, Mẹ mừng các con nam nữ.

NGÂM

*Mây thu biển ánh trăng mờ,
Trời thu âm đạm bao giờ rạng đông;
Nhớ con còn đắm trần hồng,
Nương cơ giáng điển đôi dòng viếng thăm.
Thương con giữ vẹn chữ tâm,
Thi gan tuế nguyệt suốt năm đạo đời.
Mây thu còn lúc đổi đời,
Lòng con sao khỏi những hồi xuyên xao;
Nạn đời còn lắm khổ đau,
Vì đời sứ mạng con nào rảnh đâu;
Dang tay bắc những nhịp cầu,
Ra công lấp những hố sâu nhân tình;
Môi là đáng kiếp như sinh,
Môi là đáng mặt cứu tinh cho đời;
Thế Thiên hoàng đạo con ôi!*

Hỡi các con! Mẹ là Mẹ của con. Mẹ đã lo cho con gái thì cũng lo cho con trai, vậy các con thành tâm nghe Mẹ dạy.

Các con ôi! Một năm hành đạo giúp đời, một năm kinh nghiệm thế thái nhân tình, một năm tự tu tự tiến, và cũng là một năm các con trui rèn ý chí kiên nhẫn trì thủ để dọn mình tiến lên nấc thang cao hơn. Mẹ mừng khi nhìn thấy các con của Mẹ đã ý thức thế nào là tu thân lập hạnh, thế nào là bồi công lập đức, thế nào là thế Thiên hoàng đạo, và lãnh hội ít nhiều đạo lý trong Hội Bàn Đào ban trao bí pháp.

Ít nhất cũng là phải vậy. Mẹ không mong hơn gì hơn là thấy các con được giác ngộ. Có giác ngộ các con mới tự khoát lên cho mình một trách nhiệm trước Thượng-Đế, trước nhưn sanh. Đó là thế Thiên hoàng đạo độ nhưn sanh. Nhưn sanh có hiểu đạo, sống theo lẽ đạo, mới mong cải tạo tư tưởng, tránh gây điều oan khiên nghiệp chướng, chẳng những làm trở ngại bước tiến tha nhân, mà lại tự vùi lấp chơn nhưn bốn giác của mình trong chốn mê đồ khổ hải.

Có giác ngộ con mới phân biệt điều nào là chơn, điều nào là giả, để con khỏi phí thời giờ ôm chầm cái giả mà buông thả cái chơn. Có giác ngộ mới phân biệt điều nào là tạm thời, điều nào là vĩnh cửu, để con khỏi mất thời giờ bám víu tạm thời mà buông trôi vĩnh cửu.

Vì khả năng giác quan của con có giới hạn, vì khả năng lý trí của các con có giới hạn, nên các con chỉ biết một mà không biết hai.

Các con chỉ biết những gì trong cõi dục giới mà các con không biết những gì trong cảnh vô sắc giới, thế nên sự giác ngộ là tối cần cho các con.

Khi cần nhập thế giúp đời để làm bốn phận vi nhân thì con lại chạy ra thế giới bên ngoài hữu vi hữu tướng, khi cần tự tu tự tiến thì con lại trở vào thế giới bên trong để nuôi dưỡng nguồn sống tâm linh. Chỉ có nguồn sống này mới giúp các con đạt đến chân hạnh phúc, và chỉ có nguồn sống này mới khả dĩ giúp con thông thiên đạt địa, chứng quả bồ đề, siêu sinh liêu tử mà thôi.

Các con ôi! Không gian vô biên, thời gian vô tận, đạo lý thâm thâm, kinh điển vô số, pháp môn vô lượng. Với một kiếp ngắn ngủi, các con làm sao thông đạt. Các con hữu duyên hữu phước khả ngộ Tam-Kỳ Phổ-Độ đại ân xá, Phật Tiên, Thánh Thần thường xuyên dẫn dắt, chỉ nẻo tắt tránh đường quanh, chỉ chờ các con chí kính chí thành, tu hành chơn chánh, gieo giống chi gặt liền giống ấy, cảm vật nào vật đó ứng cho. Tu theo Phật Trời được dẫn đến hư vô, mê theo ma quỷ bị dắt đến tam đồ lục đạo.

Có hoa sen nào không trở trên bụi sen, có trái khế nào không kết trên cây khế, có vườn nho nào không trở trái nho, có liếp đậu nào không trở bông và trái đậu, có quả lành nào không hồi hương cho kẻ gây nhân lành, có quả dữ nào không trở về cho kẻ gây nhân dữ. Các con cố gắng kiên trì tu thân lập đức hành đạo giúp đời, thành không kiêu, vấp không nản, chuyên nhứt hướng thượng thanh cao tinh ròng, ngày đêm không xao lãng. Hay không tự mãn, dở chẳng tự ti, cố gắng không ngừng, mưu cầu lợi chúng ích dân. Phật Tiên đặc đạo cũng thế, Thánh Hiền được hiển cũng thế, người trước viên thành cũng thế, kẻ sau đắc quả chắc rồi cũng thế. Phật Tiên rọi đuốc chỉ đường, đạt đến cùng không đều do con trẻ.

Hãy nhìn ở thân đừng nhìn ở ngoại, có ăn mới no,

có ngủ mới khỏe, có tu mới đắc, có hành mới thành. Lý tuy đơn giản, nhưng muôn đời, đời vẫn tụng.

Các con tân Ban chấp Hành Nữ Chung Hòa nghe Mẹ dạy: Mẹ thấy các con vì nhơn sinh mà hành đạo quên mình, lớp bạn rộn gia đình, lại hay ốm đau bệnh tật, nhưng tinh thần con vẫn vững vẫn cao, là điều Mẹ mừng. Con ôi! Nhà nghèo mới hay con thảo, thế giới hòa bình, nhơn loại an ổn thì con đâu có cực khổ như ngày nay.

Quan-Âm Bồ-Tát và chư Thánh cùng Thánh Trưng Vương là những vị hộ trì giúp đỡ các con hoàn thành sứ mạng.

Hỡi các con nam nữ!

NGÂM TIẾP

*Thánh nhân vui cái của đời an vui,
Thương con lòng Mẹ không nguôi,
Mừng con đã biết ném mùi vị ngon;
Ấn lành Mẹ cắt ngại son,
Chờ con hoàng đạo chờ con đắc thành;
Nguyệt mờ vì áng mây tranh,
Nhưng lòng hiếu tử cao thanh bảo tôn;
Chọn cảnh mới gọi chim khôn,
Chọn đường tu học là con thảo hiền;
Công con Mẹ đã điểm khuyên,
Từ trung ương đến các miền hậu phương,
Gió thu gọi tấm tình thương,
Cho con vun vén thiên lương huệ tử;
Trau giới bốn giác chơn như,
Kim ô ngọc thổ lò cừ cho tinh;*

*Bàn Đào Mẹ bố điển linh,
Cho con vui hưởng chung tình cùng nhau;
Ban ơn con trẻ khẩn cầu,
Thu này còn những thu sau nhớ về;
Vào đời đừng lạc bến mê,
Rời đành lời ước vọng thế Thiêng Liêng.
Giã ơn con trẻ đàn tiên,
Thế gian hành đạo, cõi Thiên Mẹ về.*

THĂNG.

23. CHƯ TIỀN BỒI KHAI ĐẠO ĐỐI ẨM

VĨNH NGUYỄN TỰ, Tuất thời mừng 1 tháng 9 Giáp Dần (15-10-1974)
— CHƯ TIỀN BỒI KHAI ĐẠO

THI

*Thành đạo là nhờ một cái tâm,
Tâm không vọng động chẳng mê lầm;
Tâm thiết tịnh rồi là Phật Thánh,
Tâm còn điên đảo họa càng thâm.*

THIỆN PHƯỚC CA VẤN THIỆU, chào mừng chư Thiên mạng, chư huynh tỷ đệ muội. Tệ sĩ xin thông báo có Đức Ngọc cùng Đại Tiên lâm đàn hội ngộ với chư liệt vị. Xin thành tâm tiếp đón.

THI

*Muôn dòng pháp đạo một mà thôi,
Một chí một tâm một đất trời;
Đã được một thì chơn chánh đấng,
Ba ngàn thế giới mặc vui chơi.*

NGỌC LỊCH NGUYỆT, chào chư Thiên ân hướng đạo, chào chư hiền đệ hiền muội, mừng các con cháu.

Mời tất cả đồng an tọa điện tiền để cùng chư huynh đàm đạo như tự thuở nào.

Chư hiền đệ hiền muội không nài vạ dẫm để bước đến thôn quê cổ tự cùng Ban Cai Quản nội thân gia tộc dự lễ kỷ niệm thoát xác của Tiên Huynh.

Đó là tình thiêng liêng đồng đạo bất diệt tự chốn Thiên Cung, còn liên hệ cho đến ngày nay. Muốn đáp lại thâm tình chư hiền đệ hiền muội, Tiên Huynh có thỉnh chư Đại Tiên Tiên Bối đến hội ngộ cùng chư đệ muội để cùng nhấp chung trà nóng cho ấm áp tâm hồn giữa đêm đen gió lộng.

Chư hiền đệ hiền muội cứ tự nhiên an tọa hướng về tiền điện để tiếp nhận Thiên điển hòa hợp với tâm linh cho thêm tình mật thiết.

Chư Đại Tiên vừa đến, chư hiền đệ hiền muội bình tâm hãy tự nhiên an tọa cùng Tiên Huynh tiếp đón chư Đại Tiên. Tiên Huynh xướng một đề thi đối ẩm:

*Nâng chén trà thơm mời đạo hữu,
Đề câu không sắc tặng tri âm;
Sắc không hai lẽ huyền thâm,
Chỉ tâm mới suốt đặng tâm ta người.*

Tiên Huynh xin nhường bút.

Tiếp điển:

*Ta thấu rõ cơ Trời máy Tạo,
Trời cùng ta một đạo chí linh;
Vô vi vốn sẵn hữu hình,
Hữu hình trông lại vô tình, vô danh.*

NGÔ MINH CHIÊU, mừng chư hiền đệ hiền muội.

Để cùng chư hiền đệ hiền muội chung vui tuần trà nơi Vĩnh Nguyên Tự, là chỗ Đức Bồ-Tát thừa Ngọc Sắc

hóa thân để lập thành ngôi quán trọ cho đoàn người sứ mạng buổi phá thạch, khai sơn hoàng dương Đại-Đạo.

Tiên Huynh mời chư hiền đệ nhấp một chung trà gọi là ấm người đi trước với những bước chân sau. Tiên Huynh rất hoan hỉ. Đó mới gọi là người tu trong Đại-Đạo.

Tiên Huynh tạm biệt. Nhường bút.

Tiếp điển:

THI

*Danh có đó là danh không thiệt,
Bằng không danh dễ biết được danh;
Cổ kim mấy bức đại thành,
Bồi không mà có để danh muôn đời.*

ĐINH PHÁP TÔN MINH THIÊN, chào chư đạo hữu. Được hội ngộ nơi đây để tỏ tình chung của Đấng Tạo Hóa, của Đức Thượng-Đế Chí-Tôn.

Tất cả đạo hữu và Bốn Huynh đều có một mà thôi. Hãy cùng chủ nhân và Tiên Huynh nhấp chút trà thẩm giọng. Xin mời. Ai ai cũng trải qua cõi thế để rèn luyện kim thân, nên khi Trí Bát Nhã đã khai thông thì vạn thanh vô trước. Chư đạo hữu hoan hỉ, Bốn huynh xin nhường bút.

Tiếp điển:

*Cùng chung một bầu trời lộng lộng,
Có riêng gì kiếp sống cho ai;
Tri năng vốn sẵn đủ đầy,
Không là Tiên Phật đạo đầy phải cam.*

THƯỢNG TRUNG NHỰT, Tiên Huynh chào mừng chư Thiên ân hướng đạo. Dầu bóng hình đã khuất nhưng

còn dư âm vắng vắng thuở xưa trở lại đây nhấn nhủ chư đạo tâm tín hữu rán tu hành cội to bóng lớn, chim khôn kết tổ tránh nắng đực mưa để được dự vào Tiên Tịch sau Hội Long Hoa. Tiên Huynh cũng mừng được thấy chư hiền đệ đã nối gót như đợt trùng dương không dứt, Tiên Huynh tin chắc sẽ đem đến lại chư hiền đệ hiền muội những gì trong tâm nguyện được thành tựu mỹ mãn.

Nhân đây Tiên Huynh cũng vì tình đạo mạch xin chư Thiên ân hiền đệ nhấm chút trà để không phụ lòng người tiếp đãi.

Xin mời. Tiên Huynh cảm ơn chư hiền đệ. Xin nhường bút.

Tiếp diễn:

*Cơ phục thi biết làm sao tá,
Mảnh thân này chi xá gian lao;
Quyết tâm xây đắp Đài Cao,
Muôn dân cộng hưởng nước nhà giàu yên.*

PHẠM CÔNG TẮC, chào mừng chư hiền đệ hiền muội. Tiên huynh mừng thấy cơ đạo sở tại được phục hưng, nổi vui mừng hơn hết của người xưa là được có người nay tiếp nối, dầu hai cõi sắc không nhưng tương đồng sứ mạng.

Chỗ chia cách bởi hình tướng chỉ tạm một giai đoạn nào rồi dầu muốn dầu không cũng phải tùy theo Thiên cơ hòa hợp. Tiên Huynh nói để chư hiền đệ vững niềm tin, chờ một ngày tươi sáng.

Tiên Huynh xin nhường bút.

Tiếp diễn:

Đạo vốn thiết căn nguyên vạn hữu,

*Phật Tiên xưa thành tựu nhờ đây,
Cũng do một cái tâm này,
Không thiên không lệch không sai không lầm.*

CAO HUỲNH CỬ, chào chư hiền hữu. Tiên Huynh rất vui mừng được gặp gỡ chư hiền hữu nơi đây, nơi mà Tiên Huynh đã từng lê gót suốt mấy trăng tròn để góp công khai đạo.

Dầu chư hiền hữu và Tiên Huynh chưa một lần biết nhau lúc sanh tiền, nhưng giờ đây rõ lại tình huynh đệ Thiêng Liêng không xa lạ. Tiên Huynh xin cảm ơn chư hiền hữu là người tiếp nối gồng gánh cơ đạo hiện tại và tương lai trên đường gay go thiên lý.

Để hòa tâm ý kẻ khuất bóng, người hữu hình, xin tạm mượn chung trà để làm thâm giao đồng sứ mạng. Tiên Huynh mời chư hiền đệ.

Chư hiền hữu hoan hỉ, Tiên Huynh xin nhường bút.

Tiếp diễn:

*Cùng tắc biến cao thâm máy Tạo,
Biến tắc thông là đạo tài thành;
Hỡi người sứ mạng lương sanh,
Gẫm suy đạo lý tạo thành tương lai.*

NGUYỄN NGỌC TƯƠNG, Tiên Huynh mừng các em. Các em đã được Thiên ân ban bố nối tiếp bước đường của chúng Tiên Huynh còn lại.

Các em đừng ngại những rạch nhỏ, giếng khô. Đã có người phá thạch khai sơn, thì cũng có người san bằng giếng khô hố thẳm.

Các em tin Đức Chí-Tôn, tức là tin các em và tin sự

kết quả trước sứ mạng Thiêng Liêng. Tiên Huynh mừng cho các em đó.

Giờ đây theo ý chủ nhân muốn mượn chung trà làm lễ liên hệ mật thiết giữa chúng Tiên Huynh và các em để không ngại ngừng trên đường tận độ.

Các em hãy nhấp một chút hương trà cùng Tiên Huynh cho trọn lễ.

Tiên Huynh xin nhường bút.

Tiếp điển:

*Mang một kiếp râu mày nam tử,
Nợ vì nhân phải xử sao tròn?
Sá gì chút nghiệp côn con,
Mà không xây dựng nước non thanh bình.*

CAO TRIỀU PHÁT, Tiên Huynh mừng chư hiền đệ hiền muội. Hôm nay Tiên Huynh cũng đến đây để cùng chung vui với chư Đại Tiên Tiên Bối và chư hiền đệ muội.

Những gì Tiên Huynh đã nói, những gì Tiên Huynh đã làm, chư hiền đệ cũng đã thông cảm ít nhiều, giờ đây tuần trà sau cuối Tiên Huynh xin mời các em tất cả đồng nâng ly chia sẻ với nhau trên cõi đời ly loạn.

Tiên Huynh xin nhường bút.

Đồng viết:

*Thanh bình muốn có ở trần gian,
Mỗi mỗi tâm linh rấn bảo toàn:
Ta tình mới dịu người chẳng tỉnh,
Chính mình hợp nhứt hợp trần gian.*

Trần gian là chốn tiến thân,

*Từ thân huyết nhục nên Thần Phật Tiên;
Người xưa nên bậc Thánh Hiền,
Người nay sẽ cũng Phật Tiên sắp thành.
Mong sao tất cả em anh,
Đồng tâm nhứt trí lập thành tương lai.
Ngày mai chắc có ngày mai,
Dầu cho vạn khổ chớ sai tắc lòng.
Đếm khuya tạm để đôi dòng,
Cùng chư đệ muội cảm thông nỗi niềm,
Thu qua đông đến cơ duyên,
Góp tay tận độ nhân duyên hội này.*

Chúng Tiên Huynh tạm biệt chư hiền đệ hiền muội và sẽ gặp nhau trên sứ mạng độ đời.

24. NỘI TÂM TU TIẾN

*VĨNH NGUYỄN TỰ, Tuất thời mừng 1 tháng 9 Giáp Dần (15-10-1974)
— NGỌC LỊCH NGUYỆT*

NGỌC LỊCH NGUYỆT, chào chư Thiên ân hướng đạo, chào chư hiền đệ hiền muội, mừng các con cháu. Chư hiền đệ hiền muội!

Tuy mất nhiều thì giờ nhưng phút may mắn này khó mà tìm lại được.

Hôm nay tuần trà giao hữu trên sứ mạng thiêng liêng Tiên Huynh rất đổi mừng vui cho chư hiền đệ hiền muội.

Thật sự là tất cả những người đi trước đều mang lấy thâm ơn đối với những người bước sau, người bước sau cũng sẽ như thế. Bởi sứ mạng và sứ mạng tương liên trong cõi đời hạ ngươn mặt kiếp. Giờ đây chư hiền đệ hiền muội nghĩ tình đạo mạch Tiên Huynh không biết lấy chi cân xứng để những lời sau đây:

Chư hiền đệ hiền muội lưu ý: Việc trước tiên là việc hiện tại của chư hiền đệ hiền muội, cần nên sắp xếp lại nghi lễ, trật tự, phẩm thứ, danh hiệu, cho nội bộ Cơ Quan. Vì sao Tiên Huynh phải nhắc nhở như vậy.

Chư hiền đệ tất cả hiểu Cơ Quan sẽ quan trọng như thế nào đối với Đại-Đạo, với Nhơn sanh, nên chư hiền Thiên ân phải luôn luôn lưu ý từ việc lớn đến việc nhỏ mỗi mỗi điều hòa hóa chu toàn. Phải đầy đủ phẩm trật

để quyền pháp nghiêm minh.

Dầu rằng trước Đấng Chí-Tôn đều là huynh đệ nhưng thiếu lễ tất cả đều rối loạn. Trật tự không có là một trở ngại cho bước tiến của chư hiền đệ không ít. Bình đẳng quan của nhà Phật cũng thế, không chấp ngã mà phải chấp ngã, chấp ngã lại không chấp ngã. Đó tức là chấp cái ta thiếu mà không chấp cái ta dư. Bởi thiếu bởi dư nên ta phải bị trong vòng lẩn quẩn chấp nê.

Nên cần quân bình tiện túc, trật tự sẽ giúp cho con người được vui vẻ an định trước phần hành sự nhiệm vụ của mình.

Vì sứ mạng chung, Tiên Huynh mới có mấy lời chư hiền đệ hoan hỉ. Thứ đến là việc nội tâm tu tiến. Chư hiền đệ rất may mắn khi khoác lớp vô minh vào thân phàm tục, những tưởng hồng trần bám víu không ngày trở lại.

May thay kỳ đại ân xá của ngươn cuối cùng trong cuộc chuyển luân tái tạo, chư hiền đệ đào sâu tìm được bốn linh chơn tánh, giờ chỉ cần nên gột rửa cho tinh anh, trui rèn cho đúng tuổi để thoát khỏi luân hồi lực đạo qua những giai đoạn thọ nhận huyền cơ diệu pháp.

Chư hiền đệ cố gắng gìn giữ tu tiến. Tóm lại là chư hiền đệ hãy lóng lòng thanh tịnh, tịch tịch hư vô, nhưng đã được hư vô tịch tịch chưa? Nếu chưa hãy cố gắng đầu pháp môn nào cũng cần chỗ yếu lý đó mà thôi.

Chẳng phải hư vô tịch tịch mà đặc đạo. Đặc đạo do đến chỗ hư vô mà không còn hư vô, tịch tịch không còn tịch tịch. Tất cả danh từ đều biến tan còn lại nguyên vẹn chỗ chánh định. Đó là kim đơn là xá lợi, là chánh đẳng chánh giác.

Chư hiền đệ! Một năm ba trăm sáu mươi lăm ngày, một ngày hai mươi bốn giờ, trong mười hai giờ chánh rít lại lặng lẽ bao nhiêu.

Hãy tổng số để kết đoán lại sẽ thấy chỗ khuyết hay bảo tồn của chư hiền đệ. Khi qua được phần luyện ngũ thạch minh châu, tự khắc chư hiền đệ sẽ thấy sự thay đổi. Cố gắng lên cho nên người gương mẫu.

Sau đây lời dạy chung cho bốn đạo địa phương.

Giữa buổi nhiều nương chánh tà lẫn lộn, bạc thiếc vàng thau chưa sáng tỏ, thì việc họa phước rủi may cũng chẳng biết đâu mà tránh mà tìm.

Chỉ có một con đường duy nhất là mỗi người hãy ý thức tu tâm sửa tánh. Hãy tìm việc thiện mà làm, ngoài ra cũng cần hợp tác nhau trong một chương trình đạo sự để có môi trường chẳng chịt ràng buộc lẫn nhau để nhờ đó tâm hồn mình nhớ nhung hoặc dính liền với Trời với Đạo.

Đó cũng là tạo một trạm để Thiêng Liêng có thể tiếp ứng cho trong sự diu dắt hộ trì. Nên nhớ rằng Đạo là con đường cứu rỗi, nếu ai muốn cứu rỗi thì đừng tìm lý do gì mà tìm cách này cách khác xa rời Đạo.

Hễ gần đạo tức gần Trời Phật Tiên Thánh. Xa đạo tức xa Trời Phật Tiên Thánh, tức là trong tâm hồn mình như nhà bỏ trống tha hồ cho quỷ ma đến ngự trị cảm dỗ dẫn dắt vào nẻo diệt vong. Ăn để được no, nghỉ để được khỏe, tu để được cứu rỗi.

Tự mình hãy lo cho mình. Trường hợp nghịch cảnh hoặc không đồng tư kiến, chấp mê, hành đạo giữa người không đến chùa, hành đạo, học đạo, tức là mắc bẫy ma vương và cũng tự mình ngăn đường lập ngõ trở về với

Thượng-Đế.

25. CỨU KHỔ CHÚNG SANH BẰNG THIÊN ĐẠO CHI TÂM

MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời, mùng 3 tháng 9 Giáp Dần (17-10-1974) — NAM-HẢI QUAN-ÂM NHƯ-LAI

NAM-HẢI QUAN-ÂM NHƯ-LAI, chào chư hiền sĩ
hiền muội.

THI

*Rít rít đàn chim vượt cánh chiều,
Ngàn mây âm đạm bóng đìu hiu;
Quan san diệu viễn thương người tục,
Có nhớ đường xưa hãy dắt dìu.
Dắt dìu qua khỏi lối gian nguy,
Mù mịt bụi hồng lấp trí tri;
Đuốc tuệ sẵn trong khêu sáng tỏ,
Long Hoa mới kịp bước khoa kỳ.
Khoa kỳ mở rộng cõi Nam Bang,
Độ dẫn Rồng Tiên thoát khổ nạn;
Chọn sứ mạng đem quyền pháp đạo,
Cho toàn thể giới khắp nhân gian.
Nhân gian biết rõ tánh linh xưa,
Ác nghiệp từ đây phải tránh chừa;
Đem trí tuệ làm Thuyền thoát khổ,*

*Tạo thanh bình khỏi cảnh gió mưa.
Mưa gió từng cơn mãi đập dồn,
Đạo y khoát lấy giữ linh hồn;
Nhớ câu chánh niệm trong tâm khảm,
Mới khỏi lạc loài chốn quỷ môn.*

THI

*Ngọc quý nhờ người khéo luyện trau,
Tâm chuyên tu học huệ càng cao;
Tạm dùng dụng ý bày Tiên thể,
Bát đức liền hoa mới trở màu.*

Chư hiền sĩ hiền muội! Cuộc phân tán lọc lừa phàm Thánh phải là người giác ngộ chơn tu mới thấu lý thiên nhiên để hòa mình trong cảnh giới hư vô, tìm thú an nhiên tùy thời tự độ, độ tha. Bản Sĩ trải qua vô lượng kiếp vào ra cõi thế, với mọi hình thức mọi danh từ để cứu khổ, cứu nạn chúng sanh trong vòng hóa sanh sanh hóa.

Sự cứu khổ cứu nạn đối với chúng sanh không phải là phép lạ, phù linh chi chi ngoài vòng Đại-Đạo như thế nhân hằng vọng tưởng mê đời. Trái lại có một lẽ nhiệm mầu duy nhất là đạo, là tâm đạo và tâm gồm đủ thiên địa vạn vật, có thể tài thành vũ trụ hay tác Phật tạo Tiên.

Tất cả đối với chúng sanh vạn hữu không còn cái chi ngoài lẽ đạo, vì thế nên mỗi người Thiên ân, chức sắc đều phải qua bao nhiêu lớp học của trường đời cũng như trường đạo, từ chỗ dụng hình thức cho đến chỗ dụng hóa viên thông mới được vi được trách nhiệm thiêng liêng của mỗi người có sứ mạng tự nguyện chốn Thiên cung, chư Khai Pháp đang thọ lãnh chấp trì quyền pháp giữa

thời kỳ ly loạn là một sứ mạng được đặt để trước khổ nạn của chúng sanh.

Người tu hành chơn chánh luôn luôn tùy thời, lúc ẩn khi hiện. Ẩn không phải để trốn tránh trách nhiệm đối với khổ nạn cuộc đời, mà ẩn để trau giồi thân đạo đức, tu tập thêm ý chí độ đời.

Cũng gọi là tiên đức tu nghiệp chờ một cơ hội thuận tiện phát huy sở học sở hành, hoằng dương chánh pháp tiếp dẫn người lành về nẻo đạo, dìu dắt kẻ trẫm luân qua khỏi biển sông mê. Không phải những việc lớn lao như vậy đối với chức sắc là khó khăn không làm được.

Chỗ làm được cũng không đòi hỏi một tài năng quán chúng, đạo pháp cao siêu nhập thần xuất quỷ, mà chỉ đòi tâm từ bi, bác ái lân mẫn đến khổ nạn hiện tiền, ví như một người dân quê mộc mạc hiền lành gặp một vị quan to lâm đại nạn với thân hình khốn khổ, mất hết đáng cách phong độ của người quan. Vì lòng thương xót mà người quê mùa dân dã kia sẵn sàng giúp đỡ cứu độ, chớ nào có biết rằng ngày mai sẽ được hậu tạ do ngày nay cứu được quan to.

Cũng không thấy ở sức mạnh uy quyền kẻ khác mà quên mình quê dốt hiền lành. Đó là một trường hợp trắc ẩn chi tâm tiện tùng tác thiện, người tu hành lại càng sáng tỏ tràn ngập tâm từ bi, bác ái.

Nếu chẳng vậy Đức Phật thành đạo còn phải lê gót khắp nơi độ đời, cứu chúng, chẳng lẽ việc làm ấy là thừa chăng? Nếu chẳng vậy thì vô lượng kiếp hóa thân của Bản Sĩ cũng là thường sự lắm chăng?

Vì vậy nên Tam Giáo Đạo Tổ cùng các Đấng đương

nhiệm độ trì để thời gian cho chức sắc Thiên ân lo tu học, nghiên cứu kinh điển, giới luyện thân tâm, hun đúc tinh thần trong tinh thần đạo học, đến một lúc nào đó sẽ đem ra ứng dụng.

Công cuộc cứu độ kỳ ba bắt đầu từ năm mươi năm và sứ mạng thế Thiên hoàng đạo cũng bắt đầu từ lúc ấy, những người đi trước, kẻ bước sau cùng một con đường, một sứ mạng. Biết như thế để mỗi người tự nhận trách nhiệm đương vi của chính mình mà tu học.

Khi cần phải xuất hiện thể hiện như thế nào chứ chức sắc phải đặt trước vấn đề cho tương lai được hoàn thành với phẩm vị Thiên ân đã giao phó. Thời ly loạn nhân tâm thất tán, cuộc di chuyển tuần hoàn luôn luôn biến dịch, hết ngày đến đêm, hết đêm đến ngày.

Kiếp con người cũng theo lý ấy mà tồn vong, suy thịnh.

Tuy nhiên có một thể bất biến là Tiên Thiên Đại-Đạo. Thể bất biến ấy sẽ là căn cơ thu nạp những vật bất biến trong trong thiên vạn biến, thế nên người chức sắc Thiên ân cần phải trau dồi cái thể bất biến đó để dùng vào thiên vạn biến bên ngoài.

Đó là lúc hiện, sức mạnh thần thông diệu dụng của sự phát hiện thể bất biến không lường được. Nếu chưa có sức thần thông ấy thì hiện chưa kết quả được. Trong ba tháng tu học, chức sắc Thiên ân Minh Lý đã thâm nhập được những gì?

Yếu lý đã làm được những gì trong tác dụng của người tu, chư hiền sĩ Khai Pháp có biết chăng?

Nếu chưa rõ Bản Sĩ nêu ra đây để chư hiền sĩ được

rõ. Điều kết quả của chư hiền sĩ trong ba tháng qua, để dự trừ cho ba tháng sắp đến.

Điều trước tiên là với tinh thần cầu tiến, mẫn cán, siêng năng tu học không ngừng nghỉ, đem lại kết quả cho bản linh chơn tánh được vững vàng sáng tỏ, không bị cuộc sống đảo điên bởi ngoại cảnh hỗn loạn. Dầu chưa thấy chỗ thành tựu hiển hiện nhưng đã ngấm ngấm đơm trở như cỏ gặp mùa xuân.

Thứ đến tâm chí thành đối với Thánh ý Thiêng Liêng thủ trì, công phu tu dưỡng.

Tất cả phải hợp điển lành đánh tan vùng hắc khí có thể xoay ngược được thời hung ra kết trong vòng Thánh Hội Tam Tông nói riêng, ngoài thế cuộc cũng giảm phần ly loạn nói chung. Đây không phải Bản Sĩ chỉ một Minh Lý Thánh Hội mà cũng đề cập đến các nơi như Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý và Thánh Thất Thánh Tịnh, đã có những người đạo tâm thiện chí đồng tuân Thánh ý để hợp khối điển lành hóa nên sức mạnh thần thông diệu dụng trong thời gian qua.

Một điển hình để kiểm chứng sự linh diệu của tâm tu là vậy. Chư hiền sĩ hiền muội nên xem đó là một hi hữu để tạo thêm nhiều hi hữu như vậy nữa. Đã nêu lên những ưu điểm thì cũng cần xét qua những khuyết điểm.

Dầu khuyết điểm đó chỉ xảy ra một cách bất ngờ, nhưng cũng có nguyên nhân của sự việc. Như vậy chư Thiên ân chấp trì quyền pháp cần suy xét lại để tìm mọi phương cách ổn thỏa để vượt qua những phút khó khăn trong tư tưởng sẽ giải quyết mọi vấn đề. Bản Sĩ cũng chỉ sơ qua để chư hiền sĩ dễ dàng nắm những yếu tố phân định cho mình bạch.

Khi mặt nước phẳng lặng có luồng gió thổi qua làm nên lượn sóng trào cuộn, mới đánh đắm thuyền bè đang vượt sóng. Nhưng nếu luồng gió ấy thổi trên mặt nước của một ao hồ thì lượn sóng chỉ lăn tăn nhỏ nhít thì còn đánh đắm vật chi lớn lao mà chỉ làm trôi nổi những lá vàng rơi rụng.

Tâm người tu hành như mặt nước, phiền não như gió động sóng xao, cơn gió qua rồi cũng trả lại sự yên lặng cho nước, xét đến điều lầm lỗi của một người cũng cần tìm nguyên nhân của sự lầm lỗi đó và cũng cần tìm đến tội lý mới luận án phân minh.

Nhưng đức từ bi của Thế Tôn bắt buộc người tu hãy nhìn miếng thịt khi Đức Thế Tôn đã ban cho con vật. Nhưng nếu con vật ấy là một sự thử thách thì miếng thịt kia mới có giá trị, bằng con vật là một con vật hiểu thực thì miếng thịt kia sẽ phải như thế nào?

Dầu muốn dầu không Đức Thế Tôn phải trao miếng thịt cho con vật vì lẽ riêng tư tự hữu của Đức Thế Tôn đó chưa hiển sĩ.

Sau đây Bản Sĩ để đời dòng khuyên chư hiền sĩ hiển muội hiện diện hôm nay.

VĂN LỤC BÁT

*Cuộc đời còn lắm khó khăn,
Biết tu mới khỏi lạc đàng quỷ ma;
Để ai phân biệt chánh tà,
Cho không đọa chốn ái hà trầm luân,
Muốn ra khỏi chốn mê tân,
Phải gìn chánh đạo tu thân hằng ngày.*

*Chánh đạo không phải bên ngoài,
Chỉ trong tâm nội Cao-Đài đắp xây.
Xưa kia Phật Tổ Như-Lai,
Cũng do giác ngộ nên thấy chúng sanh.
Tâm đừng tạo ác chấp tranh,
Đừng tham si dục mà sanh não phiền.
Đừng theo danh vị bạc tiền,
Đừng ham chen chúc quý quyền công danh.
Mang vào một kiếp nhơn sanh,
Lỡ vay chút nợ âu đành trả xong.
Nhưng lòng phải dẫn lấy lòng,
Chớ say ngoại vật mà không quay về.
Tâm người có bốn giác mê,
Không mê không giác là kẻ Như-Lai.
Tâm người là một Cao-Đài,
Là Tiểu Thiên Địa, Tam Tài Chí Linh.
Xét trong hữu tướng vô hình,
Phải biết thể dụng cho tinh mới thành.
Dụng hình tạm kiếp lương sanh,
Luyện rèn kim thể thoát màn trần la.
Chớ vì hình tướng phù hoa,
Để tâm hương ngoại ắt sa luân hồi.
Đạo là chơn lý đó thôi,
Không riêng cho giữa ta người người ta.
Muốn tìm chánh đạo không xa,
Rèn tâm luyện tánh ôn hòa hồn nhiên.
Tà thì hay chấp hay thiên,
Hay tranh hay luận giữa nghiêng học đời.
Chánh thì có một mà thôi,*

*Như như mặc mặc sự đời dừng đứng,
Phải làm, làm nhọc cũng ưng,
Không cần sang cả đồ nàng chẳng màng.
Hỡi ai muốn đặng an nhàn,
Tâm theo chánh đạo học dàng chơn tu.
Đôi dòng gởi các sĩ nhu,
Đời còn nhiều nỗi phát thu đảo huyền.
Rán lo học Phật tâm Tiên,
Thoát qua cảnh khổ nào phiền nay mai.
Tam phân thiên hạ càng gay,
Biết tu mới khỏi họa tai đập đòn.
Chim chiều thẳng cánh hoàng hôn,
Trông về tổ ấm chim khôn chọn cành,
Bút linh để mấy lời lành,
Cho chư hiền muội học hành mà tu.*

26. ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC THỌ PHÁP CAO-ĐÀI

*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, Rằm tháng 9 Giáp Dần
(29-10-1974) — ĐÔNG PHƯƠNG CHƯỞNG QUẢN*

ĐÔNG PHƯƠNG CHƯỞNG QUẢN, chào chư hiền
đệ, hiền muội.

Hôm nay Bản Đạo đến để thâu nhận hàng thiện
duyên vào đạo pháp.

Chư hiền đệ hiền muội! Thời kỳ Tam Ngươn chuyển
thế Đức Thượng-Đế tá danh Cao-Đài Tiên Ông Đại
Bồ-Tát Ma-Ha-Tát trong Tam-Kỳ Phổ-Độ, đem vạn loại
tiến hóa trên đường Đại-Đạo, để tái tạo Thượng Ngươn.

Điều này tất cả người tín đồ Cao-Đài như chư hiền
đệ hiền muội đều hiểu rõ. Sự truyền giáo trong thời kỳ
này có khác hơn hai thời kỳ trước, là từ Khí Hư Vô truyền
thần diệu đến thế gian để sắp bày thật tướng là Thánh
Thể và Luật Pháp.

Từ thật tướng ấy chuyển cơ diệu hiệp cùng thân
mới trọn thành Thánh Thể Chí Linh. Buổi đầu sơ khai
Đại-Đạo Đức Thượng-Đế Chí-Tôn muốn cho nhơn sanh
ý thức về vạn giáo nhứt lý nên vẫn cây tay phàm truyền
giáo cho những môn đệ đầu tiên, như Thầy đã đổ Thần vì
các môn đệ. Đúng 36 năm các pháp đã hiện bày trên thế
gian, những người tiên khai đã mệnh danh là thí điểm
của Đạo Pháp được triệu hồi và Bản Đạo tiếp tục vâng

sắc chỉ Ngọc Hư Cung với sự chứng minh của Tam Giáo Đạo Tổ. Lần điểm đạo đầu tiên trên bước sơ cơ cho Định Pháp Minh Thiện. Từ đó với sứ mạng ban truyền Tân Pháp Cao-Đài để cho nhân sanh giác ngộ, Bản Đạo phải chường Quân Hiệp Thiên Đài Vô Vi để truyền pháp cho người có sứ mạng Thiêng Liêng và người ấy sẽ trực tiếp hướng dẫn người thiện căn qua bốn giác khi được điểm đạo. Tân Pháp Cao-Đài là Pháp Môn Đại Ân xá, là nấc thang cuối cùng trong kỳ mật pháp để cứu nhân sanh.

Người biết giác ngộ nhập cảnh vô vi sẽ được siêu thoát, kẻ biết hồi đầu hướng thiện chường duyên lành vào đời Thánh đức khỏi đọa tam đồ hay tán khôitrần sau Hội Long Hoa.

Thế nên những người vào trường đạo pháp, điều trước tiên là đến trước Cao-Đài gõ cửa Cao-Đài. Cửa Cao-Đài sẽ mở khi người có duyên Cao-Đài được đến.

Thứ đến phải học luật lệ Cao-Đài và nhận chân tôn chỉ để noi theo, mục đích để đạt đến. Điều sau nữa là giữ giới luật qui điều của Đại-Đạo. Đó là điều kiện tối thiểu của người muốn bước vào chơn đạo và sẽ được Đức Cao-Đài điểm đạo.

Chư hiền đệ hiền muội! Thời gian có trước sau, pháp môn theo thời gian có tân có cựu. Đại-Đạo không thời gian, không sau không trước cũng không cựu, không tân. Đại-Đạo vẫn là bản thể bất biến. Thế nên pháp môn vô lượng nhưng người hành giả phải đạt đến chỗ bất nhị pháp môn mới thật sự chứng quả. Hôm nay Bản Đạo muốn chư hiền đệ hiền muội có tâm niệm về đạo pháp cho rõ ràng và chấp nhận nhứt tâm tu học theo những điều kiện nêu trên.

Cần có những hồ sơ minh chứng trước giờ đăng đàn thọ pháp. Nếu chưa đủ hay chưa quyết tâm thì hãy chờ đợi một ngày giờ khác khi tâm đã quyết. Điều kiện có đủ để bước vào chơn đạo để tránh mọi sự khảo đảo.

Chư hiền đệ hiền muội! Cửa Đạo rộng mở, đón rước duyên lành. Đường đạo thanh thang, người hành giả ung dung về cõi thượng. Cao-Đài là chỗ cao nhứt của mỗi chúng sanh. Đức Cao-Đài Thượng-Đế hằng ngự nơi đó.

Có chúng sanh tức là có Cao-Đài. Không có Cao-Đài thì không có chúng sanh, mà không có chúng sanh thì không có Phật Tiên Thánh Thần chi cả. Vô vi, hữu hình là một, khi phân tán lúc qui hợp, biết được chỗ khởi nguyên là biết được chỗ quy nguyên. Không quy nguyên thì đã hủy diệt. Chơn ngôn này không chỉ Bản Đạo mới nói đây mà đã có nói từ khi đạo hiện bày thật tướng tại thế gian.

Người hành giả muốn vững bước trên đường đạo phải thấu triệt điều này để khỏi hoài công vì lầm lạc.

THI

*Phải có thân này mới có tâm,
Tâm thân hãy dụng máy huyền thâm;
Thâm thâm vì có công dò tột,
Tột lý đường người quyết chẳng lầm.*

Những giáo điều không đặt để, bắt buộc hành giả vào khuôn ép mắt quyền tự hữu tự do mà chính đó là muốn bảo trọng quyền tự do tư hữu của hành giả.

Có biết bao nhiêu chủ nhân lang thang phong trần hay giam mình trong bóng tối vì đánh mất quyền tự chủ trong ngôi nhà chính mình tạo lập.

Có biết bao nhiêu ngôi nhà sập tan vỡ bởi chủ nhân lệ thuộc vào tha nhân.

Đạo pháp giác ngộ đưa người hành giả trở về với nhơn bản.

THI

*Có nhà, có chủ mới nên nhà,
Quân tướng điều hành đạo chẳng xa;
Trong cảnh vô thường thường bất biến,
Mới hay Tiên Phật vốn là ta.*

Phương chi trong thời kỳ này, cực biến cực loạn, nguy nhiều chơn ít, người hành giả phải nắm lấy chơn thường sửa đoan nguy tạo.

Đó là hành giả đã biết mình, biết người tức là biết đạo vậy và đạo pháp sẽ đưa người hành giả đến chỗ đốn tuyệt vạn duyên không còn chơn nguy nữa.

Người xưa học đạo chỉ một câu mà giác ngộ.

Hôm nay Bản Đạo lại nói nhiều, nhưng dầu bao nhiêu chẳng nữa, từ ngàn xưa, xưa tít hay 49 năm qua chỉ tóm vào một câu mà thôi: “*Ai tìm được học được sẽ thành đạo*”.

27. VÔ VI CHI ĐẠO

TÂY THÀNH THÁNH THẤT, Tuất thời, 27 tháng 9 Giáp Dần (10-11-1974) — NGÔ ĐẠI TIÊN MINH CHIÊU

NGÔ ĐẠI TIÊN MINH CHIÊU, chào mừng chư hiền đệ hiền muội Thiên ân hướng đạo và chư đạo tâm nam nữ.

Nhân dịp Bộ Phận Hiệp Thiên Đài Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý hành đạo tại tỉnh nhà, với tư cách một người anh của chư hiền đệ, hiền muội, người thọ ân điển ban trao quyền pháp đạo buổi đầu tiên, Tiên Huynh đến đây để tâm tình đạo sự cùng chư Thiên ân hướng đạo chư đạo tâm nam nữ.

THI

*Sứ mạng Cao-Đài buổi trước tiên,
Vô vi tâm pháp độ người hiền;
Tam kỳ mạt hạ khai chơn lý,
Dấn dặt người phạm có thiện duyên.*

Nhìn lên điện tiền Tiên Huynh có cảm kích những người bước sau Tiên Huynh phải chịu nhiều điều thử thách gay go với sứ mạng tận độ kỳ ba này.

Tiên Huynh muốn bảo với chư hiền đệ hiền muội rằng: Tại Tỉnh cần Thơ này đã xuất xứ bao nhiêu người nguyên nhân hướng đạo.

Dở từng trang sử đạo để tìm dấu vết các hàng nguyên nhân ấy đối với chư hiền đệ hiền muội như một bóng mờ, có sáng tỏ chói lọi chẳng là tùy thuộc từng tổ chức, chi phái trong nhứt thời. Nói là nói vậy chớ danh từ đối với thể nhân, người đạo đức chơn tu không đặt vấn đề quan trọng mà quan trọng lối tiến hành của các người môn đệ có trách nhiệm đương vi hiện hữu mới là đáng lưu ý.

Nhưng Tiên Huynh rất buồn trước thế loạn đạo phân ly, như tâm thất tán. Chính hiện tại chư hiền đệ hiền muội đắc Thiên ân từ lâu cho đến hiện giờ cũng chưa xây tạo được một Cao-Đài cứu thế tại tỉnh nhà. Tiên Huynh nói như vậy chư hiền đệ hiền muội ắt cho Tiên Huynh lắm chẳng?

Vì tỉnh Cần Thơ này ngoài Tổ Đình Chiêu Minh, còn biết bao nhiêu tòa nhà được xây đắp dưới bản hiệu Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ hay Cao-Đài Đại-Đạo.

Có thì có rất nhiều, nhưng về quyền pháp đạo cũng như tâm pháp chưa được thấm nhuần trong tâm khảm của các hàng hướng đạo hay tín đồ của Đức Chí-Tôn nên chi tất cả những phương tiện kia đã làm cho người Thiên ân hướng đạo lắm lần đó là đạo, là sự thành công trong việc phổ độ như sanh hay cứu rỗi những linh hồn siêu thăng thoát tục.

Xưa kia Lương Võ Đế cất 72 cảnh chùa, chư hiền đệ ngày nay muốn tạo một ngôi Thánh Đường, Thánh Thất cũng lắm công chạp vật thì so làm sao với Lương Võ Đế ngày xưa. Trái lại Lương Võ Đế phải đài thành ngựa tử, vì không biết dụng tâm pháp Đại-Đạo mà chỉ nhắm vào phương tiện hữu vi làm cứu cánh nên chịu thiệt thòi một kiếp tầm tu, chư Thiên ân hướng đạo ngày nay cũng

nên suy nghiệm những tích xưa để khỏi bị vật chất hồng trần hữu hình làm cho rối rắm lương tri, lương năng hằng tánh của Thượng-Đế phát ban.

Người lữ hành nào cũng dùng phương tiện để qua bờ pháp. Đến bến phải rời phương tiện để về với bản thể nguyên nhân, nếu còn ôm chầm lấy phương tiện ấy thì bao giờ thành công chứng quả! Hiện tình thế sự ngày nay toàn thể như loại nói chung, dân tộc Việt Nam nói riêng, đều ở trong vòng hạ ngươn chuyển thế, dầu muốn dầu không tất cả các vai trò của thể nhân phải đóng cho trọn vẹn.

Chư hiền đệ, hiền muội! Đức Cao-Đài Thượng-Đế khai đạo kỳ ba dụng hình tướng hòa đồng vạn giáo, dụng tâm pháp độ rỗi nguyên căn, những người đã tự nhận là chức sắc, chức việc, Thiên ân hướng đạo, tất phải lưu ý rất nhiều trên công cuộc chuyển xoay của đời cũng như của Đạo.

Chư hiền có nhìn thấy tất cả công cuộc diễn tiến từ mấy mươi năm thiên tai, chiến họa người lành lắm lúc cũng phải cộng nghiệp với chúng sanh.

Cho đến bây giờ khối dục vọng ấy vẫn trường thành trong lòng thể nhân nên các vai tướng của một sân khấu đời đang được biểu diễn, luật vô tư của trời đất cứ tuần tự tiến hành. Kẻ đóng vai trung người mang vai nịnh, tất cả vua chúa khanh tướng, công hầu trên sân khấu đời đang múa may và vai nào cũng được số khán giả xem coi, nhưng rồi đây họ không còn hát nữa, và khán giả cũng không xem nữa, vì qua một tấn tuồng lòi chân tướng thật sự rất phũ phàng đối với người kếp hát hay những kẻ đi coi.

Chư hiền đệ hiền muội là người chức sắc, người Thiên phong sứ mạng hướng đạo lãnh đạo, có thể đặt mình trên

mọi vai trò đạo lý chớ không phải đóng một vai kếp trên sân khấu đời, thì chư hiền đệ cần gì phải nhọc công biểu diễn hay đòi hỏi số thính giả để theo mình.

Nếu chư hiền đệ có muốn đóng vai trò ấy, cũng rất đơn độc, không phải được đầy đủ như sân khấu đời, vì đạo lý là thanh tịnh vô vi, đạo lý là lẽ hằng sống của mỗi người nên không thể tạo thành một sân khấu như trò đời được.

Kể đến công lao hành đạo của chư hiền đệ cũng có nhiều điểm đáng ghi chú. Chư hiền đệ là những người chức sắc kỳ cựu theo bước của các hàng Tiên Khai Đại-Đạo để giữ gìn cơ Đạo, phổ độ nhơn sanh, đáng lý ngày giờ này tại nơi đây sẽ được Khang trang chính đốn và người vô vi với người hiện tại tương ứng, tương phò độ rồi nhơn sanh thoát vòng khổ nạn chứng quả vô sanh.

Nhưng hiện giờ mỗi người điều có mỗi phương tiện riêng tư, nhưng phương tiện đó cũng ích lợi, nhưng sự ích lợi có một mà hại đến ba vì các phương tiện sẽ không đủ sức giúp hành giả theo ý muốn của mình mà chớ khách sang sông.

Hôm nay Tiên Huynh muốn đem những lời tâm huyết của một người anh để khuyên chư hiền đệ, hiền muội suy gẫm việc đã làm, việc đang làm và việc sẽ làm hầu chọn một con đường đúng với chơn truyền chánh pháp phổ độ nhơn sanh.

Người tu hành khi hiểu đạo không còn bản ngã để cho tâm đạo được quang minh, lý đạo thông suốt. Cái bản thể tuyệt đối ấy nằm trong con người của chư hiền đệ, hãy tìm lại, hãy trau dồi, đừng nhắm vào sự tương đối rất ướng công phu bao nhiêu năm trời nhứt tâm hành đạo. Chư hiền đệ! Vai trò của người hướng đạo cứu thế

độ đời, chữa bệnh trăm kha vô minh của nhân loại cũng giống như vai trò của những vị lương y cứu chữa bệnh đời cho thế nhân. Mỗi chứng bệnh phát sinh đều có nguyên nhân của nó, mỗi vị được thảo đều có công dụng riêng theo tánh được của nó, không chứng bệnh nào không có thuốc chữa trị.

Nếu có một hoặc đa số bệnh nhân không trị được đó không phải là tại thuốc mà đó là tại chần mạch chưa tới hoặc đầu thang không đúng của vị lương y còn non kém chủ quan, muốn cây được tươi tốt cần vun phân tưới nước tại ngay gốc rễ chớ không phải ở nơi nhánh lá. Đập rần thì đập đặng đầu chớ không phải đập đặng đuôi. Tiên Huynh cũng muốn nói thêm về hai chữ đạo vô vi hay là vô vi chi đạo cũng thế.

Tại sao Tiên Huynh lại dùng hai chữ vô vi?

Vô vi không có nghĩa là không làm hoặc không hình không tướng, còn hữu vi cũng không có nghĩa là có làm, có hình, có tướng.

Nếu chỉ câu chấp định nghĩa như thế tức là chưa hiểu được đạo là gì?

Có ai nghĩ rằng tướng của nước vẫn giống với tướng của đất, của lửa, của cây cối thảo mộc hoặc của kim loại chẳng?

Nếu nói không giống thì không đúng, còn trái lại nếu nói giống là giống ở chỗ nào?

Bởi nhơn sanh ưa chấp tướng nên mỗi mỗi việc chi cũng đều nhìn ở khía cạnh hữu hình, hữu tướng, chi nên không thấy được đồng nhứt nguồn mạch phát sanh của nó. Câu “*Đạo pháp trường lưu*” lâu nay cũng thường được

để cập tới, nhưng người tín hữu cũng như hàng Thiên phong chức sắc chức việc, chỉ đọc phớt qua mấy ai chịu khó phân tách ngọn nguồn, nghĩa lý của nó.

Đã nói là đạo pháp trường, lưu là trôi là chảy như dòng nước ở chốn kinh rạch sông ngòi, nơi biển cả đại dương, tánh chất của nước đâu nào thay đổi hoặc có hình tướng chi đâu.

Cái công dụng của nước là mạch sống giúp đời trong muôn mặt, mỗi một mặt đều dùng một dụng cụ riêng để hút nước, dẫn nước, hoặc chứa nước cho tiện dụng mỗi trường hợp.

Nhưng khi nước bị thâu vào chứa đựng trong mỗi dụng cụ đựng nó thì nó bị biến ra nhiều hình tướng khác nhau vì vật chứa đựng nó. Người đời bởi chấp tướng bèn nói rằng: Vật này khác với vật kia vì hình tướng tròn vuông, dài ngắn, cong ngay, cao đẹp, sâu cạn khác nhau. Ôi! Nước đâu có tướng. Bản chất nước cũng chẳng có hai, nếu có chẳng bởi tại cái nhìn phiến diện câu chấp của nhân thế. Ôi! Đạo đâu nào có tướng, nhưng khi người ta đem cái vỏ để trông vào cái đạo lại biến sanh nhiều hình nhiều tướng. Tạo Hóa đã sanh muôn loài, vạn vật thì Tạo Hóa cũng cung cấp mọi nhu cầu cho vạn vật để phát triển bảo tồn, nhưng sự cung cấp cho nhu cầu ấy cũng tùy theo trường hợp, tùy theo đặc tính của mỗi vật của mỗi căn trí.

Những vật thể nó có là vì đức háo sanh của Thượng-Đế muốn thỏa mãn nhu cầu của nó, nhưng nhân thế vì thấy chấp tướng nên lần hồi đi đến chỗ sai thất chơn truyền bại hoại căn bản của nó. Thôi, thà là dòng nước để tự nó luân lưu khắp chốn kinh rạch, sông ngòi, biển cả đại dương, để được giữ vẹn vô tướng của nó. Còn Đạo cũng thế, vì

muốn độ đời nên Chí-Tôn Thượng-Đế mở đạo cho lồng vào những thể tướng của các tôn giáo khác nhau.

Người đời vì chứng bệnh vô minh chấp tướng nên Đạo ở hoàn cảnh đó chẳng những không cứu được đời mà lại cũng không cứu được chính bản thân của hành giả đương sự. Ôi! Thà để cho dòng đạo tự do âm thầm lặng lẽ luân lưu trong vạn vật. Đạo nào có nói đâu, nhưng đã hiện tướng lên ngàn kinh muôn điển, trong triệu triệu những áng văn thơ tuyệt tác. Đạo có nói chi đâu, nhưng đạo đã thể hiện trong tình thương của loài hổ dữ, nhưng chẳng ăn thịt con. Đạo có nói chi đâu, nhưng đã hiện tướng trong tình thương che chở của gà mẹ ấp ủ bầy con dưới đám diều hâu đói khát thịnh nộ. Đạo có nói chi đâu, nhưng đã hiện tướng trong bốn mùa tám tiết, điều hòa dưỡng sanh vạn vật. Những ngôn ngữ, những hình tướng tôn giáo, đoàn thể đạo đức, những tổ chức hành chánh đạo, tất cả đều là những phương tiện để giúp hành giả đạt đến cứu cánh mới mong khỏi ôm ấp cái mộng hão huyền.

Tiên Huynh cũng muốn nói thêm về tu tâm luyện tánh. Từ ngữ này nghe quen quá, đến nỗi muốn nhàm tai, nhưng thử hỏi lại coi, từ tín hữu đến chức việc Thiên phong chức sắc, có được bao nhiêu người biết được tâm tánh của chính mình là sao?

Tâm tánh mình có mấy loại, loại nào chân, loại nào giả, có ai biết chẳng?

Vả lại, nếu có người nói rằng: Tâm chơn đó là Tâm Phật, là Thượng-Đế tính thuần chơn vô ngã, vô chấp, vô cấu, còn tâm giả là thất tình lục dục, hi nộ tham sân... Nói thì nghe rành rành, nhưng có khi nào mình thật tâm với mình, can đảm nhìn nhận những gì do giả tâm khơi dậy

hay cứ mãi chủ quan, khư khư bảo thủ ôm chầm lấy cái “*Ta*”. Phật xưa hằng ngày hằng giờ hằng phút hằng giây đều đem cái lý đó trước tòa án lương tâm để phán xét.

Từ xưa đến nay, người tu thì nhiều, người đắc Đạo thì ít, cũng tại chỗ đó. Tôn giáo mệnh danh là Đạo cứu đời mọc lên như nấm, nhưng đời chẳng những chưa được cứu lại càng khổ thêm, cũng tại nơi đó. Tiêu ngữ Cao-Đài giáo là qui Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp Cao-Đài là một tỉnh còn chưa qui hiệp được, cũng tại chỗ đó.

Vì nhận thấy chư hiền Thiên Phong Chúc sắc Tam-Kỳ Phổ-Độ đã lăn lóc, lặn hụp gần hết cuộc đời mình cho Đạo nghiệp.

Tiên Huynh nóng lòng vì chỗ chưa đạt lý ấy của Đạo cho mỗi hành giả nên dùng bao nhiêu lời tâm tình đạo mạch thương yêu để nói nhau, tỏ thể bên tai, trong phòng riêng đóng cửa, giữa tình huynh đệ, kẻ u người hiền, ai là vị lương y chẩn mạch đúng, đầu thang hay, ai là người phân biệt được cái chơn và lẽ giả, ai là người hiểu rõ ráo lẽ vô vi, điều hữu tướng; ai là người ý thức được dòng lưu thủy của dòng Đạo Pháp trường lưu, ai là người ý thức được sứ mạng thế Thiên hành hóa, hướng dân vi thiện, tự giác giác tha, ai là người lấy phương tiện để đạt đến cứu cánh mà không dùng cứu cánh để làm phương tiện, hãy suy tư, hãy bừng tỉnh Thiên tâm để ánh sáng Thiên lương rọi vào thượng não hành tròn sứ mạng để không uổng phí một kiếp vi nhân.

Con đường Tiên Huynh đã đi là con đường chư hiền đệ đang đi, những việc Tiên Huynh đã làm là những việc chư hiền đệ đang làm, những ước mơ cao cả mà Tiên

Huynh đã ước là những ước mơ mà chư hiền đệ đang ước, nhưng có khác ở chỗ là con đường đi Tiên Huynh đã đến đích, việc làm Tiên Huynh đã thành công, ước mơ Tiên Huynh đã toại nguyện, chư hiền đang đi giữa đường, chư hiền đang làm dang dở, chư hiền chưa đạt ước mơ, hãy cố gắng thêm lên, hãy khêu ngọn đèn từ huệ, hãy chùi ống khói của ánh tâm đăng, hãy nhường chỗ cho Chí-Tôn Thượng-Đế ngự thật sự bên bờ tâm não của mỗi hiền, hãy khách quan xét nét việc làm trong muôn một thì còn lo chi đường đi chẳng đến, việc làm chẳng thành, ước mơ chẳng toại.

THI

*Thượng-Đế đã ban phép nhiệm mầu,
Mỗi người đều có tại song mầu;
Siêng năng mài dũa năng trau luyện,
Chẳng ở đâu xa ở đỉnh đầu.*

Chư hiền đệ ôi! Đạo lý rộng sâu, chân lý vĩ đại, nhưng lời diễn tả có giới hạn, tình thương của Tiên Huynh đối với chư hiền không biên giới, nhưng tâm tình đàm đạo chỉ một trong muôn. Tiên huynh mong rằng chư hiền sớm hoàn thành sứ mạng được trao phó trong mỗi người.

Việc qui Tam Giáo, hiệp ngũ chi truyền bá Đại-Đạo khắp năm châu bốn bể, khoan để cập đến. Nên hành ngay tình thương hòa ái, thật hành chánh đạo giữa nghĩa đệ tình huynh, nên thực hành thể tướng Đạo Cao-Đài nhứt lý. Tại vùng nhỏ hẹp Tây Đô hể gom một thì giàu chia ra thì khó.

Đếm cũng đã khuya, tình đạo còn dài, Tiên Huynh

xin tạm dừng nơi đây, hẹn còn ngày tái ngộ trong sự vinh quang tỏ rạng, sáng danh đạo, danh Thầy nơi thánh địa Tây Đô này.

Chư hiền nên nghĩ cho Tiên Huynh với tắc dạ chơn thành, tình thương thật sự không máy móc, chẳng gần xa.

Đó mới thật là thương và việc khác Tiên Huynh sẽ vui lòng đạo đàm thêm nữa, rất lòng thương mến thật dạ yêu đương.

Tiên Huynh xin chào tất cả. Lui.

28. SỰ CẦU NGUYỆN

*CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15 tháng 11 Giáp Dần
(28-12-1974) — MINH ĐỨC ĐẠO NHƠN*

MINH ĐỨC ĐẠO NHƠN, chào chư Thiên ân hướng đạo, chào chư liệt vị nam nữ đàn tiên.

Thế thường người đời hay quan niệm về sự cầu nguyện là được đáp ứng theo ý muốn với lời van vái hiển dâng lễ lộc cúng bái.

Sự cầu nguyện chỉ quan trọng đối với người đời khi hữu sự, khi hoạn nạn.

Ngoài ra sự cầu nguyện còn được lạm dụng trong vấn đề vay mượn trước Thiêng Liêng để đóng trọn vai trò của một người khoác áo nhà sư hay thầy bóng, phù pháp cộng cả chức sắc, chức việc trong các cuộc cúng tế đình đám, quan hôn tang tế.

Vì vậy sự linh ứng của thiêng liêng không còn trọn đức tin cho đúng với ý nghĩa thiêng liêng nữa. Thần, Thánh, Tiên Phật, luôn luôn do nguồn cảm linh diệu chân thành của thể nhân mà ứng đặc hộ trì.

Nhớ lại Thánh Khổng Tử xưa kia lúc lâm trọng bệnh, chư môn sanh xin phép lập đàn khẩn đảo cầu thọ cho thầy, Đức Khổng Tử bảo rằng: Chính ta đã cầu đảo từ lâu rồi. Như vậy sự cầu nguyện không phải là một vấn đề tầm thường như tất cả những điều cầu nguyện đã nêu

trên mà xét lại để tìm hiểu hai tiếng Cầu Nguyện.

Cầu nguyện tức là tìm sự ước muốn, ước nguyện của chính mình.

Muốn tìm cho đặng những điều ấy, phải thật tâm để tìm trong những giờ phút thiêng liêng hằng ngự giữa cuộc sống. Giờ phút thiêng liêng ấy luôn luôn đến với những tâm hồn vô tư minh chánh hằng nghĩ đến sự sống còn trong lẽ đạo.

Những người ấy không ước vọng gì riêng tư cho cá nhân mình cả, vì họ rất thấu sự công bằng của Tạo Hóa. Bốn mùa tám tiết sanh trưởng thâu tàng không dời đổi. Tạo Hóa đã dành sẵn tất cả sự ước muốn của con người Thánh thiện.

Không có điều nào hữu dư hay bất túc cả, nên chi tiền nhân lưu lại những kinh điển đủ phương pháp tế tự mà vấn đề cầu nguyện được kết thúc với bốn chữ “*Công đức vô lượng*”, đối với các bậc Thánh vương vì thiên hạ, đối với người chơn tu vì nhơn sanh vong kỷ vị tha.

Vì sao cầu nguyện lại được công đức vô lượng. Đã bàn qua hai chữ cầu nguyện tất phải nói đến công đức để mỗi người điều phải ý thức đến sự quan trọng của cầu nguyện.

Theo Phật gia có nói: Mỗi người đều có Phật tánh, Phật tánh hằng tại trong phật thân là pháp thân, hóa thân và báo thân, công đức vô lượng sẽ là mầm để khởi ánh huệ đặng cho ba thể phật ấy, nên nói rằng “*Tự tánh bất ly thị công, ứng dụng vô nhiễm thị đức. Tự tu tánh thị công, tự tu thân thị đức. Niệm niệm vô gián thị công, tâm hành bình đẳng thị đức*”. Tạm nói nghĩa như vậy: Không lìa tự tánh là công, lúc ứng dụng không nhiễm ngoại vật gọi là

đức, mình biết tu lấy tánh mình để cho suốt tánh đó là công. Mình biết tu thân mình trọn lành đó là đức, niệm niệm không bị xen lẫn thiên lệch loạn động mà không dứt chánh niệm là công, lòng hằng phẳng lặng xem tất cả đều bình đẳng là đức.

Tóm lại, cầu nguyện mà được công đức không lường là do những tác dụng ấy, như khóa tịnh Đông Chí vừa qua chư tịnh viên đã hành trì công đức vô lượng để đem lại sự hồi hướng cho tất cả đồng bào. Ôi lớn lao thay! Lời cầu nguyện, tâm cầu nguyện, kiểm điểm lại để mỗi khi nhắc đến hai tiếng cầu nguyện phải tưởng đến ngay lý siêu việt và tác dụng uy linh của sự cầu nguyện. Tệ huynh cũng mừng cho chư hiền Thiên ân hướng đạo và chư tịnh viên nam nữ trong khóa vừa qua.

Nhưng cũng nói thêm là chưa đủ. Nổi thống khổ điều linh của đồng loại như lửa cháy muôn xe.

Phải cần đến nước trong tinh thủy bình mới mong chữa được, dầu có gom hết sông, biển, rạch, ngòi, cũng không dập tắt được lửa dục của thế nhân.

Nhưng mà tịnh thủy bình ở đâu bây giờ hỡi chư liệt vị?

Nói đến tịnh thủy bình chắc hẳn chư liệt vị hiện diện đây đa số nếu không nói là hầu hết đều nghĩ đến Đức Bồ-Tát Quan-Âm mới có tịnh thủy bình.

Như vậy ai đi cầu Đức Quan-Âm Bồ-Tát để được tịnh thủy bình hầu chế ngự lửa dục trần gian?

Chắc hẳn phải có Tôn Ngộ Không mới cầu viện được mà Tôn Ngộ Không là gì?

Nếu là một Thạch Hầu Vương xuất gia thì đã quá

khứ lâu rồi, ở tận đời Đường bên Trung Hoa.

Nếu không có Ngô Không hẳn thế giới này phải tiêu diệt vì lửa đục rồi đây! Chư liệt vị ôi! Mượn hình nói đạo, mượn sự cầu lý, Ngô Không là giác ngộ, là gặp đặng, thấu đặng chỗ không.

Tất cả mọi người đều có một Ngô Không ở trong lòng, nhưng không có tôn nó lên thì nó ẩn mất. Bằng Tôn Ngô Không lên tất nhiên sẽ có người đi cầu viện Bồ-Tát lấy tịnh thủy bình cho mà rưới tắt lửa nghiệp lực đục vọng, lửa oan cừ của thế gian.

Tệ huynh vì sự vui mừng được cùng chư liệt vị tâm tình đạo sự, giúp đỡ lẫn nhau bằng lời, bằng linh điển gọi là lòng đạo với đất nước dân tộc và chư đạo tâm đạo hữu.

THI

*Thương đời nào biết phải làm sao?
Tạm mượn linh cơ để gọi mào;
Sẵn có xác thân là tiện dễ,
Rán cần tu tiến gấp mau mau.*

Xin chào tất cả chư Thiên ân chư liệt vị. Lui.

29. NỖI KHỔ CỦA CHÍNH MINH LÀ: THAM,
SÂN, SI

*Cơ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15 tháng 11 Giáp Dần
(28-12-1974) — QUAN-ÂM BỔ-TÁT*

NGÂM

*Thuyền từ lướt giữa sông mê,
Gọi người trần thế quay về bốn căn;
Mây chiều tám hướng bủa giăng,
Chim khôn tìm ổ mới rằng chim khôn.
Cõi trần tai nạn dập dồn,
Hỡi người người muốn bảo tồn tánh linh.
Trường đời là chỗ khai minh.
Con đường tiến hóa siêu sinh cõi Trời.*

QUAN-ÂM BỔ-TÁT, Bản đạo chào chư hiền sĩ hiền muội, miễn lễ chư hiền sĩ hiền muội đồng an tọa.

Nhân đàn lệ tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Bản Đạo nhìn thấy các nguyên nhân tụ hội điện tiền nên tạm dừng chân ít phút để khuyên nhủ chư hiền sĩ, hiền muội hiện diện hôm nay mấy dòng lý đạo.

Nầy chư hiền sĩ hiền muội!

Cùng là con người sanh trên cõi thế, nhưng nhìn qua một lượt trước tầm mắt của mỗi người đều phân tách

được sự sang hèn, khôn, đại.

Trong các giai tầng ấy cũng như hình hài, tai mắt, mặt, mày, cũng Tạo Hóa phát ban cho sự sống còn không đồng đều không thiếu, nhưng vì sao lại chênh lệch khác biệt như vậy?

Chư hiền sĩ hiền muội đã có đọc qua những câu chuyện nhân quả, luân hồi ít nhiều rồi. Đó là một vấn đề được thông qua, tất cả mọi người biết có cảm giác và ứng hiện.

Nếu chư hiền sĩ hiền muội hoặc tất cả nhơn sanh trên cõi thế đều hiểu rõ được nguồn gốc của nhân quả luân hồi mà khắc phục bản thân đúng theo sự hiểu biết chắc hẳn không còn có cảnh trầm luân đau khổ như hiện thời. Bản Đạo phân như vậy chư hiền sĩ hiền muội đã ý thức được thế nào là diệt khổ đem lại đời thái bình an lạc cho nhơn loại.

Muốn diệt khổ tất mỗi người phải tự diệt lấy những nỗi khổ của chính mình, mà khổ chính mỗi người là gì? Trời che đất chở, non xanh, nước biếc, hoa cỏ tươi màu, mỗi mỗi sự vật đều sống trong lý thiên nhiên của trời đất.

Nhưng khi con người muốn dài non tát biển, phá núi đắp sông, muốn chia ranh lấn đất, muốn chọc trời khuấy nước từ cái muốn lớn đến cái muốn nhỏ con người đều hướng theo ánh sáng chan hòa của tâm mắt để tiến bước trên sự ước muốn.

Nhưng khi va chạm vào một bức tường nào đó, sự ước muốn trở lại hành hạ tâm hồn không riêng gì xác thân đang đau khổ. Bắt nguồn từ đó con người bỗng nổi lên ngọn lửa thứ hai để tiếp theo lòng tham dục là sân.

Khi đã sân rồi ắt phải si. Ba ngọn lửa bùng cháy trong lòng để tiêu tan tất cả những gia tài sự nghiệp thiêng liêng của Thượng-Đế ban cho.

Hiện giờ, con người chỉ còn cái túi da chứa đựng đủ tất cả những thứ ô trược hồng trần nên nặng nề không tiến bước được nữa phải ngồi lại để các chủng tử đã thâm thập nứt mầm sanh hoa, kết quả và hột giống ấy sẽ triển miên mọc trên cõi đời ô trược này.

Trái lại trong trường tiến hóa của vạn linh mà là một nguyên nhân hạ thế, chỉ cần vô tâm một phút, không cần trì chơn tánh bồ linh để chịu dùng chân thối bước rồi nhìn cõi đời, nhìn sự vật chi chi cũng đều là đau, là khổ, là oan trái, là nghiệp lực tất cả.

Chư hiền sĩ hiền muội ôi! Bao nhiêu duyên phước mà chư hiền sĩ hiền muội đã tạo ra ở tiền kiếp, hiện tại mới được giác ngộ trước kỳ đại ân xá.

Hãy gìn giữ lấy, hãy dặn lòng tu tiến, tỉnh ngộ. Dầu ở cương vị nào, sang hèn, khôn đại tất cả đều còn có điểm linh chơn tánh của Thượng-Đế.

Tuy mang áo cẩm bào, lòng đừng mền tục, dầu trong bộ váy chớ để cho thân tâm trầm nịch chốn mê đồ. Cuộc vinh sang trời dành để là để chư hiền làm nấc thang tiến hóa.

Khi đã có một nhân tốt ở quá khứ nếu không gìn giữ hột nhân ấy để cây phúc được sum sê thì cơ hội ân xá này cũng khó trở về quê xưa vị cũ.

Ngày mai đây khi mặt trời lặn xuống, bóng thỏ lồ hình, Bắc Đẩu chói sáng thì chúa sơn lâm cũng phải trở lại rừng già, cuộc hổ đấu long tranh sẽ kết thúc sau Hội

Long Hoa.

Này các nguyên nhân! Này chư hiền sĩ hiền muội hiện diện hôm nay! Hãy nhớ lời Bồ-Tát Như-Lai, tâm tâm niệm niệm đừng ly, khoác cho mình mình một chiếc đạo bào để làm thiết giáp tránh cơn lửa đạn mưa tên.

Thấp cho mình một ngọn đuốc thiêng để thấy cạm bẫy chông gai mà tiến bước. Nếu có duyên cùng Bản Đạo dù dắt qua cõi tạm bến mê, sẽ được ân ban khi gặp lại. Bản Đạo cùng chư Tiên Phật lúc nào cũng tận độ nguyên nhân hồi đầu hướng thiện, nhưng chờ chư nguyên nhân có hai chữ “*Thật Tâm*”.

Bao nhiêu đó thay vì muôn ngàn nén hương khẩn đảo. Bản Đạo đến hôm nay đã có ý thâu những người hữu duyên, hữu phúc trong kiếp nạn chúng sanh. Như đã nói, chờ sự thật tâm của mỗi người.

30. GIÁO LÝ VÀ MỤC ĐÍCH CỦA ĐẠI-ĐẠO

VĨNH NGUYỄN TỰ, Ngọ thời, mùng 3 tháng Giêng Giáp Dần (25-1-1975)
— *QUAN-ÂM BỒ-TÁT*

ĐÀN KHAI XUÂN

THI

*Vị tiếng Tiên Cô thỉnh xuống trần,
Đem nhánh dương liễu rưới ân xuân;
Cho người mộ đạo vui xuân đạo,
Thanh thoát tâm xuân hội Giáp Dần.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Bản Đạo chào chư Thiên sắc, chư hiền sĩ hiền muội trung đàn.

Giờ này Bản Đạo đem đến trần một ân lành bủa khắp địa phương cho mùa xuân được hưởng trọn vẹn.

Hỡi chư hiền sĩ hiền muội! Xuân về với vạn vật giữa thế đạo khuynh nguy, hơn tâm lý tán, mặc dầu xuân mang đến cho đời muôn hồng ngàn tía được nảy nở sinh sôi vươn lên cùng Tạo Vật, nhưng nếu là hàng chơn tu thánh thiện vẫn có một mùa xuân vĩnh cửu trong tâm hồn, luôn luôn hòa mình cùng xuân Tạo Vật để phụng Thiên sự dân, để hoàn thành sứ mạng vi nhân trên cõi thế, nên chi ngoạn cảnh không làm lay động được tâm xuân.

Nhìn lại hiện tình thế sự ngày nay rất thảm thương

cho vạn linh sanh chúng, đang hưởng một mùa xuân cổ lệ mà tâm nhiều phiền não và ưu tư.

Đó là chưa nói đến những người hứng tuyết nằm sương để giữ kiếp sanh tồn hiện tại, thì nào có xuân hạ gì đâu?

Chư hiền sĩ được yên lành gần gũi Thiêng Liêng tu học, mỗi tiết xuân về được ân phước gia ban. Đó không phải tình riêng tư của Tạo Hóa, mà nhờ sự giác ngộ tìm đường cứu rỗi tự thân.

Nhưng cũng không vì sự giác ngộ của chư hiền sĩ hiền muội mà Thượng-Đế dành trọn hồng ân.

Thượng-Đế vẫn bủa khắp ơn lành cho vạn vật, vẫn cứu độ vạn sanh, chỉ chờ đợi vạn sanh biết thừa hưởng hồng ân Thượng-Đế, quỳ chơn trở bước, lánh đục vọng tham tàn, khỏi vướng điều nghiệp quả là thọ hưởng gọi nhuần ơn Thượng-Đế.

Đành rằng công nghiệp nhưng tất cả đều làm lành lánh dữ, biết tránh sự sanh sát giết hại lẫn nhau, biết sợ luật điều vay trả, thì cơ bảo tồn được luân động chờ che, dù cộng nghiệp cũng không đến nỗi vào cơ sàng sảy.

Bản Đạo khuyên chư hiền sĩ hiền muội là những Thiên ân hướng đạo, những thiện nam tín nữ biết hướng thiện tìm sự cứu rỗi ở Thiêng Liêng, hãy vì nghiệp lực của chúng sanh mà chung tay góp ý tạo một con thuyền Bát Nhã bằng tâm linh, bằng đạo đức, để đưa rước gọi kêu, cứu vớt những người đang say mê chìm đắm trong biển đục trầm luân.

Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ với mục đích tối thượng cứu cánh nhơn sanh, chư hiền sĩ được làm những tế bảo

trong thánh thể Đức Chí-Tôn, hãy cố gắng làm sao cho xứng phận để thánh thể được phát huy mẫu nhiệm, tế chúng độ nhơn trong thời hạ ngưng mặt kiếp.

Chư hiền sĩ hiền muội! Trải qua trên bốn mươi năm, Chí-Tôn khai đạo tại một đất nước nhỏ bé này, đã từng ban hành kinh điển đạo luật, đã từng cho phát hành Thánh giáo Thánh Ngôn kể ra cũng đủ đầy cho hàng Thiên phong chức sắc nắm đó mà lãnh đạo tinh thần, diu dắt chúng sanh trên đường tu thân lập hạnh, hành đạo độ đời, và chừng ấy giáo lý cũng đủ cho nhơn sanh làm ngọn đèn soi sáng trên đường tu học.

Tuy kinh điển Thánh Ngôn Thánh Giáo có nhiều, nhưng chung qui là dạy cho nhơn sanh có hai đường lối tu thân học đạo:

Một là hướng ngoại hay là Ngoại Giáo công Truyền.

Phương pháp này dạy cho nhơn sanh chấn chỉnh tác phong đạo hạnh nên người có đức độ nghiêm chỉnh đàng hoàng, cốt cách diện mạo hiền nhân quân tử, biết tránh điều ác, biết làm điều thiện, biết giúp đời để lập công bồi đức.

Đó là giai đoạn đầu, như đào móng đóng cừ đổ nền chắc chắn cho công cuộc xây dựng tòa lâu đài đạo đức ở giai đoạn thứ hai.

Vì giáo lý Cao-Đài không đi xa thực tế với đời sống con người thực tại. Sự hiện diện của nhơn sanh tại cõi thế gian này không phải là ngẫu nhiên hay vô cớ, mà nó nằm trong cái định luật, trong đức háo sanh của Thượng-Đế.

Chư hiền có học đạo, đã hiểu luật ấy Sanh và Thành. Sanh Thành xuất phát từ nhất khí hư vô, lưỡng nghi tượng

hình cho cơ sanh hóa.

Nếu sanh không được nuôi dưỡng giáo hóa thì mọi vật điều tiêu diệt băng hoại.

Do đó khi có vạn vật được sanh, tức thì có phương pháp điều kiện để dưỡng dục giáo hóa cho sinh tồn.

Trong các chi tiết của luật thành đó, một là mở đạo, giáo dục cho nhơn sanh noi theo đường chánh, lánh nẻo tà để qui thuận lòng trời hầu an định thế gian.

Thế nên người hướng đạo phải thể theo lòng Trời mà thuận tòng Thiên lý, lãnh lấy trách nhiệm trước Thượng-Đế trước nhơn sanh.

Biết rằng mỗi một người sanh trưởng tại thế gian này đều có mang theo cái duyên nghiệp tốt hoặc xấu, đó là lành hoặc dữ trong kiếp quá khứ.

Sự mở đạo của Thượng-Đế là muốn cho tất cả nhơn sanh đó, dầu trong thời kỳ trả quả cũ, không gây nghiệp mới bằng cách tu thân lập hạnh, bồi công lập đức để mọi người mọi chỗ mọi nơi đều hướng thiện, ăn ở đối xử với nhau cho phải tình phải nghĩa, phải đức phải nhân để trong cõi đời này có một xã hội đại đồng đạo đức, tương thân tương ái tương trợ tương liên với nhau, xem hạnh phúc mọi người như hạnh phúc của mình mà không dám làm gì tổn thương cho tha nhân.

Nhìn sự đau khổ thất thoát của người như sự đau khổ thất thoát của mình, mà tìm cách che chở đỡ nâng, giúp an ủi.

Nếu toàn thể nhân loại có một xã hội đại đồng đạo đức như vậy thì mọi người hạnh hưởng an lạc thái hòa biết bao!

Đó là mục đích thứ nhất mà Thượng-Đế muốn cho loài người hiểu tận lý và hành tận sự, chớ giáo lý Cao-Đài không nhất thiết chỉ bảo người đời đi tìm hạnh phúc trong cõi hư vô vĩnh cửu, chốn niết bàn cực lạc, trong khi nhơn sanh còn nghèo đói bệnh tật dốt nát kỳ thị chia rẽ, người bóc lột người trong cảnh mạnh được yếu thua, bất công xã hội.

Nếu phân thân sanh hiện hữu như thế, chắc gì phần tâm linh được miễn tuệ siêu thoát đâu.

Còn giai đoạn thứ hai Giáo-ly Cao-Đài dạy cho người phải tu theo phương pháp hướng nội. Hướng nội có nghĩa là phải nhìn vào trong.

Nhìn vào nội thân để tìm cái chơn như bốn tánh của mình đã bị phủ mờ chìm sâu vào trong bức màn vô minh bởi tham sân si dục, phiền não hỉ ái ố.

Phải tìm cho ra chơn như bốn tánh đó mới mong giải thoát kiếp trần lụy giả tạm này hầu phần bốn hoàn nguyên trở về cùng Thượng-Đế.

Đó là phương pháp thiền định công phu.

Bần Đạo phân như thế để chư hiền sĩ hiền muội ý thức rõ rệt đường đi nấc bước của mình trong cửa Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Vì trải qua bốn mươi tám năm giữ đạo, đã có lắm người chưa hiểu rõ, nên đã bị lâm vấp hoặc sụp đổ công trình xây tạo.

Trong số người lâm vấp có thể tạm chia làm ba loại:

-LOẠI THỨ NHẤT:

Là chỉ biết hướng thiện nhập môn, giữ gìn trai giới, bốn thời cúng lạy ngưỡng mộ sùng kính Thiêng Liêng,

đức tin hướng về Phật Tiên Thượng-Đế, nhưng chưa rõ giáo lý Cao-Đài là gì.

Hàng tháng đến ngày Sóc Vọng đi đến Thánh Thất hành hương ghi tên vào sổ kỷ niệm hoặc sổ hành trình rằng mình còn giữ đạo và có đi đến thất đến chùa.

Như vậy đã cho rằng đủ, không thường sanh hoạt tập thể đạo đức nên ít dịp gặp bạn tốt dặt dìu, lần hồi ngày lại tháng qua uể oải biếng lười không đi chùa thất.

Lẽ cố nhiên không gần bạn đạo thì gần bạn đời, bị lôi cuốn vui đầu chúc đó, không vững lập trường ban đầu còn giữ trường trai, lần hồi thấy hơi trở ngại vì tiệc tùng bên bạn đời mờ mịt thường ngày nên giảm xuống còn 10 ngày chay cho tiện.

Sau đó thấy 10 ngày chay cũng còn vương vấp trở ngại nên tụt xuống còn 6 ngày, kể đến 4 ngày và kể đến 2 ngày, và sau nữa không có ngày nào, nhưng lòng cũng hơi sợ, cho nên mỗi tháng đến ngày chay, vào bữa dùng ba miếng cơm lạt.

Mấy lúc ngồi vào hàng quán ăn phở hoặc bánh bao mặn trúng vào ngày chay, bất chợt gặp bạn đạo ngồi chung bàn, tuy nhiên cũng còn biết sợ, thấy bạn đâm ra hoảng hốt, lính quýnh xô đĩa xô chén qua một nơi, lấy ly rót nước kêu bánh ngọt liền, v.v...

Vì cơm thiếu canh tu hành thiếu bạn, cũng như thiếu môi trường hành đạo nên mới xảy ra trường hợp đó.

Thế nên loại một này nên tìm cho mình một hoàn cảnh thuận tiện để khỏi sa ngã, đó là hãy thường đến chùa, đi thất nghe giảng đạo thuyết kinh, để có môi trường buộc ràng chẳng chịt mình với tập thể đạo.

-LOẠI THỨ HAI:

Là loại cực đoan về ngoại giáo công truyền, hằng ngày hàng tháng hàng năm đều siêng năng hành đạo chuyên cần nhưng chỉ biết lo về hành chánh đạo và thỉnh thoảng nói một vài điều đạo lý để tỏ ra mình rành Tân Luật Pháp Chánh cho đàn em út nó nề nó kiên.

Kể ra thì loại hai này thì khá hơn loại một.

Nhờ đó mà khi Chí-Tôn mới khai đạo, đã có hàng trăm ngàn người nhập môn từng đạo trong thời gian ngắn và khoảng thời gian từ 1946 đến 1952, chiến tranh bộc phát toàn cõi Việt Nam, nhóm phe tranh chấp bắt bớ giết hại.

Lúc bây giờ hàng vạn người sợ chết, muốn yên thân nên vào ẩn nơi bóng Đạo Cao-Đài, để một là trong nhà có Thiên bàn, tây đen tây trắng mỗi khi bố rập không làm khó dễ.

Hai là giữ được cái giấy chứng nhận rằng mình là tín hữu Cao-Đài, không nghịch bên này, không chống bên kia, chỉ biết lo thuần túy về chay lạt lễ bái, nhờ đó được yên thân, cho nên lúc bây giờ có người kêu ngạo cho lớp người ấy là đạo giấy.

Tuy nhiên, cũng nhờ công quả của loại hai này đã thu nhận một số khá đông tín đồ nhập môn và cứu tử hoàn sanh khá đông cho lớp người bị các bên bắt bớ.

-LOẠI THỨ BA:

Là yếm thế, độc thiện kỳ nhân để thành Tiên đắc Phật.

Đó cũng là cực đoan. Đã từng có những vị tu hành an ổn nhờ tiền căn dày công đức.

Tuy nhiên cũng có lắm người lặn đạn lao đao hoặc

nửa chừng đổ vỡ hoặc điên loạn, bởi vì thiếu công quả công trình cho móng nền vững chắc.

Vì đó là công phu xây tòa lâu đài bị chinh nghiêng hoặc sụp đổ. Chư hiền sĩ hiền muội!

Xuyên qua mấy lời Bản Đạo vừa phân chư hiền ý thức chữ Tam Công trong Đại-Đạo là có lý.

Thế nên Chí-Tôn Thượng Phụ và chư Phật chư Tiên hằng dạy khuyên chư hiền sĩ hiền muội lập cho mình một chương trình hành đạo gồm đủ Tam Công: Công Quả, Công Trình và Công Phu Thiển Định.

Tuy nói rằng ba giai đoạn, chớ thật ra có thể song hành cùng một lúc tùy khả năng duyên nghiệp và căn trí của mỗi người, đừng quan trọng hóa mỗi vấn đề trọng đại rồi làm không được. Bản Đạo nêu một vài ví dụ trong Tam Công đó, như Công Quả: Đừng nghĩ rằng phải có tiền ngàn bạc muôn đem ra bố thí hoặc xây thết cất chùa lên cốt Phật hoặc in kinh gọi đó là công quả.

Khi thấy một thể nhân bị cảm gió nhức đầu, chịu khó nhin ra mười phút cạo gió bóp gừng, không gọi là công quả sao?

Thấy kẻ bất hạnh đói rách khổ đau, mà bỏ ra một viên thuốc một chiếc áo thừa, hoặc miếng bánh mì nguội dư, không thể gọi là công quả sao?

Tùy khả năng sở hữu tới đâu làm tới đó, nhưng phải làm với tất cả tấm lòng vị tha bác ái, không gọi công không gọi danh.

Còn về Công Trình – Đó là đào luyện trui rèn ý chí phàm tánh bản năng sanh tồn. Đừng nói rằng mình ít oi đạo học về giáo lý làm sao đi thuyết minh truyền giáo

giảng dạy đó đây cho đời hướng thiện.

Vậy chớ một cử chỉ nhỏ như tha thứ lỗi người, dần cơn nóng giận để cảm hóa lòng người không gọi là công trình được sao?

Gần đến giờ cúng thời hoặc ngày đi chùa thết, nghiệp trần dấy lên nêu đủ lý sự, nào mắc việc này việc kia, tại bản thân uế oải, hãy cố gắng kiên quyết diệt những tư tưởng chủ bại đó, dứt khoát làm liền ý định sẽ được việc ngay. Đó không gọi là công trình được sao?

Ngày chay lạt nghe hơi tàu hủ mì căn kho xào phát ớn, nhưng lòng đang thất thểu cuộn cào sanh ra thềm bậy, dần lòng không được rồi đi ăn lén thử cơm, quyết tưởng rằng sẽ có người bắt gặp, ít nữa hai bên vai giác hoặc trên đầu mình cũng có chư Thiên dòm ngó, rồi không dám làm.

Lúc đó trong trạng thái tâm hồn có sự giằng co mãnh liệt, nhưng giữ được lập trường chay lạt không sa ngã, đó là thắng được nội tâm xúi quẩy. Như vậy không thể gọi là công trình được sao?

Còn về Công Phu đừng nghĩ rằng phải chờ đến bực Thiên phong chức sắc có nhà tịnh đủ tiện nghi hoặc chờ Thiên Liêng điểm danh cho nhập khóa.

Vậy chớ Phật xưa ngồi nơi gốc cây, tấm thân trời trời, địa vị bản dân, vẫn giữ được công phu thiển định, còn chư hiền phải làm sao?

Một hiền muội mắt hơi làn, xỏ kim không kiếng nhắm vào một chỗ để luồn sợi chỉ cho qua, có khi mất cả mười phút. Trong mười phút đó chắc chắn rằng tâm thanh tịnh không tưởng việc nào khác hơn là luồn sợi chỉ qua kim. Như vậy không gọi là công phu được sao?

Nhưng đó là thiên định vô ý thức. Thay vì chăm chú vào mối chỉ lỗ kim, hãy chăm chú vào ngọn nhang ánh đèn Thái Cực, hoặc nhìn chăm chú vào Thiên Nhân, đừng tưởng việc chi khác hơn, đó cũng là khởi đầu cho động tác công phu thiên định rồi vậy.

Bần Đạo muốn tóm lược làm thế nào để giữ vững tinh thần vào việc đạo. Chư hiền đói biết kiếm thức ăn, khát biết kiếm thức uống, mệt mỏi biết tìm chỗ ngủ ngơi, nực hăm biết tìm ra hơi gió, thở biết tìm không khí trong lành đó là nguồn sống của xác thân.

Tại sao không tìm nguồn sống cho linh hồn hầu cung phụng nhu cầu cho nó. Chư hiền thử tưởng tượng trong thời chiến, nghe có việc đạo lúc vui thì sẵn sàng chấp nhận làm theo, lúc buồn lười biếng thì nêu lý do tại vậy tại nọ.

Thử đang lúc nói tại bị đó, bất thần có một trái đạn pháo nổ bên hè, vôi vàng chui liền ẩn nấp, nếu cần có thể ôm gói đi cả năm bảy chục dặm đường chớ không còn nói tại nọ tại kia ở yên một chỗ. Cười! Cười!

Thôi việc đạo lý luận mãi không cùng. Bấy nhiêu đó cũng đủ đáp lời Tiên cô Diệu Hạnh, và bấy nhiêu đó cũng có thể làm món quà xuân đem đãi cho chư hiền sĩ hiền muội thay cho phần vật chất, bởi vì Bần Đạo không có bánh mứt chuối dưa và cũng không chúc lời bá niên giai lão.

THI

*Xuân đến mấy vẫn đạo dụng văn,
Tặng người tu niệm lớp kim bằng;
Chơn tâm rán giữ nên Tiên Phật,*

*Khởi ướng kiếp người chốn thế gian.
Thế gian tìm bạn đạo chung đường,
Góp sức hợp công việc thiện lương;
Từ già chư hiền xuân nhứt lạc,
Ban ơn rút điển lại Tây Phương.*

THĂNG.

**31. XA THƯỢNG-ĐỂ THÌ CON NGƯỜI
KHÔNG CÒN**

*Cơ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15-12 Giáp Dần
(26-01-1975) — VÂN HƯƠNG THÁNH MẪU*

NGÂM

*VÂN hà thiên thượng phi phong,
HƯƠNG bay ngào ngạt động lòng Từ-Tôn;
THÁNH ân vạn đại bảo tồn,
MẪU nghi sắc chiếu độ hồn vạn linh.
Giáng lâm đạo lý khai minh,
Đàn trung Thiên mạng môn sinh Tam Kỳ.
Tất lòng Từ Mẫu ai bi,
Niên trình sắp đến an nguy sẽ tường.*

VÂN HƯƠNG THÁNH MẪU, Bản Nương chào chư Thiên ân hướng đạo nam nữ, chào chư hiền đệ hiền muội trung đàn.

Bản Nương vừa tiếp lệnh Đông Phương Chưởng Quản vôi vãi lâm đàn để có đôi lời nhắc nhở các em phái nữ và cũng nhân tiện sẽ hầu chuyện cùng chư Thiên ân hướng đạo và chư hiền đệ vào lúc cuối năm.

Mời toàn thể an tọa. Trước nhứt Bản Nương thi hành sứ mạng đã giao phó.

Này các em Nữ chung Hòa!

Chị rất thông cảm cho hoàn cảnh thân thể của các em vào thời loạn ly tranh chiến. Các em vừa tu thân vừa tề gia, vừa phải gánh vác một phần trọng trách đối với nhân quần xã hội hiện tại, mặc dù trong phạm vi của mỗi em, nhưng điểm đáng nêu lên là tinh thần bác ái vị tha.

Chị nói là tinh thần mà chưa nói đến tấm lòng của các em, vì nếu tấm lòng bác ái vị tha đã phát hiện một cách cụ thể thì các em đã trọn vẹn quên mình vì chính nghĩa, vì an nguy của nhơn loại nói chung, dân tộc nước nhà nói riêng.

Tinh thần bác ái vị tha của các em thể hiện qua những hành động, những sinh hoạt, những hình thức ít nhiều trong việc cứu trợ nạn nhân, hoặc phổ tế ủy lạo qua các kỳ được hội nghị quyết định.

Ngoài ra các em còn phải chận vật với đời sống, với đạo sự suốt ngày, suốt tháng, suốt năm, rồi việc nào cũng hoàn lại việc ấy chưa giải quyết hẳn hoi cho một sự việc nào gọi là giải thoát cả, phải thế không các em?

Vì vậy mà Chị nói là tinh thần của các em được từ nguyên thủy liên hệ đến tình Vô-Cực của Từ-Tôn, hoặc tình Tạo Hóa của Thượng-Đế vẫn còn sáng soi vào tâm đạo các em nên mỗi khi bị mọi phiền não, mỗi khi được một lời Thánh giáo, một sự động tâm, một trách nhiệm hiện hữu liên lóe lên những tia sáng rực rỡ giây phút nào đó rồi lại âm thầm lui lại sau bức màn thế sự phiền não ưu tư.

Giờ đây trước hiện tình đất nước, dân tộc đang bị cảnh tai nạn bi đát, đau thương dù rằng đó là luật Thiên điều đã định, dù rằng cuộc luân chuyển tuần hườn, dầu

rằng cơ phục hưng tái tạo, nhưng nếu Thượng-Đế vẫn để cho tất cả vạn loại chịu chôn sâu dưới lớp vô minh để đi vào con đường tận diệt thì Thượng-Đế đã xa lánh con người và quả địa cầu này cùng con người này cũng không còn chi nữa cả.

Bởi Thượng-Đế không xa con người, vì Thượng-Đế và con người là một.

Cái một mà chị nói đây là tiếng Đạo mà Đức Lão Quân tạm mượn.

Vì thế mà Thượng-Đế không bao giờ lìa xa con người cả. Các em ơi! Mỗi khi xa Thượng-Đế thì con người sẽ không còn.

Các em nhìn thấy sự vong tồn thành hoại ở trước mắt sẽ nhận định rõ ràng, nên chi lời kim cổ đều bảo đạo ở trong con người của các em, của tất cả mà Đạo đã tạm đặt, thì danh từ Thượng-Đế cũng thế thôi.

Chỗ thành Đạo, chỗ trở về khối Đại Linh Quang hay Tối Thượng Niết Bàn cũng thế đấy. Những gì đã hoại, diệt là vì xa Thượng-Đế, xa Đạo đó các em.

Đề tài rất gói ghém trong một tiếng đồng hồ mà diễn tả từ vạn cổ thiên kim cũng chưa hết. Bởi sự vô minh của mỗi người, Thượng-Đế cùng chư Phật Tiên, Thánh Thần lâm trần dùng huyền diệu linh bút bảo các em những gì, có phải bảo các em tu thân hành đạo?

Khi các em chấp nhận, tức là giác ngộ, khi giác ngộ các em đã hiểu đạo là phải thế nào rồi.

Nghìn xưa các bậc Thánh nhân không nói đến chính trị ở thiên hạ mà luôn luôn nói đến chính trị bản thân, không nói đến đời sống của cá nhân, mà nói đến đời sống

của thiên hạ, nhờ vậy nhà yên nước trị, dân lạc nghiệp an cư.

Thời bây giờ đâu còn nữa! Vì thiên hạ là thiên hạ đã quên mất cái Thánh nhân rồi. THƯỢNG-ĐẾ cho các sứ giả đến trần gian trong Tam-Kỳ Phổ-Độ không phải chỉ Việt Nam này, cũng không nhắm vào các chức sắc chức việc trong Đại-Đạo mà tất cả thế giới đều có.

Các em hiện tại là một trong muôn một để lãnh sứ mạng vai trò làm sáng tỏ cái Đạo tự hữu và khêu lại ánh sáng cái Đạo trong lòng nhơn sanh.

Trách nhiệm chỉ có thể thôi. Bốn phận nữ lưu các em rất dễ dàng thi thố những đức tính từ bi, bác ái đem tình thương Vô-Cực đến với nhơn sanh.

Nếu các em một ngày có một phút suy tư trong chốn bùn đen nước đục, ngõ hẻm đường cùng, những cảnh nghèo nàn, thiếu thốn, hoặc ở các vỉa hè phố chợ, những kẻ đói rách lang thang, hoặc nơi chốn chiến trường rừng thiêng nước độc; biết bao sự tàn khốc điều linh trong kỳ tạn thế này.

Phút suy tư ấy liền thực hiện ngay một việc làm nhỏ, vừa với sở năng sở hữu của các em, đồng thời các em chung hợp lại trong tinh thần đó, trong tấm lòng vị tha đó để tổ chức những cuộc thăm viếng đồng bào, đạo hữu nơi nào bất hạnh cô đơn.

Mặc dầu sự làm nhỏ nhút của các em, nhưng tình thương Vô-Cực như giọt nước cam lồ rưới chan mát mẽ, chẳng những công đức ấy giúp đỡ cho các em tăng thêm âm chất mà giúp đỡ các em khuấy khóa thì giờ, khi đa công lắm chuyen.

Từ bao nhiêu năm trường, các em đã làm, và cũng đang làm.

Giờ đây các em hãy sắp xếp để sẽ làm. Chị ước mong cho các em được hoàn thành sứ mạng để phục linh chốn Kim Giai.

Những hành trang của các em xưa kia chỉ có nhưt phiền linh tâm, bây giờ các em mang gánh thêm nhiều làm sao vượt qua một con đò Tạo Hóa hỡi các em?

Đó là về trách nhiệm, còn về tâm đức các em cũng cần trau giồi tâm đức cho sáng suốt, thì việc làm mới khỏi bị thiếu sót và hoàn hảo. Tâm đức sáng ngời sẽ cảm hóa được mọi người, tâm đức chưa đủ sẽ làm như chiếc máy chạy theo sự điều khiển của một người thợ không hơn không kém.

Đời không khổ lụy nhơn sanh không đau thương, thì các em không nhọc nhằn trước sứ mạng cứu thế của Thượng-Đế ban cho.

Xưa kia Đức Bốn Sư tìm được lý giải thoát thật sự của khổ nạn trầm luân của chúng sanh và đã đem lý giải thoát ấy mà ban truyền cho chúng sanh đến ngày nay vẫn còn noi theo để giải thoát.

Thánh Khổng Tử xưa kia cũng thế ấy tìm được chơn lý trung nhưt phục hưng cho đời thịnh trị, quốc thái dân an, nên còn lưu lại các kinh điển để mọi người học hỏi đó làm cương kỷ luân thường.

Nếu ra một vài dữ kiện để các em thấy đối với sự học đạo lý đã từ lâu đều ghi chép lại cho đời không có một việc nào mà Thánh nhơn không để cập đến.

Hiện tại các sứ giả nói cho rõ ràng hơn, những người

mộ đạo tâm tu, những người giác ngộ đều dốc tâm nghiên cứu về kinh điển đạo giáo để tìm lấy ánh sáng chơn lý và không ngại hà đem soi rọi khắp nơi.

Biết bao ngọn đuốc thiêng đang tranh nhau giữa cõi đời ly loạn này, nhưng những ngọn đuốc ấy sẽ bị lu mờ hoặc tắt lụi khi hết dầu cạn xác.

Nếu những ngọn đuốc ấy là những đuốc tuệ từ tâm linh mà các em tự thắp lấy và mọi người tự thắp lấy sẽ không bị lu mờ hay tắt mất bao giờ.

32. SỰ ÍCH LỢI CỦA CÔNG PHU THIÊN ĐỊNH

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất thời, 15-12 Giáp Dần (26-01-1975) — HIỆP THIÊN ĐẠI ĐẾ QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

THI

*Thương đời lặn hụp biển trầm luân,
Nghiep chuong trả vay mấy thuở ngừng;
Đem đạo giáo khuyên nên tỉnh ngộ,
Sớm tìm lối thoát ấy nguyên nhân.*

HIỆP THIÊN ĐẠI ĐẾ QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN, Lão chào mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung. Giáp Dần sắp mãn, Ất Mão hầu sang, Lão giảng đàn để độ rỗi hàng thiện căn tìm đường giải thoát cho điểm chơn hồn khỏi mãi lặn hụp nơi trầm luân khổ ải.

Vậy Lão miễn lễ đàn trung đồng an tọa. Chư hiền đệ hiền muội! Đã sanh vào cõi vô thường, mỗi điểm chơn hồn mang một nhục thể vào đời đều có mang một sứ mạng để tự tu tự tiến và giúp cho bộ máy Thiên luân trong cuộc điều hành vũ trụ.

Những điểm chơn hồn đó tuy căn trí có khác nhau từ hàng đại giác nguyên căn cho đến hàng phàm phu tục lụy, nhưng mỗi mỗi điều có sứ mạng nhiệm vụ của nó giống như từng con ốc, bánh xe, cái chốt trong bộ máy toàn thể.

Đừng ai tối tâm nghĩ rằng sự sống đơn phương riêng rẽ của mình không liên hệ gì với sự sống đại thể của muôn loài vạn vật rồi tự đi tìm lối rẽ thụ hưởng riêng tư trong phạm vi nhỏ hẹp, vị kỷ, vị thân.

Đời nhơn sanh khổ lụy cũng vì sự mê nhận ấy. Thế nên lòng từ bi của Đấng Chí-Tôn Thượng-Đế đã mở đạo suốt trong ba thời kỳ, cốt là để cảnh tỉnh cho thế nhân giác ngộ về cái lý ấy để hầu phụng sự Thiên cơ cho hợp tình, hợp đạo tự cứu và cứu tha.

Tuy lòng từ ái vô biên của Đấng Đại Từ Phụ thì như thế, nhưng tự cứu rồi có được hữu hiệu cùng chăng là bởi mỗi thế nhân có ý thức và thực hành chơn lý cùng chăng.

Đó là một lẽ khác. Thế gian cha mẹ nào lại không thương con, muốn con được nên văn nên võ, đạo nghiệp thế nghiệp song toàn trước tự hưởng lấy thân, sau làm vinh quang cho thế tộc. Thế mà nào phải mỗi đứa con nào cũng đều ý thức như vậy đâu. Trái lại chúng còn cho rằng kỷ luật gia môn nghiêm khắc, bắt chúng phải làm thế này, thế nọ mất cả tự do, nhưng chúng nào có biết đâu là tự do trong phóng túng, trong hư hỏng trong sa đọa.

Trong hàng chúng sanh có nhơn loại thú cầm là hàng khôn ngoan tiến bộ hơn hết. Loài người trội hơn thuộc vào hàng tối linh trong vạn vật.

Được tối linh nhờ bởi điểm linh quang tối diệu của Thượng-Đế phát ban.

Tuy rằng phần nhục thể cũng ẩm thực, bài tiết như vạn loại, nhưng loài người biết sĩ diện, biết phải trái, biết thiện ác, biết hư nên, siêu đọa là nhờ bởi điểm tối linh tối diệu đó. Nếu loài người biết giữ gìn chơn tâm, phát triển

Thánh tâm, khai triển Thánh đức thì sẽ trở nên hàng thánh thiện lần hồi tiến đến phẩm vị Phật Tiên, còn trái lại thì cũng không hơn gì các loài chúng sanh trong hàng hạ đẳng. Thế nên muốn thành Thánh Tiên Phật cũng do mình, hoặc hóa loài nạ quỷ súc sanh cũng do mình, dầu lòng từ ái vô biên của Đấng Đại-Từ Đại-Bi vô lượng vô biên cũng không làm sao ấm bông, cất nhắc lên cho những tâm hồn mê muội, hoặc giả mê giả dốt. Lời thế nhơn thường nói, ai ăn nấy no, ai ngủ nấy khỏe, không ai có thể ngủ thay thế cho ai, còn trong đạo thì có câu: Ông tu ông đắc bà tu bà đắc, nào ai tu thế được cho ai. Như trên đã nói chúng sanh có nhiều giai tầng căn trí, còn loài người cũng có nhiều giai tầng xã hội, từ phú quý vinh hoa đến bần hàn đói khổ. Từ da trơn thịt liền cho đến tật nguyên khổ thân xấu xí, từ may mắn hữu duyên đến rủi ro bạc phước, đều do căn nghiệp tu phước, tu huệ, những quá khứ kiếp của mỗi chơn hồn.

Còn nói qua lãnh vực thiên định công phu tham thiền tịnh luyện, mỗi hành giả có được tu chứng đến đâu cũng đều do cái lý ấy mà ra.

Trong hàng đạo hữu thường khi nghe đến lãnh vực thiên định công phu tu luyện thì đã nghĩ ngay đến tạo Phật tác Tiên, thoát thai thân hóa.

Nghĩ như vậy cũng đúng, nhưng chỉ mới đúng có một phần nửa mà thôi, còn phần nửa là phải hiểu rằng đó là yếu tố căn bản để giúp cho hành giả một phương pháp dưỡng sinh tuyệt diệu nhưng rẽ tiền, chỉ dụng nhiệt tâm trì chí là đạt thành tu chứng. Thứ nữa là nhờ pháp môn ấy để làm phương tiện chuyển hóa tâm hồn được thuần thành khả ái do không chấp, không cầu, không nệ, không lự.

Hễ lòng người không chấp, không cầu, không nê, không lự sẽ được phóng khoáng thuần thành thơ thái vui tươi, khoan dung từ ái, ôn hòa, phúc hậu.

Đó là diện mạo của Thánh nhơn tại tiền.

Lão muốn đề cập thêm một khía cạnh nữa, đó là quan niệm thông thường, nhưng đa số trong giới người tu, đó là tu theo tài tử, nghĩa là hành giả bước chậm hoặc mau trên đường chơn đạo tùy theo sở hứng, sở thích hoặc vị kỷ, vị danh, hoặc thời giờ nhàn rỗi của mình, nhưng nào hay đâu sự tu thân hành đạo rất cần gắn liền với sự sống theo nhịp thở từng phút từng giây.

Người đời hay sanh bệnh hoạn, mau già mau chết là bởi cái quan niệm ấy. Mầm sống của con người ngoài những phương tiện vật chất thông thường như: Cơm ăn, nước uống, thuốc trị bệnh, khí trời để nuôi dưỡng phần nhục thể, nhưng phần tâm linh lại cũng cần nuôi dưỡng thiết yếu hơn. Nhưng người ta lại quên mất nó đi.

Hàng ngày chí tối bao nhiêu lo nghĩ ưu tư, tính toán lợi hại, đắc thất, buồn vui, sướng khổ, làm những sợi dây buộc ràng cột trói tâm hồn, mấy khi được thanh thản nghỉ ngơi, tất cả điều hướng ngoại vọng động, tấm thân nhục thể như cái xác không hồn. Bộ máy tuần hoàn châu lưu huyết quản vận hành khắp đủ châu thân, mỗi giây mỗi phút không ngừng chuyển vận, những tay thợ máy, những kỹ sư cơ khí, những lao công khuôn vác hoạt động âm thầm nhưng náo nhiệt ấy hỏi ai người có biết có hay. Mỗi ngày đêm 24 tiếng đồng hồ, tính ra bao nhiêu hơi thở ra vào, mấy ai lưu ý tới. Hơi thở nào là ý thức và hơi thở nào là vô ý thức, nhưng đó là nguồn sanh tử tối cần thiết cho tiểu thiên địa nhơn thân.

Ôi! Tuyệt diệu thay! Ôi mầu nhiệm thay! Ôi công trình thay cho những bàn tay khéo léo vô danh âm thầm hoạt động đó.

Hỡi ai biết thương thân mình, hỡi ai muốn đạt được ý nguyện tối thượng là thoát thai thân hóa, siêu sanh tịnh độ, hãy bình tâm mà suy nghiệm lời này.

H.L. Hiền đệ!

Lão thấu hiểu tâm tư của hiền đệ về vấn đề xuất gia nhập tự.

Hiền đệ ơi!

THI

*Thánh xưa tự thấp đước cho mình,
Hiền đước nhờ khuyên mới biết mình;
Kẻ sĩ noi gương mà liệu lấy,
Mới rằng khỏi uống kiếp phù sinh.*

Hiền đệ an tọa nghe Lão phân đây:

Câu quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, nhưng cái trách nhiệm của bậc thế Thiên hành hóa, giáo dân vi thiện lại càng quan trọng hơn, trước cảnh quốc phá gia vong, thôn làng tan nát, đồng bào khổ nạn lâm than thống thiết, người tu không phải dụng võ để tế thế an bang, hoặc dụng văn để sửa đoan quốc chánh.

Nếu không làm hai việc ấy, không lẽ vô trách nhiệm sao?

Trái lại tránh nhiệm rất nặng nề nhưng linh diệu mà Thiêng Liêng đã dành sẵn cho hiền đệ trong chỗ dụng tâm linh cải hóa nhân tình, lấy đước tuệ soi đường sanh chúng.

Những bậc giáo chủ xa xưa, những hàng triết nhân kim cổ, những bậc anh hùng cận đại nào ỷ lại tha nhân. Tự mình thấp đuốc mà đi, tự mình sắp xếp việc an nguy cho nhơn thân cho đạo sự.

Nếu không hoặc thiếu đức hy sinh hỏi mấy kẻ được thành công trong kim cổ. Hiền đệ còn đủ thì giờ để hỏi lại lòng mình đến khi nào thực tâm quyết định, sẽ được dạy thêm cho bước kế tiếp.

33. GIÁC NGỘ HAY TỰ GIÁC

BÁT NHÃ THIÊN ĐƯỜNG, Tuất thời, 11 tháng Giêng Giáp Dần (03-2-1975) — BÁT NHÃ THIÊN SƯ

THI

*TAM TÔNG hòa hiệp lập chân tông,
PHÁP CHỦ gây nên ý đại đồng;
BÁT NHÃ trường buồm xuôi bi ngạn,
THIÊN SƯ tiếp độ khách sang sông.*

Bản Huynh chào mừng chư Thiên ân Thiên sắc và chư hiền đệ muội.

Đàn khai cơ tại Bát Nhã Tịnh Đường, Bản huynh rất hoan hỉ thấy sự hiện diện của chư đạo hữu và chư môn sanh Minh Lý Thánh Hội.

Thâm thoát đã ba mùa mai nở xuân về, mái thiên đường còn sáng chói nếp vàng son, cửa Bát Nhã Bản Huynh đón khách bằng huyền cơ diệu bút.

Thế mới biết đạo lý trường tồn hữu hình hữu hạn.

Nhân dịp hội ngộ hôm nay, Bản Huynh để lời chúc mừng chư hiền đệ hiền muội hưởng được nhiều ân huệ Thiêng Liêng để vui với xuân tâm mà tu hành tinh tấn, Bản Huynh cũng nhắm vào chơn lý đạo pháp, lấy sự giác ngộ của chính mình khi còn tại thế, nói ra đây để chư hiền đệ hiền muội tìm những điểm tương đồng trong sứ

mạng thể Thiên hoàng đạo, quay về dĩ vãng, không phải để nuôi tiếc, mà để mở mang cho hiện tại và tương lai.

Chính Bản Huynh đã vượt thời gian mấy mươi năm thử thách, từ công sở quan trường cho đến lúc nhập tự xuất gia.

Bản Huynh nào có ý định tu để thành Phật Thánh Tiên hay Bát Nhã Thiên Sư như giờ này đâu.

Thật sự Bản Huynh chỉ mong tự giác, là để xa lánh vật chất phù hoa đang quyến rũ con người vào tội lỗi đọa đày mà trước mắt Bản Huynh hằng ngó thấy. Tự giác là mong gìn tròn nhân bản của một con người, trên chẳng hổ cùng Trời, dưới không thẹn với nước non dân tộc. Ý chí tự giác độc diễn trong tâm hồn thời quan lại, hoàn cảnh bên ngoài ngày càng giục thúc rồi Bản Huynh tự hỏi người hay ta?

Hằng đêm giờ trang Phật sử để nghĩ suy, Thái Tử Sĩ Đạt Ta chỉ ngạc nhiên trước vấn đề sanh lão bệnh tử của con người mà thắc mắc đến độ lia bỏ cả cung vàng điện ngọc, xa vợ đẹp con xinh để đi tìm lý vô sanh bất diệt.

Một công cuộc hành trình cương quyết trên đường giải thoát quá khó khăn, phải làm thế nào đạt được Thiên lý, nắm Thiên cơ để thoát vòng Thiên luật mới tránh khỏi luân hồi sanh tử. Thế mà Thái Tử Sĩ Đạt Ta đã thành công trong lịch sử Thế Tôn Phật Tổ.

Đạo lý huyền nhiệm dường ấy, nếu chưa phải là hàng đại giác ngộ thì khó tìm hiểu bản thể của Như-Lai.

Còn hiện trạng trước mắt Bản Huynh thời đó hằng ngày những cảnh tù tội xiềng xích, họ muốn sanh cũng chẳng đặng sanh, muốn tử cũng không đặng tử. Bệnh lao

bám sát thân sanh trong vòng lao lý.

Họ là ai? Họ là gì?

Dầu oan hay ứng, dầu đáng tội hay không đáng tội, dầu họ là kẻ bạo tàn sát nhơn, hay họ là anh hùng sĩ khí trong cơn nhà tan nước mất.

Tất cả họ đều là nguyên nhân của tứ khổ. Nguyên nhân được ghi trong những quyển sổ bìa đen của tay hữu trách.

Trước họ đã có và sau họ cũng sẽ có. Ai sẽ đưa họ ra ngoài vòng tứ khổ?

Ai sẽ giải quyết hiện tại để cứu cánh tương lai?

Giác ngộ đã giúp Bản Huynh lên đường giải thoát.

Bản Huynh nhắc lại đây để chư hiền đệ hiền muội, nếu quyết âm tu chứng thì đừng mơ viễn ảnh tây phương cực lạc, mà hãy nhắm vào sự cứu cánh chân thật và lòng chí thành giải quyết hiện tại đúng theo lòng Trời, đúng theo giáo lý để được bằng lòng ở tương lai.

Các bậc Giáo chủ cũng thành công do bởi lẽ đó. Cửa Thiên Đường mở rộng, Bản Huynh sẵn sàng tiếp rước những người có căn cơ đạo thể đến để luyện tu. Hễ đạo tâm bất tử thì ngoại cảnh vô sanh, Bản Huynh để vài vần thơ cùng chư hiền đệ hiền muội:

THI BÀI

*Xuân Giáp Dẫn Thiên can phản phục,
Hội Dẫn khai Thánh đức trị đời;
Ôn lành bủa khắp mọi nơi,
Cỏ cây sanh vật đúng thời trở sanh.*

Cửa Bát Nhã tịnh thanh dành để,
 Cảnh Thiên Đường hiện thể dung thông;
 Tam vương vượn khí hòa đồng,
 Cảm giao thiên địa ngoài trong vẹn toàn.
 Trước ba nhánh đạo vàng hoàng hóa,
 Sau năm chi hòa hợp tam thanh;
 Tam Kỳ mở hội thương sanh,
 Khai Minh Lý Đạo lập thành Tam Tông.
 Năm Giáp Tý bóng hồng lỗ mắt,
 Qua Bính Dần môi đặt chơn cơ;
 Máy linh vận chuyển từ giờ,
 Tiên thiên Đại-Đạo đồ thơ vận trù.
 Mấy mươi năm công phu xây tạo,
 Một thời kỳ hoàng hóa độ nhơn;
 Không dây khoan nhật tiếng đàn,
 Có duyên môi rõ nguồn cơn lý huyền.
 Mậu Dần trước trạch hiền chọn sĩ,
 Canh Dần sau phạm ý rồi ren;
 Nhâm Dần thấp đuốc khêu đèn,
 Giáp Dần mở hội đua chen khoa trường
 Ngũ hổ tướng lên đường kiến giá,
 Cho cáo bày vàng dạ phục tùng;
 Hết thời bĩ lẫn hồi hưng,
 Tam Dương khai thái khí dương sung quang hòa.

34. Ý THỨC HỆ CAO-ĐÀI

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ, Tuất Thời, Rằm tháng Giêng Giáp
 Dần (06-2-1975) — GIÁO TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI BẠCH KIM TINH

GIÁO TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI BẠCH KIM TINH
 mừng chư hiền đệ, hiền muội.

Nhân sự hiện diện đông đủ của chư hiền đệ hiền
 muội, hôm nay Bản Đạo cũng nêu một vài điều cần cho
 cơ đạo hiện hữu để giúp phần nào cho chư hiền tu thân
 hành đạo lập công bồi đức.

Chư hiền đệ hiền muội là những người Chúc sắc
 chúc việc tín đồ đạo hữu trong các Hội Thánh, Giáo Hội,
 Thánh Thất, Thánh Tịnh toàn thể trong Đại-Đạo thì đã
 có ít nhiều liên hệ hay hiến thân để phục vụ Thánh thể
 của Đức Chí-Tôn.

Điều mà Bản Đạo muốn nói hôm nay là hình thể
 đạo và giáo thuyết hay ý thức hệ Cao-Đài.

Hình thể Đạo là Thánh Thể của Đức Chí-Tôn tại
 thế. Đại-Đạo khai minh qua 49 mùa xuân tô điểm.

Những ngôi Thánh Đương đồ sộ uy hùng vươn lên
 khắp nơi khắp chốn. Dầu trải qua bao nhiêu biến chuyển
 của cuộc đời nhưng hình bóng Đạo vẫn theo thời gian
 mà xuất hiện.

Duy có một điều mà chư đệ muội hầu hết ít lưu tâm
 là Nhơn Sự và Hành chánh Đạo. Nầy chư hiền! Thượng-

Để không ngự trên vật thể vô tri, mà trái lại Thượng-Đế ngự trong tâm tháp ngà của tâm hồn nhân loại.

Hình thể Đạo chỉ mượn đó để thể hiện Thánh Thể Chí-Tôn tại thế. Thượng-Đế không là một hình bóng của thần tượng như tượng hay vật tượng.

Chính biểu tượng Thiên Nhân cũng chỉ là tạm mượn để gói gắm chơn lý trong một cụ thể chủ quan mà thôi, chính vì vậy, kiến tạo hình thể Đạo có được giá trị cùng chẳng là phải có như tâm làm chứng thị.

Giá trị của như sanh giác ngộ sẽ định vị cho hình thể đạo của từng địa phương, chư hiền thử nghĩ!

Người nông phu nào cũng gieo mầm trên thửa ruộng mầu mỡ mà không bao giờ gieo trên tấm thảm nhung tơ, dầu thảm đó có thêu đẹp muôn màu nhưng giá trị của tấm thảm vẫn là tấm thảm để trang trí kiêu xa, chớ làm gì khơi động được mầm sinh sôi bất tận.

Tấm lòng của nhân loại mới chính là nơi chân lý cứu rỗi phát sinh tạo thế an bình cho như loại. Vì vậy như tâm Đạo phải phát khai, phải sum sê tàng lá.

Thửa ruộng không được chăm sóc màu mỡ thì bông lúa nào được nặng trĩu đua chen. Nên Đạo không được khai minh thì như tâm quá ư là ít ỏi.

Người chèo Thuyền bát nhã, kẻ phát độ càn dương là cần vớt cho hết người chết đuối, cứu cho cùng khắp kẻ nạn tai, nào phải đợi người lụy dòng trèo lên thuyền cứu độ hay kẻ bệnh ngặt đến hứng giọt cam lồ rồi đánh bảo bối vô minh duyên nghiệp làm cho sóng dập kiếp phù sinh.

Có tập thể là phải có tổ chức. Hành chánh Đạo không phải để phục vụ cho Thượng-Đế. Thượng-Đế nào

có cần chi, nhưng thế sự chỉ để phục vụ cho như sanh tất cả. Mượn hành chánh đạo là làm thể hiện được tương liên tương trợ dìu dắt lẫn nhau từ kẻ nhỏ nhit cùng trở về với Đại Linh Quang trong buổi chót.

Thế nên thiết lập một cơ cấu hình thể đạo mà bảo tồn không được cũng không khai sáng thêm hơn, thiết là một thiếu sót và tội lỗi với chính mình. Đừng để cho tâm hồn nào phải thương xót trước một Thánh Thể của Đức Chí-Tôn. Đã tạo được thì phải cố gắng khai minh và phát huy cho đúng với sự tạo dựng của mình hay của người đi trước.

Ngoài ra chư hiền cần nên lưu tâm về hình thức vì hình thức cũng sẽ thể hiện là tạo thêm sự nhất trí của tâm hồn và uy lực của Thế đạo trong công cuộc xây dựng tâm linh và cứu độ như sanh.

Đừng bảo đó là giả không lưu tâm. Có mấy ai chỉ mơ về bên kia bờ giác mà quên đóng con đò để vượt qua chắc chắn an toàn, không bát nhã thuyền nào chở nặng thân phàm xác thịt qua khỏi sông mê.

Chư hiền đệ hiền muội có nghĩ về giáo thuyết hay ý thức hệ Cao-Đài?

Hỡi chư hiền đệ muội! Có sự đánh mất vật chất hay tiền tài nào nguy hại bằng sự đánh mất ý thức hay tâm hồn.

Chư hiền ôi! Manh áo sô gai, nhà tranh vách đất ngao du sơn thủy mà tâm hồn trong sạch an vui còn hơn ngựa xe chen chúc gác tía đài son, bon chen xuôi ngược, với sự việc đánh mất cả chính mình mà nào ai có biết.

Mượn phương tiện để phục vụ cho cứu cánh, đừng để cho cứu cánh phải vùi chôn trong phương tiện phù ba.

Chân lý không là sự rải rác chấp nhận, chân lý là sự giác ngộ đơn thuần. Ý thức hệ chơn chính Đại-Đạo đã quá sáng tỏ làm chói mắt cả thế nhân rồi nhân thế lại tưởng tượng rằng chân lý của Đại-Đạo chỉ là ánh sáng trong tầm mắt hạn hẹp hay tưởng tượng quần quanh của riêng mình mới thật đáng thương.

Cao-Đài không là Cao-Đài, đó chính thị là Cao-Đài.

Cao-Đài không tự nó sinh phát riêng cho Việt Nam hay bất cứ nước nào, không là của người này hay kẻ kia, không là Tây Ninh hay Bến Tre không là Truyền Giáo hay Tiên Thiên.

Cao-Đài là Cao-Đài thể thôi.

Chân lý tự nó phủ nhận chân lý.

Chư hiền muốn thiết lập thành quả để tạo cơ trình tiến tới sự hiệp nhất cho Đại-Đạo thì nên hiểu, bất cứ sự phân hóa nào cũng không thể vượt qua khỏi vòng trời đất hay huyền linh của Thượng-Đế Chí-Tôn.

Chư hiền hãy gom các chiếc mai vàng vào cành mai tươi tốt để khoe sắc với Chúa Xuân. Nếu kết hợp chỉ là kết hợp, phân hóa chỉ là phân hóa, đó cũng là cơ tận diệt của cuộc đời. Thượng-Đế vẫn hiểu sinh, phân hóa phi phân hóa, kết hợp phi kết hợp đó là ý nghĩa của cuộc hiểu sinh xây chuyển.

Bản Đạo dạy hôm nay cho chư hiền đệ hiền muội cũng đủ tạm làm hành trang trên đường về cùng Thượng-Đế để khỏi trở ngại lạc lăm.

*Hãy trôi bước trên đường chánh đạo,
Hãy lập tâm hoàng giáo độ nhơn;
Rồi xem máy tạo tuần hườn,
Cái cơ đào thải bảo tồn phân minh.*

THÁNH GIÁO SƯ TẬP
ẤT MÃO (1974)
CƠ - QUAN PHỔ - THÔNG GIÁO - LÝ ĐẠI - ĐẠO
SƯ TẬP